

**Phụ lục số 02:
CHƯƠNG TRÌNH HỘI NGHỊ**
(Kèm theo Giấy mời số 111 /GM-UBND, ngày 24 tháng 9 năm 2020 của UBND huyện)

STT	NỘI DUNG	THỜI GIAN	NGƯỜI THỰC HIỆN
01	Ôn định tổ chức, tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự Hội nghị	8h 00-8h 5'	Chánh Văn phòng HĐND&UBND
02	Phát biểu khai mạc Hội nghị	8h 6'-8h 16'	LĐ UBND huyện
03	Báo cáo tóm tắt tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 9 tháng và triển khai nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2020	8h 17'- 8h 37'	Chánh Văn phòng HĐND&UBND
04	Báo cáo chuyên đề phục vụ Hội nghị	8h 38'-10h 40'	Văn phòng, phòng TC-KH, phòng TNMT, phòng KT&HT, Thanh tra huyện, Hạt Kiểm lâm
05	Hội nghị thảo luận		Tập thể lãnh đạo UBND huyện, các thành phần tham dự
06	Phát biểu của TT HĐND huyện, TT Huyện ủy	10h 41' – 10h 55'	TT HĐND huyện, TT Huyện ủy
07	Kết luận bế mạc Hội nghị	10h 56'	LĐ UBND huyện

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG**
Số: /BC - UBND

**Tài liệu họp giao
ban 9 tháng**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Đăk Song, ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng- an ninh 9 tháng và nhiệm vụ, giải pháp 3 tháng cuối năm 2020 *(cập nhật, bổ sung một số số liệu chủ yếu ước đến ngày 30/9/2020)*

Thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/HU, ngày 27/12/2019 của Huyện ủy và Nghị quyết số 19/NQ-HĐND, ngày 25/12/2019 của HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

Căn cứ chương trình công tác năm 2020; ngày từ đầu năm, UBND huyện đã chủ động xây dựng tổng thể các chương trình, kế hoạch nhằm triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; giao chỉ tiêu kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 đến các phòng ban, đơn vị trực thuộc; phê duyệt chương trình công tác năm 2020 của các phòng ban, đơn vị theo thẩm quyền.

Trong 9 tháng năm 2020, trước bối cảnh nền kinh tế vĩ mô bị ảnh hưởng, tác động tiêu cực bởi đại dịch Covid - 19, tình hình hạn hán, thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp, khó lường. Thực hiện chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và xuất phát từ tình hình thực tiễn tại địa phương; UBND huyện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các phòng, cơ quan, đơn vị triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội song song với giải pháp phòng, chống dịch bệnh, thiên tai. UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng và nhiệm vụ, giải pháp 3 tháng cuối năm 2020 như sau:

A. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 9 THÁNG NĂM 2020

I. Hoạt động chỉ đạo, điều hành

Tập thể lãnh đạo UBND huyện tham dự 116 cuộc họp, hội nghị do UBND tỉnh triệu tập và các sở, ngành mời; chủ trì và tham dự 219 cuộc họp tại huyện. Triển khai nghiêm túc, kịp thời các văn bản, ý kiến chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh và các văn bản triển khai, đề nghị báo cáo của các sở, ngành, cụ thể:

UBND huyện tiếp nhận, xử lý 9.527 văn bản đến các loại, trong đó: VB của UBND tỉnh là 2.004 văn bản; VB của các sở ngành là 3.607 văn bản; VB của Huyện ủy, các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn 3.916 văn bản.

Tổng hợp xử lý ban hành 8.536 văn bản các loại, trong đó: 1.193 quyết định, 1.380 quyết định về đất đai, 4.252 công văn, 613 báo cáo, 89 thông báo, 195 kế hoạch, 110 tờ trình, 177 văn bản mật, 243 Phiếu chuyển văn bản, 96 văn bản xử lý đơn, 178 phiếu chuyển đơn; 06 Chương trình, 02 phương án, 01 hướng dẫn và 01 kết luận.

Chỉ đạo các phòng, cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn Đức An khắc phục những vấn đề còn tồn tại trong năm 2019 và triển khai đồng bộ các kế

hoạch, nhiệm vụ năm 2020; tập trung xử lý công việc chuyên môn, bảo đảm thời hạn, chất lượng, nhất là công tác quản lý nhà nước trên các mặt, lĩnh vực phụ trách, giải quyết thủ tục hành chính và đơn thư khiếu nại, kiến nghị, tố cáo, phản ánh của công dân theo luật định. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ mừng xuân Canh Tý và các ngày lễ, sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh và địa phương; tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho các đối tượng chính sách có công, hộ nghèo và cấp phát gạo cứu đói dịp Tết Nguyên đán và cứu đói giáp hạt năm 2020.

Xử lý dứt điểm các vi phạm về đất đai, trật tự xây dựng, lấn chiếm hành lang ATGT, san lấp mặt bằng trái phép tồn đọng, phát sinh theo quy định của pháp luật. Triển khai Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND, ngày 26/12/2019 của UBND tỉnh về Ban hành Quy định trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thực hiện công tác cải cách hành chính; thực hiện chuyên đề năm 2020 về tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chiến lược bảo vệ biên giới Quốc gia; triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch Covid - 19, dịch bệnh Bạch hầu; triển khai thực hiện nhiệm vụ đói ngoại năm 2020; thực hiện Nghị định số 40/2020/NĐ-CP, ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong xây dựng chính quyền điện tử cấp huyện, xã; triển khai thực hiện Nghị quyết số 30/NQ-CP, ngày 12/3/2020 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế; tăng cường công tác phòng ngừa, ngăn chặn việc lợi dụng dịch bệnh để hoạt động mê tín dị đoan, trực lợi, vi phạm pháp luật trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2020; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, khu vực kinh tế tập thể, Hợp tác xã, người dân do ảnh hưởng của dịch Covid-19; tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Khắc phục những tồn tại, hạn chế và nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI); các nhiệm vụ liên quan đến kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020; đẩy mạnh giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; tăng cường trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính; triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp về phòng, chống AIDS, mại dâm, ma túy những tháng cuối năm 2020; xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2021; triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 10, khóa III.

Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, ứng phó với diễn biến của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung và những diễn biến mới trong bối cảnh thế giới thời gian tới; triển khai công tác chuẩn bị Tổng điều tra kinh tế và Điều tra cơ sở hành chính năm 2021. Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm Chỉ thị số 10/CT-TTg, ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về ngăn chặn tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho nhân dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, không để người dân bức xúc, giảm sút niềm

tin vào đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm, chống buôn lậu, gian lận thương mại; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong quản lý tài chính - ngân sách nhà nước; tăng cường kiểm tra, xử lý dứt điểm, đến kết quả cuối cùng các hành vi lấn, chiếm hành lang an toàn giao thông đường bộ. Triển khai thực hiện các Kết luận BTV Huyện ủy và các văn bản chỉ đạo, cho ý kiến của Thường trực Huyện ủy.

II. Kết quả phát triển

1. Tiến độ thực hiện các chỉ tiêu KT-XH chủ yếu 9 tháng năm 2020 (thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-HĐND, ngày 26/12/2019 của HĐND huyện)

- Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm 12.977 ha/12.797 ha, đạt 101,4%NQ;
 - Tổng diện tích cây công nghiệp dài ngày 41.313 ha/41.314 ha, đạt 99,99%NQ;
 - Cấp mới 335,5ha/500ha giấy chứng nhận QSD đất, đạt 67,1%NQ;
 - Tổng thu ngân sách thực hiện 85,369tỷ/122,3 tỷ đồng, đạt 70%NQ;
 - Tổng chi ngân sách thực hiện 301,389tỷ/384,8 tỷ đồng, đạt 78,32%NQ;
 - Giá trị CN-TTCN và xây dựng đạt 1.270 tỷ/1.872 tỷ đồng, đạt 67,84%NQ;
 - Doanh thu bán lẻ hàng hoá đạt 1.250 tỷ/1.780 tỷ đồng, đạt 70,22%NQ;
 - Tỷ lệ cứng hóa GTNT là 76,89% (triển khai xây dựng được 5,4km, nâng tổng số Km được nhựa hóa lên 159,07 km/206,86 km), đạt 99,54%NQ;
 - Tỷ lệ nhựa hóa đường liên xã là 86,09% (triển khai xây dựng được 2,05km, nâng tổng số Km được nhựa hóa lên 99,72km/115,82km), đạt 97,38%NQ;
 - Duy trì kết quả huyện đạt phổ cập giáo dục - xóa mù chữ, đạt 100%NQ;
 - Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT đạt 101,8%NQ (có 510 học sinh đạt/516 học sinh dự thi, chiếm tỷ lệ 98,83%);
 - 99,24% số hộ được sử dụng điện lưới, đạt 100,04%NQ;
 - Giữ vững 09/09 xã, thị trấn đạt chuẩn Quốc gia về y tế, đạt 100%NQ;
 - Số trẻ được tiêm chủng mở rộng chiếm 71,3%, đạt 75,05%NQ;
 - Tỷ lệ trẻ dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng 17,32%, cao hơn 0,32% chỉ tiêu NQ đề ra;
 - Số người tham gia BHYT là 70.986 người/81.712khẩu, chiếm 86,87%, đạt 96,52%NQ;
 - 93% dân số được sử dụng nước hợp vệ sinh, đạt 100%NQ;
 - Trồng mới 13,2ha rừng/12ha, đạt 110%NQ;
- Đối với các chỉ tiêu còn lại đang triển khai thực hiện, tổ chức đánh giá kết quả vào cuối năm 2020.

2. Phát triển kinh tế

2.1 Nông, lâm nghiệp và nông thôn mới

Trồng trọt: vụ Đông Xuân 2020, toàn huyện gieo trồng được 1.378/1.346 ha, đạt 102,4%KH, tăng 125 ha so với cùng kỳ năm trước; vụ Hè thu là 7.490ha/7.386 ha, đạt 101,4%KH; vụ Thu Đông 4.109ha/4.065 ha, đạt 101%KH. Cây Cà phê, hồ tiêu đang trong giai đoạn phát triển quả, người dân

đang tập trung chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại. Diện tích trồng mới cây dài ngày 648 ha (trong đó: cây Cà phê 473 ha, cây ăn quả 170ha, mắc ca 5 ha); diện tích cao su, hồ tiêu chuyển đổi qua cây trồng khác 120 ha; diện tích hồ tiêu chết đến ngày 30/8/2020 là 76,8 ha.

Chăn nuôi: tổng đàn trâu, bò hiện nay ước đạt 2.825 con; dê 3.180 con; lợn 39.214 con; gia cầm 286.900 con; gia súc, gia cầm phát triển ổn định, dịch bệnh không đáng kể; dự báo trong 3 tháng cuối năm tình hình phát triển chăn nuôi lợn trên địa bàn tiếp tục tăng.

Hoạt động khuyến nông, BVTV, Thú y: thường xuyên thăm đồng, điều tra sự phát sinh, phát triển của sâu bệnh hại trên cây trồng; hướng dẫn người dân chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại, thu hoạch vụ Đông xuân, sản xuất vụ Hè thu. Kiểm tra định kỳ các cơ sở kinh doanh thuốc, phân bón, giống cây trồng trên địa bàn huyện. Duy trì 10 mô hình chăm sóc hồ tiêu bằng chế phẩm sinh học; hỗ trợ xây dựng chứng nhận VietGAP cho 40ha sầu riêng tại xã Thuận Hạnh. Triển khai công tác tiêm phòng vắc xin Đại chó (đã tổ chức tiêm 2.900 liều); khử trùng chuồng trại sau Tết Nguyên đán năm 2020, với 500 lít hóa chất; triển khai tiêm phòng vắc xin lở mồm long móng Trâu, Bò với 2.784 liều; triển khai các biện pháp phòng, chống dịch tả lợn Châu Phi tái phát (đã xử lý 4 ổ dịch tại thôn 10, xã Nam Bình và bon Bu Rwah, xã Đăk N'Drung, bon Dinh Plei xã Trường Xuân, tiêu hủy 45 con lợn, trọng lượng 962 kg); đẩy mạnh các biện pháp tái đàn, tăng đàn lợn an toàn sinh học. Tổ chức 12 lớp tập huấn phòng trừ sâu bệnh trên cây trồng, vật nuôi vụ Hè Thu; triển khai tháng tổng vệ sinh, tiêu độc khử trùng đợt II/2020 (kết quả đã phun 600 lít hóa chất).

Lâm nghiệp: kiểm tra, phát hiện và lập biên bản xử lý 215 vụ vi phạm, trong đó: Phá rừng 100 vụ, diện tích 21,302ha (gồm: Công ty TNHH MTV Đăk N'tao 27 vụ/4,352 ha thuộc địa bàn xã Năm N'Jang; Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa 62 vụ/14,8631 ha, thuộc địa bàn: xã Đăk Môl 29 vụ/8,2885 ha, xã Đăk Hòa 13 vụ/3,5165 ha; xã Nam Bình 20 vụ/3,0581ha; Công ty Basalt stone 03 vụ/0,2498 ha, thuộc địa bàn xã Trường Xuân; UBND xã Năm N'Jang 02 vụ/0,9993 ha; UBND xã Trường Xuân 06 vụ/0,8378 ha); khai thác lâm sản trái phép 16 vụ, khối lượng 23,876 m³; vận chuyển lâm sản 27 vụ, khối lượng 43,323 m³; tàng trữ lâm sản: 71 vụ, khối lượng 185,738 m³; lấn chiếm đất lâm nghiệp: 01 vụ/0,17 ha; tổng số vụ vi phạm đã xử lý 185 vụ (*tồn chưa đến thời hiệu xử lý 30 vụ*); phương tiện tịch thu 09 chiếc (05 chiếc xe máy, 04 cưa máy); Lâm sản tịch thu: 256,785 m³ gỗ tròn, xẻ các loại; nộp ngân sách: 1.443.922.000 đồng.

Chỉ đạo tổ chức chốt chặn thuộc Công ty Thuận Tân, Trường Xuân giao về địa phương và diện tích rừng do Công ty Đức Hòa, Công ty Đăk N'Tao, Khu BTTN Nam Nung quản lý; hoàn thiện hồ sơ, thủ tục xử lý việc lấn, chiếm đất rừng sản xuất tại Công ty Lâu Đài; thực hiện đồng bộ các giải pháp ngăn chặn phá rừng nhỏ lẻ và khai thác, vận chuyển lâm sản trái phép, quản lý đất rừng bị phá; thực hiện các biện pháp cấp bách về phòng cháy, chữa cháy rừng. Báo cáo công tác cưỡng chế, giải tỏa của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đức Hòa.

Kế hoạch trồng rừng: đến nay đã triển khai trồng 13,2ha/12ha (*xã Nâm N'Jang 6,7 ha; xã Trường Xuân 6,5 ha*), đạt 110% KH; trồng rừng tại Công ty CP Công ty CP Basalt Stone 14,3 ha/18,3 ha; Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa 30,449 ha/30 ha; BQL rừng phòng hộ vành đai biên giới 2,0 ha; Công ty TNHH MTV Đăk N'tao 6,202 ha. Công bố kết quả diễn biến rừng năm 2019; báo cáo thực trạng sản xuất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp. Báo cáo kết quả xử lý, ngăn chặn phá rừng, lấn chiếm đất rừng trên địa bàn huyện. Ban hành 31 quyết định thu hồi, bãi bỏ giao đất, giao rừng phòng hộ quốc lộ 14 đối với các nhóm hộ, gia đình thuộc xã Nâm N'Jang, Trường Xuân.

Nông thôn mới: báo cáo kết quả thực hiện CTMTQG XDNTM năm 2019; xây dựng kế hoạch thực hiện các tiêu chí nông thôn mới năm 2020; tổ chức công bố xã Nam Bình, Thuận Hạnh đạt chuẩn NTM năm 2019 vào tháng 6/2020. Kiểm tra, hướng dẫn xã Thuận Hạnh, Nam Bình và Nâm N'Jang rà soát danh mục công trình, nhiệm vụ xây dựng xã NTM nâng cao; khu dân cư kiểu mẫu, vườn mẫu, rẫy mẫu.

Đến nay xã Nâm N'Jang, Thuận Hạnh và Nam Bình giữ vững 19/19 tiêu chí; xã Đăk Hòa đạt 16/19 tiêu chí¹, xã Đăk Môl đạt 15/19 tiêu chí²; xã Thuận Hà đạt 15/19 tiêu chí³; xã Đăk N'Drung đạt 13/19 tiêu chí⁴; xã Trường Xuân cơ bản đạt 14/19 tiêu chí⁵.

2.2 Công nghiệp - xây dựng, thương mại và dịch vụ

Tổng giá trị sản xuất CN-XD ước đạt 67,84% NQ, tăng 12,59% so với cùng kỳ năm 2019. Trong đó: giá trị sản xuất Công nghiệp - TTCN ước đạt 507 tỷ đồng; giá trị xây dựng ước đạt 763 tỷ đồng (vốn đầu tư từ tư nhân ước đạt 684,71 tỷ đồng, vốn từ ngân sách nhà nước ước đạt 78,29 tỷ đồng).

Đã xây dựng được 5,4 km GTNT, 2,05km đường liên xã; nâng tổng số km nhựa hóa đường GTNT lên 159,07 km (đạt 99,54% NQ), nhựa hóa đường liên xã lên 99,72 km, đạt 97,38% NQ.

Cấp 47 giấy phép xây dựng với diện tích sàn 110.047,72m²; tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng và quản lý kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn huyện; đôn đốc UBND các xã, thị trấn tổ chức cưỡng chế, giải tỏa các trường hợp san lấp mặt bằng, lấn chiếm hành lang an toàn giao thông đường bộ theo quy định của pháp luật; công bố, công khai đồ án quy hoạch chung thị trấn Đức An đến năm 2030.

Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật 11 công trình xây dựng⁶; điều chỉnh, bổ sung thiết kế bản vẽ thi công - tổng dự toán 03 công trình xây dựng⁷; phê duyệt

¹ gồm: tiêu chí số 1, 3, 4, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 19.

² gồm: tiêu chí số 1, 3, 4, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 19.

³ gồm: tiêu chí số 1, 3, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19.

⁴ gồm: tiêu chí số 1, 3, 4, 7, 8, 9, 10, 12, 13, 14, 16, 17, 19.

⁵ gồm: tiêu chí số 1, 3, 4, 6, 7, 8, 9, 10, 12, 13, 14, 15, 16, 19.

⁶ gồm: Công trình: Trung tâm dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp, hạng mục: Sửa chữa nhà làm việc, nâng cấp cổng, tường rào, nhà lưu trữ thuốc, nhà để xe; Công trình: Sửa chữa, cải tạo nhà làm việc tạm UBND xã Nam Bình; Công trình: Nâng cấp, cải tạo bờ rào và sân nền công trình đèn thờ thôn Boong ring, xã Nâm N'Jang; Công trình: Nâng cấp, cải tạo nhà để xe trụ sở HĐND&UBND huyện; công trình: nâng cấp, cải tạo cổng, tường rào, sân bê rào, sân bê tông trụ sở làm việc Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông; Công trình: Nâng cấp, cải tạo cổng, tường rào, sân bê tông trụ sở làm việc phòng Văn hóa thông tin; Công trình: Sửa chữa trụ sở làm việc Đảng ủy, HĐND - UBND xã Thuận Hà; Công trình: Sửa chữa, nâng cấp Trường TH Lương Thế Vinh; Công trình: trường TH&

03 hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công - tổng dự toán điều chỉnh công trình xây dựng giao thông⁸; phê duyệt chủ trương đầu tư 08 công trình đường giao thông⁹; ban hành 05 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả lĩnh vực giao thông đường bộ.

Phối hợp kiểm tra các dự án đầu tư năng lượng mặt trời áp mái; kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về quản lý an toàn điện, hò chúa thuỷ điện. Kiểm tra hoạt động thương mại - dịch vụ đối với các nhóm mặt hàng chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19 (kiểm tra 30 cơ sở, có 04 cơ sở vi phạm đã được xử lý, số tiền phạt là 7.100.000 đồng); triển khai ký cam kết với 302 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm đảm bảo an toàn theo quy định. Xây dựng, hoàn thiện phương án chuyển đổi chợ xã Nâm N'Jang, Đăk N'Drung, Nam Bình, Trường Xuân và Trung tâm thương mại huyện.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa ước đạt 70,22%KH, tăng 1,04% so với cùng kỳ năm 2019. Nhìn chung, tình hình cung ứng hàng hóa tiêu dùng thiết yếu trên địa bàn huyện ổn định, đáp ứng nhu cầu mua sắm của Nhân dân. Các doanh nghiệp hoạt động xuất nhập khẩu chịu nhiều ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19; tình hình giá cả các mặt hàng nông sản (tiêu, cà phê) giảm; hoạt động sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu trong lĩnh vực chế biến nông sản gặp nhiều khó khăn, thị trường tiêu thụ hàng hoá bị thu hẹp (không tìm kiếm được đơn hàng mới, nguyên liệu tồn kho, doanh nghiệp không đủ nguồn thu để chi trả các chi phí phát sinh). Công nhận sáng kiến cấp cơ sở đợt I/2020 cho 106 cá nhân là tác giả, đồng tác giả của 34 sáng kiến; hướng dẫn các phòng, đơn vị áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015.

2.3 Đầu tư xây dựng cơ bản

Tổng nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2020 là 112,41 tỷ đồng, thực hiện giải ngân đến hết tháng 9/2020 là 72,5 tỷ đồng, đạt 64,5% kế hoạch. Trong đó: nguồn vốn huyện quản lý 59,145 tỷ đồng; giải ngân 39,8 tỷ đồng, đạt 68%; nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý 53,265 tỷ đồng, ước giải ngân đến 32,706 tỷ đồng, đạt 61,4%;

Nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2020 là 17,792 tỷ đồng, giải ngân được 5 tỷ đồng, đạt 28,1% kế hoạch. Trong đó: Chương trình xây dựng nông thôn mới là 15,998 tỷ đồng, giải ngân 5 tỷ đồng, đạt 31,2%; chương trình

THCS Bé Văn Đàn; Công trình: nhà vệ sinh Trạm Y tế xã Nam Bình; Công trình Nhà vệ sinh Trạm y tế xã Đăk N'Drung).

⁷ gồm: Công trình: Nâng cấp và cải tạo bờ kè và sân nền công trình đèn thờ thôn Boong Ring xã Nâm N'Jang; Công trình: Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND&UBND xã Đăk Mol; Công trình: Sửa chữa, nâng cấp trụ sở làm việc Huyện ủy Đăk Song; hạng mục: nhà làm việc 03 tầng, nhà hội trường và hàng rào.

⁸ gồm: Công trình: Nâng cấp đường từ QL 14 đi Ron Rn Rơ vă Trường Xuân; Công trình: Nâng cấp đường giao thông thôn Thuận Hưng - thôn Thuận Tình xã Thuận Hạnh; Công trình: Đường giao thông số 3, TT Đức An Nâng cấp và cải tạo bờ kè và sân nền công trình đèn thờ thôn Boong Ring xã Nâm N'Jang.

⁹ gồm: Dự án Sửa chữa cục bộ nền, mặt đường, hệ thống thoát nước đường giao thông thôn 6, xã Trường Xuân; Công tác: Bảo dưỡng thường xuyên đường huyện ĐH.28 và đường giao thông Đức An - Nâm N'Jang; Dự án: Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường giao thông từ thị trấn Đức An đi xã Đăk N'Drung; Dự án: Nâng cấp, sửa chữa đường giao thông từ Trung tâm xã Thuận Hạnh đi Đèn 765 huyện Đăk Song; Dự án Cải tạo, sửa chữa đường giao thông từ trung tâm huyện đi bản Đầm Giò, xã Thuận Hà; Dự án Nâng cấp, sửa chữa đường giao thông liên xã Nam Bình - Thuận Hạnh (gđ2); Dự án Sửa chữa, nâng cấp đường QL 14C đi khu tái định cư xã Thuận Hà; Dự án Thay đổi biển báo, chỉ giới một số tuyến đường giao thông năm 2020.

giảm nghèo bền vững 1,794 tỷ đồng, hiện đang hoàn thiện hồ sơ, khởi công công trình theo quy định.

Đến nay đã tổ chức khởi công 16/21 công trình mở mới, khối lượng thực hiện từ 10- 85% khối lượng (đối với 05 công trình còn lại: *dùng thi công 01 công trình nâng cấp đường giao thông thôn Thuận Hưng - Thuận Tình, xã Thuận Hạnh); 02 công trình nâng cấp sửa chữa: đang chấm thầu lựa chọn nhà thầu xây lắp; 02 công trình nhà vệ sinh: đang thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu*); tiến độ thực hiện 28 công trình chuyên tiếp (đã quyết toán dự án hoàn thành 14 công trình; hoàn thành chưa quyết toán 05 công trình, hiện đang hoàn thiện hồ sơ, quyết toán); đối với 09 công trình còn lại đang triển khai thực hiện, khối lượng đạt từ 85-100% khối lượng.

Kế hoạch bán đấu giá quyền sử dụng đất năm 2020 là 04 khu đất, nguồn thu dự kiến là 33,678 tỷ đồng, kết quả đã bán đấu giá 01 khu đất Tô dân phố 4 thị trấn Đức An (thành công 23/38 lô) với số tiền 3,222 tỷ đồng đạt 9,56% KH; lũy kế ước đến hết tháng 9/2020 bán được 02 khu đất, số tiền dự kiến là 21,2 tỷ đồng, đạt 63%KH.

2.4 Tài chính, thu chi ngân sách

Thu ngân sách thực hiện trong tháng 9/2020 là 10,523 tỷ đồng; lũy kế thực hiện là 85,369 tỷ đồng, tăng 6% so với cùng kỳ năm 2019, đạt 70% dự toán HĐND huyện giao và đạt 76% dự toán tỉnh giao. Chi ngân sách thực hiện trong tháng 9/2020 là 25,875 tỷ đồng, lũy kế thực hiện là 301,389 tỷ đồng, đạt 78,32% dự toán giao. Nhìn chung công tác chi ngân sách đảm bảo tiến độ, đảm bảo kinh phí cho công tác phòng chống dịch Covid - 19 và chính sách an sinh xã hội; thực hiện tốt công tác giải ngân kế hoạch vốn đầu tư phát triển; hoàn thiện công tác tổng quyết toán ngân sách nhà nước năm 2019.

Báo cáo công tác quyết toán dự án hoàn thành năm 2019; kết quả thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW về tình hình thực hiện chế độ tự chủ của cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập năm 2019; Phê duyệt chủ trương đầu tư danh mục dự án thuộc nguồn vốn Chương trình MTQG năm 2020; báo cáo việc quản lý sử dụng vốn huy động trong dân cư và các nguồn vốn hợp pháp khác, để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phát triển KT-XH. Phân khai kế hoạch vốn đầu tư danh mục công trình, dự án nhóm C quy mô nhỏ thuộc nguồn vốn Chương trình MTQG năm 2020; công khai thuyết minh quyết toán ngân sách huyện năm 2019.

Báo cáo đánh giá tình hình phát triển KT- XH 05 năm 2016- 2020 và kế hoạch phát triển KT- XH giai đoạn 2021- 2025; báo cáo định kỳ thực hiện phòng, chống dịch bệnh và hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; Chương trình hành động thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH giai đoạn 2021- 2025; Báo cáo tình hình thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020; cấp 274 giấy phép đăng ký kinh doanh hộ cá thể.

3. Về phát triển văn hóa - xã hội

3.1 Văn hóa, thông tin và truyền thông

Thực hiện tốt việc tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các ngày lễ, sự kiện của đất nước, tỉnh, huyện đến mọi tầng lớp Nhân dân; Báo cáo công tác bảo vệ và vận hành các điểm đến của Công viên địa chất Đăk Nông; chiến lược văn hóa đối ngoại năm 2019 và kế hoạch năm 2020; đăng ký và tổ chức thực hiện các danh hiệu văn hóa năm 2020; xây dựng và triển khai Kế hoạch Ứng phó thảm họa trong các lễ hội, sự kiện thể thao lớn, điểm du lịch; Kế hoạch ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước năm 2020; kế hoạch công tác thông tin đối ngoại năm 2020; công tác gia đình và phòng chống bạo lực gia đình năm 2020. Công nhận xã Thuận Hạnh, Nam Bình, Nâm N'Jang đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới năm 2019; công nhận 101 thôn, bon, bản, tổ dân phố đạt danh hiệu “thôn, bon, bản, tổ dân phố văn hóa” năm 2019; công nhận 08 thôn, bon, bản, tổ dân phố văn hóa tiêu biểu 05 năm liên tục (2015 - 2019); báo cáo tình hình triển khai thực hiện đề án phát triển sản phẩm du lịch, xây dựng mô hình du lịch cộng đồng (Homestay) gắn với công viên địa chất núi lửa Krông Nô năm 2020, định hướng đến năm 2030.

Đánh giá, tổng kết thi hành luật giao dịch điện tử trên địa bàn huyện; Báo cáo đánh giá 05 năm thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động các cơ quan nhà nước, giai đoạn 2016 - 2020. Báo cáo kết quả thực hiện các quyết định của Thủ tướng Chính phủ liên quan đến phong trào “Toàn đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” có hiệu lực đến năm 2020. Rà soát, số hóa hệ thống cơ sở dữ liệu trong các cơ quan Nhà nước. Báo cáo tiến độ thực hiện các tiêu chí văn hóa về xây dựng Nông thôn mới xã Thuận Hà; cung cấp số liệu về mức độ sẵn sàng cho phát triển ứng dụng công nghệ thông tin năm 2020; báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Chiến lược Văn hóa đối ngoại giai đoạn 2015-2020 và phương hướng giai đoạn 2021-2025.

Thực hiện tốt các chương trình tuyên truyền theo các chủ đề như: tuyên nghĩa vụ quân sự, tuyên truyền Đại hội Đảng các cấp, phòng chống dịch bệnh bạch hầu, dịch bệnh Covid -19, kinh doanh đa cấp và hiến máu nhân đạo. Xây dựng 75 chương trình thời sự phát thanh và 38 chương trình thời sự truyền hình; 03 chương trình phát thanh, 03 chương trình ca nhạc và 02 chương trình Truyền hình mừng xuân Canh Tý 2020; thực hiện 15 trang địa phương truyền hình phát trên sóng Đài tỉnh; xây dựng 72 chuyên mục¹⁰; 07 phóng sự¹¹. Thực hiện tốt việc tiếp phát sóng FM của Đài Tiếng nói Việt Nam và Đài PTTH tỉnh; chương trình truyền hình VTV1 và Đài tỉnh theo quy định.

3.2 Giáo dục và đào tạo

Hoàn thành việc công nhận 05 trường học đạt chuẩn quốc gia (trường mầm non Hoa Sen, trường tiểu học Kim Đồng và Nguyễn Viết Xuân, trường THCS Trần Phú và Nguyễn Du). Tổ chức tổng kết Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện nam học 2019-2020, kết quả có 73/75 giáo viên mầm non, 46/49 giáo viên tiểu học được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp huyện; Tổ chức thi chọn học sinh

¹⁰ với các chủ đề như: an toàn giao thông, Thuế và cuộc sống; Khoa học Kỹ thuật với Nhà nông, dân số và sức khỏe và cải cách hành chính.

¹¹ về Đại hội thi đua yêu nước; xã Nam Bình, Thuận Hạnh đạt chuẩn Nông thôn mới; Đại hội điểm tổ chức cơ sở đảng, 05 năm thực hiện Nghị quyết ĐH đảng bộ huyện lần thứ IV, nhiệm kỳ 2015- 2020 và công tác dân vận hướng về cơ sở, Sơ kết chỉ thị 05 về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh.

giỏi cấp THCS, kết quả có 287/479 học sinh đạt giải, gồm: 10 giải Nhất, 49 giải Nhì, 92 giải Ba và 136 giải Khuyến khích. Chỉ đạo các đơn vị trường học tổ chức lao động vệ sinh khuôn viên trường, lớp và các thiết bị dạy học; thực hiện khử khuẩn, tiêu độc khử trùng theo hướng dẫn của ngành y tế. Hướng dẫn các đơn vị trường học tinh giản nội dung chương trình các môn học, học kì II năm học 2019 - 2020, tổ chức lễ bế giảng năm học 2019 -2020, bàn giao học sinh về địa phương dịp nghỉ hè năm 2020; hướng dẫn công tác tuyển sinh năm học 2020-2021; tổ chức khai giảng và triển khai nhiệm vụ năm học 2020-2021. Duy trì và triển khai hoàn thành kế hoạch xây dựng trường chuẩn Quốc gia; hoàn thành hồ sơ phổ cập giáo dục – xóa mù chữ cấp huyện.

3.3 Y tế và chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Tổ chức khám chữa bệnh cho 85.953 lượt người, đạt 65,78% KH (tại Trung tâm Y tế là 58.417 lượt, tại Trạm Y tế cấp xã 27.536 lượt), tăng 22.092 lượt so với cùng kỳ năm trước. Chất lượng khám, điều trị bệnh ngày càng đáp ứng tốt nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho người bệnh, giảm tải cho tuyến trên. Tổ chức kiểm tra ATTP dịp Tết Nguyên đán Canh Tý và Lễ hội Xuân 2020; kiểm tra liên ngành hành nghề y, dược tư nhân; xây dựng và triển khai kế hoạch công tác Y, dược và mỹ phẩm tư nhân năm 2020.

Triển khai đồng bộ, kịp thời các nhiệm vụ, giải pháp về phòng chống dịch Covid - 19, dịch bệnh bạch hầu; đến nay chưa ghi nhận trường hợp nào bị nhiễm; phun hóa chất khử khuẩn tại các trường học, nhà trẻ, nhóm trẻ với số lượng 49kg hóa chất; thành lập 01 khu khám, cách ly theo dõi điều trị đối với bệnh nhân nghi nhiễm Covid-19 tại Trung tâm Y tế huyện để sẵn sàng cách ly, điều trị; xây dựng 01 khu cách ly tập trung tại trường TH Nguyễn Chí Thanh, xã Đăk Hòa.

Quản lý, giám sát ATTP tại các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm có nguy cơ cao trên địa bàn, các bếp ăn tập thể; đã tiến hành kiểm tra 67 cơ sở, nhắc nhở 05 cơ sở, xử phạt 02 cơ sở vi phạm hành chính với số tiền 2.000.000 đồng; Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với các cơ sở hành nghề y, dược, kinh doanh mỹ phẩm, spa trên địa bàn (đã kiểm tra 60 cơ sở, nhắc nhở 40 cơ sở) nhằm quản lý chặt chẽ chất lượng và giá cả các mặt hàng thuốc, dịch vụ y tế trên địa bàn. Ghi nhận 157 ca bệnh truyền nhiễm¹², các bệnh truyền nhiễm khác tương đối ổn định. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, xử lý và không chế không để dịch bệnh lây lan trên diện rộng.

3.4 Công tác chính sách xã hội

Chi trả trợ cấp định kỳ tháng các đối tượng chính sách người có công, bảo trợ xã hội và triển khai thực hiện các chế độ chính sách đảm bảo kịp thời, đúng quy định. Tổ chức các hoạt động thăm hỏi, tặng quà cho các đối tượng chính sách người có công và thân nhân, bảo trợ xã hội và hộ nghèo, cận nghèo, nạn nhân chất độc da cam và người khuyết tật dịp Tết Nguyên đán Canh Tý 2020, với tổng số tiền là **2.427.100.000** đồng. Chi trả hỗ trợ cho 366 đối tượng Chính sách người có công với cách mạng, 1.069 đối tượng bảo trợ xã hội, 10.326

¹² gồm: sốt xuất huyết 19 ca; Lao phổi 16 ca; sốt rét 02 ca; viêm gan vi rút B 05 ca; viêm gan vi rút C 01 ca; tay chân miệng 33 ca; Quai bị 05 ca; thủy đậu 56; Tiêu chảy 11 ca; lỵ trực trùng 08 ca; Đại 01 ca.

người nghèo, cận nghèo và 394 các đối tượng khác bị ảnh hưởng dịch Covid-19 với tổng số tiền **10.215.450.000 đồng**.

Đề nghị Sở Lao động TB&XH giải quyết chế độ cho 23 đối tượng chính sách có công. Ban hành 189 quyết định hưởng bảo trợ xã hội hằng tháng; 96 quyết định thôi hưởng trợ cấp hằng tháng; mua, cấp 21.195 kg gạo cứu đói cho 397 hộ với 1.413 khẩu thiếu đói dịp Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020; mua, cấp 24.654 kg gạo cứu đói cho 312 hộ với 1.174 khẩu thiếu đói dịp giáp hạt đầu năm 2020; cấp 28.185 kg gạo cứu đói do Chính phủ hỗ trợ đợt 2; phê duyệt 706 hộ thoát nghèo năm 2020.

Ban hành Kế hoạch đặt hàng và giao nhiệm vụ đào tạo nghề năm 2020; phân bổ 23 chỉ tiêu xuất khẩu lao động năm 2020; xây dựng kế hoạch và chỉ tiêu giải quyết việc làm năm 2020; triển khai tới các công ty, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid - 19; Báo cáo công tác Bảo vệ chăm sóc trẻ em năm 2019 và kế hoạch năm 2020. Cấp phát 3.5740 thẻ BHYT cho hộ nghèo; 2.854 thẻ BHYT hộ cận nghèo; 1.300 thẻ BHYT bảo trợ xã hội và 13.256 thẻ BHYT trẻ em. Rà soát, báo cáo lao động Việt Nam làm việc ở nước ngoài trở về địa phương trách dịch Covid-19; rà soát người lao động thuộc diện được hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 42/NQ-CP, ngày 09/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid- 19; báo cáo kết quả đánh giá thực hiện Quyết định số 234/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; hướng dẫn các xã, thị trấn triển khai thực hiện công tác Bình đẳng giới năm 2020.

4. Về quản lý đất đai, cải cách hành chính và nội chính

4.1 Quản lý đất đai và bảo vệ môi trường

Kiểm tra, hướng dẫn UBND các xã, thị trấn xử lý vi phạm trong lĩnh vực đất đai và trật tự xây dựng, hành lang an toàn giao thông đường bộ; trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 huyện Đăk Song; báo cáo tiến độ kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019.

Triển khai cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với tổng diện tích là 335,5ha, đạt 67,1%KH; do ảnh hưởng của dịch Covid- 19, ước thực hiện cả năm 2020 là 450 ha, đạt 90%NQ; cấp đổi cấp lại cho 221 trường hợp; chuyển mục đích sử dụng từ đất nông nghiệp sang đất ở cho 180 trường hợp; từ đất trồng cây hàng năm sang đất trồng cây lâu năm cho 39 trường hợp; gia hạn sử dụng đất cho 17 trường hợp trường hợp. Công bố công khai Quyết định số 615/QĐ-UBND, ngày 05/5/2020 của UBND tỉnh về phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 huyện Đăk Song; tăng cường công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và xử lý các trường hợp vi phạm đấu nối, lấn chiếm hành lang an toàn giao thông đường bộ.

Về thực hiện Kế hoạch 437/KH-UBND: cấp GCN QSD cho 40 trường hợp với diện tích 21,34 ha; nâng tổng số diện tích cấp trước và sau kế hoạch lên 3.158,59 ha/3.848,2ha, đạt 82,07%KH. Cấp 14 giấy xác nhận Kế hoạch bảo vệ môi trường; kiểm tra, giám sát công tác vệ sinh môi trường, thu gom rác thải của các đơn vị cung ứng dịch vụ; rà soát, đánh giá hiện trạng các bãi chôn lấp, xử lý rác thải; xây dựng Kế hoạch bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn. Tổ

chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Nước thế giới, Ngày khí tượng thế giới năm 2020; Chỉ đạo quản lý khói lượng than bùn còn lại tại xã Đăk Hòa; báo cáo việc thiết lập đường dây nóng tiếp nhận và xử lý thông tin phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về ô nhiễm môi trường; phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra các doanh nghiệp khai thác khoáng sản.

4.2 Cải cách hành chính và giải quyết TTHC

Xây dựng và tổ chức triển khai các kế hoạch: cải cách hành chính năm 2020; hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2020; nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) năm 2020; triển khai kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành; báo cáo tổng kết Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011-2020 và xây dựng phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 2020-2030; phối hợp lắp đặt cụm pa nô tuyên truyền dịch vụ công trực tuyến; triển khai thực hiện giải quyết Thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Trang thông tin điện tử của huyện (daksong.daknong.gov.vn) hoạt động ổn định, thường xuyên cập nhật, đăng tải các tin bài, hoạt động nổi bật phản ánh tình hình phát triển kinh tế - xã hội, các nội dung liên quan đến cải cách hành chính.

Từ ngày 02/01/2020 đến ngày 25/9/2020, trên địa bàn huyện tiếp nhận 18.584 hồ sơ¹³; đã giải quyết 16.919 hồ sơ, trong đó 16.880 hồ sơ đúng hẹn, 39 hồ sơ trễ hẹn do UBND các xã và thị trấn Đức An thực hiện¹⁴; số hồ sơ đang giải quyết 337 hồ sơ, trong đó: trong hạn 337 hồ sơ, 0 hồ sơ quá hạn; đang tạm dừng 252 hồ sơ (chờ công dân thực hiện nghĩa vụ tài chính), hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết trả lại cho công dân 1.062 hồ sơ, hồ sơ đã hủy 14 hồ sơ.

4.3 Tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền

Điều động, bổ nhiệm mới 28 cán bộ quản lý ngành giáo dục; điều động 25 nhân viên, viên chức giáo dục sau sáp nhập các đơn vị trường học; đồng ý cho 01 công chức xã nghỉ việc theo nguyện vọng; giải quyết buộc thôi việc đối với 03 công chức xã. Báo chất lượng cán bộ, công chức, viên chức năm 2019; chuyển đổi vị trí công tác đối với 18 viên chức Kế toán các trường học; tuyển dụng 58 viên chức, nhân viên giáo dục trúng tuyển; báo cáo rà soát các trường hợp có sai phạm trong công tác tuyển dụng; điều động, bổ nhiệm và bổ nhiệm mới 07 công chức, viên chức. Báo cáo kiểm điểm tập thể, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất và xây dựng các công trình của ông Nguyễn Ngọc Bắc tại thôn 10, xã Nâm N'Jang. Công bố kết quả đánh giá phân loại tổ chức và hoạt động của UBND cấp xã năm 2019; đánh giá phân loại Chủ tịch UBND cấp xã năm 2019; Báo cáo số lượng cán bộ công chức cấp xã; báo cáo kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và hợp đồng lao động giai đoạn 2015-

¹³ trong đó: tồn trước chuyển qua 373 hồ sơ; tiếp nhận mới 18.211 hồ sơ.

¹⁴ Trong đó: UBND thị trấn Đức An 03 hồ sơ trễ hẹn lĩnh vực tư pháp; UBND xã Nam Bình 07 hồ sơ trễ hẹn lĩnh vực hộ tịch; UBND xã Nâm N'Jang 04 hồ sơ trễ hẹn lĩnh vực hộ tịch, bảo trợ xã hội; UBND xã Thuận Hả 09 hồ sơ trễ hẹn lĩnh vực công an, hộ tịch, tư pháp; UBND xã Thuận Hạnh 02 hồ sơ trễ hẹn lĩnh vực bảo trợ xã hội; UBND xã Trường Xuân 11 hồ sơ trễ hẹn lĩnh vực khiếu nại tố cáo, chứng thực, công an, bảo trợ xã hội; UBND xã Đăk Hòa 01 hồ sơ trễ hẹn lĩnh vực hộ tịch; UBND xã Đăk Môl 01 hồ sơ trễ hẹn lĩnh vực hộ tịch; UBND xã Đăk N'Drung; 01 hồ sơ trễ hẹn lĩnh vực khiếu nại tố cáo.

2020. Tiếp nhận không qua thi tuyển 01 viên chức về công tác tại Phòng Giáo dục và Đào tạo; rà soát, báo cáo chỉ tiêu biên chế Hội; phê chuẩn kết quả bầu bổ sung chức vụ PCT UBND xã Đăk N'Drung khóa XI nhiệm kỳ 2016-2021; phê chuẩn kết quả miễn nhiệm và bầu bổ sung chức vụ PCT UBND xã Trường Xuân nhiệm kỳ 2016-2021; triển khai kế hoạch quản lý nhà nước về công tác thanh niên năm 2020; làm việc với UBND huyện Đăk Mil về chuyển giao 70 hộ dân, 309 nhân khẩu có hộ khẩu thường trú tại xã Đăk Môl, thuộc địa giới hành chính xã Đăk Săk về huyện Đăk Mil quản lý; chuyển xếp ngạch lương mới cho cán bộ, công chức cấp xã theo quy định.

Báo cáo rà soát các trường hợp có sai phạm trong công tác tuyển dụng; ban hành Quyết định quy định các tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng năm đối với đơn vị sự nghiệp công lập; báo cáo số lượng người làm việc tại các trường học năm học 2019-2020 và nhu cầu người làm việc năm học 2020-2021; đăng ký nhu cầu tuyển dụng công chức năm 2020. Phê chuẩn kết quả miễn nhiệm và bầu bổ sung chức vụ PCT HĐND xã Nâm N'Jang, nhiệm kỳ 2016-2021; miễn nhiệm và bầu bổ sung chức vụ Chủ tịch UBND xã Đăk Mol, nhiệm kỳ 2016-2021; miễn nhiệm chức vụ PCT UBND xã Thuận Hà, nhiệm kỳ 2016-2020; điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu tuyển dụng công chức cấp xã năm 2020; báo cáo tổng kết Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2012-2020; triển khai công tác tập huấn văn thư lưu trữ năm 2020.

Tặng danh hiệu thi đua và giấy khen cho 233 cá nhân và 48 tập thể lao động tiên tiến, 11 chiến sỹ thi đua cơ sở năm 2019. Đề nghị Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh trình UBND tỉnh tặng bằng khen cho 02 tập thể và 03 cá nhân có thành tích xuất sắc trong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới Quốc gia trong tình hình mới” giai đoạn 2015-2020. Tặng giấy khen cho: 05 tập thể, 05 cá nhân có thành tích xuất sắc trong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới” giai đoạn 2015-2020; 02 tập thể, 10 cá nhân có thành tích xuất sắc trong đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm đảm bảo an ninh, trật tự Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020. Tặng giấy khen 20 tập thể, 73 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống dịch Covid 19. Đề nghị UBND tỉnh tặng bằng khen 07 tập thể, 05 cá nhân trong công tác phòng, chống dịch Covid 19. Đề nghị Sở Nội vụ xét, đề nghị Bộ Nội vụ tặng kỷ niệm chương cho 01 cá nhân vì sự nghiệp Văn thư lưu trữ.

Tặng giấy khen cho: 15 tập thể và 35 cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Đăk Nông chung sức xây dựng nông thôn mới”; 04 tập thể và 04 cá nhân có thành tích trong công tác phòng, chống dịch Covid 19; 24 tập thể và 60 cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2015-2020; đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 03 tập thể, 11 cá nhân có thành tích phong trào thi đua yêu nước, giai đoạn 2015-2020.

4.4 Công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng

Ban hành 07 Kết luận thanh tra, gồm: thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách, việc thu chi các khoản phí, lệ phí và thu huy động đóng góp tại UBND xã Đăk Môl; việc đầu tư xây dựng công trình đầu tư, sửa chữa đường thôn 4 đi bon

B Lân xã Đăk Môl; việc quản lý, sử dụng ngân sách; việc thu chi các khoản đóng góp của phụ huynh học sinh tại trường THCS Lý Thường Kiệt, xã Đăk N'Drung; việc quản lý, sử dụng ngân sách; việc thu chi các khoản phí, lệ phí và huy động đóng góp tại UBND xã Đăk N'Drung; việc chấp hành pháp luật trong quản lý đất đai và việc thực hiện thủ tục hành chính về đất đai tại UBND xã Thuận Hà; việc chấp hành pháp luật trong quản lý đất đai và trật tự xây dựng tại UBND xã Nâm N'Jang; việc thực hiện các quy định của pháp luật về Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo tại UBND xã Trường Xuân. Thanh tra việc hỗ trợ hạn hán năm 2016 theo Quyết định số 506/QĐ-UBND, ngày 01/4/2016 của UBND tỉnh tại UBND xã Đăk Hòa. Tổng số đơn vị được thanh tra 07; số đơn vị có sai phạm: 02 đơn vị; thu hồi nộp ngân sách nhà nước 52.880.000 đồng.

4.5 Công tác tiếp dân, xử lý khiếu nại, tố cáo

Tiến hành 111 lượt với 143 người đến khiếu nại, tố cáo, tăng 14,4% lượt so với cùng kỳ năm trước (trong đó: tiếp thường xuyên: 108 lượt với 129 người; lãnh đạo huyện tiếp định kỳ và đột xuất: 03 lượt với 14 người). Nội dung chủ yếu là tố cáo hành vi chiếm đoạt tài sản, lấn chiếm rừng phòng hộ Quốc lộ 14, kiến nghị việc đèn bù giải phóng mặt bằng liên quan đến công trình đường vành đai phía Đông, việc giữ lại lều quán rừng phòng hộ Quốc lộ 14, thi công cống thoát nước Quốc lộ 14, kiến nghị việc thi hành án tài sản của công dân và tranh chấp đất đai. Căn cứ vào nội dung vụ việc, Ban Tiếp công dân huyện đã hướng dẫn công dân gửi đơn đến đúng cơ quan có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tiếp nhận 224 đơn với 188 vụ việc¹⁵, tăng 22,8% vụ việc so với cùng kỳ nước trước. Nội dung chủ yếu là kiến nghị giải quyết việc đèn bù giải phóng mặt bằng, việc cưỡng chế tài sản và thi công cống xả đường Quốc lộ 14. Căn cứ vào nội dung đơn, cơ quan chuyên môn đã xử lý, giải quyết theo quy định của pháp luật¹⁶. Nhìn chung công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở cấp xã chưa chủ động. việc giải quyết còn mang tính sự vụ, công tác dự báo còn nhiều hạn chế; việc phối hợp xử lý khiếu kiện đông người, phức tạp ở một số xã, thị trấn chưa chặt chẽ; công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại tố cáo còn nhiều sai sót về trình tự, thủ tục, thời hạn giải quyết.

4.6 Công tác tư pháp

¹⁵ gồm: 10 đơn/09 vụ khiếu nại, 13 đơn/08 vụ tố cáo, 177 đơn với 155 vụ kiến nghị, 19 đơn/ 12 vụ phản ánh, 05 đơn/ 04 vụ tranh chấp.

¹⁶ Kết quả giải quyết: đơn khiếu nại 10 đơn/09 vụ, gồm: đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện 03 đơn/02 vụ (đã giải quyết xong 01 vụ, còn 01 vụ đang giải quyết); đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND các xã, thị trấn 02 đơn/ 02 vụ (đã giải quyết xong); đơn thuộc thẩm quyền của các cơ quan khác 05 đơn/ 05 vụ (đã giải quyết xong). Đơn tố cáo 13 đơn/08 vụ, gồm: đơn thuộc thẩm quyền của các cơ quan khác 11 đơn/ 06 vụ (đã giải quyết xong); đơn không đủ điều kiện thụ lý 02 đơn/ 02 vụ. Đơn kiến nghị: 177 đơn/155 vụ, gồm: đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện 75 đơn/60 vụ (đã giải quyết xong 149 vụ, đang giải quyết 06 vụ); đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND các xã, thị trấn 47 đơn/43 vụ (đã giải quyết xong 34 vụ, đang giải quyết 09 vụ); đơn thuộc thẩm quyền của các cơ quan khác: 54 đơn/52 vụ. Đơn phản ánh: 19 đơn/12 vụ, gồm: đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện 14 đơn/ 08 vụ (đã giải quyết xong 07 vụ, đang giải quyết 01 vụ); đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND các xã, thị trấn 05 đơn/04 vụ, đã giải quyết xong. Đơn tranh chấp: 05 vụ, gồm: đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND các xã, thị trấn 04 đơn/ 03 vụ; đơn thuộc thẩm quyền của các cơ quan khác 01 đơn/ 01 vụ.

Xây dựng và triển khai Kế hoạch: công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2020; phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; số hóa dữ liệu hộ tịch năm 2020; tổ chức thành công Đại hội Hội Luật gia huyện nhiệm kỳ 2019-2024.

Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2020” năm 2020; báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong phòng chống Covid-19; kết quả thực hiện tiêu chí Tiếp cận pháp luật trong Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2019 đối với xã Thuận Hạnh, Nam Bình. Triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020; thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng xếp hạng chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật. Báo cáo tình hình thi hành pháp luật về bảo vệ môi trường; triển khai Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ Hội Nông dân cơ sở; kiểm tra tình hình thi hành pháp luật năm 2020.

Cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc 19 trường hợp; kết hôn có yếu tố nước ngoài 01 trường hợp. Công tác hòa giải ở cơ sở: tổng số vụ thụ lý 95 vụ, tăng 9,2% số vụ so với cùng kỳ năm trước; trong đó: số vụ về hôn nhân và gia đình 30 vụ; số vụ về đất đai 38 vụ; số vụ việc khác 27 vụ. Hòa giải thành 84 vụ việc, chiếm 88%; hòa giải không thành 07 vụ việc, chiếm 7,3%, chuyển cơ quan cấp trên 04 vụ, chiếm 4,7%. Đăng ký khai sinh cho 1.182 trường hợp (nam 593; nữ 589); đăng ký khai tử cho 180 trường hợp (nam 88; nữ: 92); đăng ký kết hôn cho 271 trường hợp (trong đó: kết hôn lần đầu 266 trường hợp; kết hôn lần 2 là 05 trường hợp).

4.7 Công tác dân tộc, tôn giáo

Tổ chức gặp mặt, tặng quà 26 người uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số nhân dịp Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020, mỗi suất quà trị giá 500.000 đồng/người; cấp phát tiền Tết cho 497 hộ nghèo đồng bào DTTS với tổng số tiền là 149.100.000 đồng. Cấp phát 10.913 thẻ BHYT khám chữa bệnh cho đối tượng dân tộc thiểu số; Phê duyệt danh sách 193 hộ gia đình đồng bào DTTS tại chỗ theo Quyết định số 17/2016/QĐ-UBND của UBND tỉnh được hỗ trợ lãi suất, với tổng số tiền 831 triệu đồng.

Tiếp nhận, hỗ trợ kinh phí học tập cho sinh viên DTTS thuộc diện hộ nghèo năm 2019 với số tiền là 1.500.000 đồng; ban hành 160 quyết định hỗ trợ hộ nghèo đồng bào DTTS được hỗ trợ lãi suất theo Nghị quyết số 56/2016/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, với số tiền 224.060.860 đồng. Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chương trình 135 giai đoạn 2016-2020 và phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 2021-2025; báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số” giai đoạn 2015-2020. Nhìn chung, việc tổ chức thực hiện các chính sách dân tộc đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

Hướng dẫn UBND các xã, thị trấn, các cơ quan liên quan quản lý các hoạt động dịp lễ Hạ nguyên, lễ Thượng nguyên và dịp Tết Nguyên đán 2020 của đạo Phật; các cơ sở tôn giáo tăng cường phòng, chống dịch Covid - 19. Báo cáo

kiểm điểm trách nhiệm do để kéo dài, chậm xử lý hộ ông Nguyễn Đình Mỹ dựng tượng trái phép trên đất nông nghiệp.

Tổ chức thăm hỏi, tặng quà một số cơ sở tôn giáo của đạo Phật nhân dịp lễ Phật đản, phật lịch 2564-DL 2000, lễ Vu lan 2020; triển khai UBND các xã, thị trấn, các đơn vị liên quan thực hiện việc ngăn chặn, giải quyết dứt điểm việc xây dựng nhà “trá hình” với ý đồ “biến gia thành tự” dân họp thúc hóa thành cơ sở tôn giáo; cho ý kiến về việc thành lập chùa Đắc Pháp thôn 9, xã Nâm N’Jang; kiểm tra, xử lý việc tụ tập sinh hoạt tà đạo Hoàng Thiên Long tại bon N’Jang Bơ, xã Trường Xuân; đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung của Giáo hội phúc âm ngũ tuần. Nhìn chung tình hình hoạt động của các tôn giáo diễn ra bình thường, tuân thủ các quy định của pháp luật và nội dung đăng ký với chính quyền.

5. Về đảm bảo quốc phòng, an ninh

5.1 Công tác quốc phòng

Duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban tác chiến, phân đội trực chiến bảo đảm an toàn cho cơ quan, đơn vị. Tổng kết nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương năm 2019 và triển khai nhiệm vụ năm 2020; xây dựng thao trường chiến thuật tại thôn 8, xã Thuận Hà; xây dựng công sự trận địa tại khu sơ tán, khu căn cứ chiến đấu mô phỏng phục vụ luyện tập chuyển trạng thái SSCĐ năm 2020; xây dựng và triển khai kế hoạch tập huấn cho cán bộ trung đội trưởng Dân quân, tiểu đội trưởng, khẩu đội trưởng, thôn đội trưởng năm 2020; tổ chức lễ giao nhận quân năm 2020, với quân số là 116 thanh niên¹⁷, đảm bảo 100% chỉ tiêu giao; báo cáo công tác tuyển sinh quân sự năm 2020; chỉ đạo các xã, thị trấn đăng ký nghĩa vụ quân sự và huấn luyện DQTV năm 2020. Xây dựng và triển khai kế hoạch phòng thủ dân sự, kế hoạch sử dụng lực lượng vũ trang trong ứng phó các thảm họa; báo cáo kết quả thực hiện công tác giáo dục quốc phòng an ninh năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020; tổ chức huấn luyện DQTV năm 2020; ban hành kế hoạch tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ năm 2021; giao chỉ tiêu thanh niên nhập ngũ năm 2021 cho các xã, thị trấn; Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết số 42/2016/NQ-HĐND, ngày 22/12/2016 của HĐND tỉnh về phê duyệt Đề án tổ chức xây dựng, huấn luyện, bảo đảm chế độ, chính sách đối với lực lượng Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2017-2020; tổ chức huấn luyện các nội dung theo kế hoạch.

5.2 An ninh trật tự, an toàn xã hội

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định; an ninh nông thôn, tôn giáo tiềm ẩn nhiều yếu tố gây mất ổn định, nổi lên là các vụ tranh chấp, lấn chiếm, dựng các công trình trái phép dọc Quốc lộ 14. Hoạt động của các loại tội phạm có chiều hướng tăng, phổ biến là tội phạm giết người, trộm cắp tài sản, ma túy, đánh bạc và các hành vi vi phạm pháp luật lĩnh vực quản lý bắc vẹn rừng, cụ thể:

- *Tội phạm và vi phạm pháp luật về TTXH*: Xảy ra 46 vụ¹⁸, 171 đối tượng, tăng 18 vụ so với cùng kỳ năm 2019. Hậu quả làm 02 người chết, 02 người bị

¹⁷ trong đó: nghĩa vụ CAND 16 thanh niên, quân sự 100 thanh niên.

¹⁸ gồm: 02 vụ Giết người, 01 vụ Đe dọa giết người, 02 vụ Cố ý gây thương tích, 02 vụ Hiếp dâm người dưới 16 tuổi, 01 vụ dâm ô với người dưới 16 tuổi, 01 vụ Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, 01 vụ Chồng

thương, cháy 01 căn nhà trị giá khoảng 200 triệu đồng, 12 xe mô tô, 03 điện thoại di động, 147 kg cáp treo, 01 kìm cộng lực, 01 bộ sập gỗ bằng lăng 02 tấm kích thước mỗi tấm 3,2m x 01m, 01 bồn nước inox 1000 lít. Đã điều tra làm rõ 44/46 vụ, 171 đối tượng đạt tỷ lệ 95,6%; thu hồi 185.720.000 đồng và nhiều tài sản có giá trị.

- *Tội phạm ma túy*: Phát hiện và triệt phá 24 vụ, 42 đối tượng¹⁹, tăng 14 vụ so với cùng kỳ năm 2019. Tang vật thu giữ: 13,8262g Heroin, 4,317g Methamphetamine, 9,0342g Càn sa, 04 xe máy, 15 điện thoại di động, 01 khẩu súng quân dụng và tổng số tiền 21 triệu đồng.

- *Tội phạm về kinh tế, chức vụ, tội phạm tham nhũng*: Phát hiện, bắt giữ 25 vụ, 25 đối tượng²⁰; tang vật thu giữ: 04 xe càng, 06 xe máy và trên 85m³ gỗ các loại, 7,92kg pháo nổ, số tiền 2.000.000 đồng và một số tài liệu khác.

- *Tội phạm về môi trường*: Phát hiện 07 vụ, 16 đối tượng hủy hoại, lấn chiếm đất rừng, gây thiệt hại 32.196m² rừng.

- *Cháy nổ*: Xảy ra 01 vụ, tăng 01 vụ so với cùng kỳ năm 2019, không có thiệt hại về người, tài sản thiệt hại ước tính khoảng 1 tỷ đồng.

- *Tình hình TTATGT*: xảy ra 03 vụ tai nạn giao thông (tăng 02 vụ so với cùng kỳ năm 2019), làm 04 người chết (tăng 03 người chết); tài sản thiệt hại khoảng 17 triệu đồng; nguyên nhân tai nạn được xác định do người điều khiển phương tiện đi không đúng phần đường. Tổ chức tuần tra, kiểm soát giao thông 671 lượt, lập biên bản 2.907 trường hợp vi phạm; xử phạt 2.619 trường hợp, nộp Kho bạc Nhà nước 562.465.000 đồng.

6. Nhận xét, đánh giá

Trong 9 tháng năm 2020, UBND huyện đã tập trung chỉ đạo, triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu cơ bản đảm bảo tiến độ; tổng diện tích gieo trồng các loại cây ngắn ngày vụ Đông Xuân 2019-2020 đạt 102,4% kế hoạch, tăng 125 ha so với cùng kỳ trước; sản xuất vụ Hè thu đạt 101,4%KH, vụ Thu đông 4.109ha/4.065 ha, đạt 101%KH. Công tác phòng, chống cháy rừng được đảm bảo an toàn; hoạt động thương mại tăng trưởng khá, hàng hóa đa dạng, giá cả ổn định; dự toán chi ngân sách được đảm bảo ngay từ đầu năm; thu ngân sách đạt 70% dự toán. Công tác phòng chống dịch Covid- 19, bạch hầu được kiểm soát chặt chẽ, đồng bộ; dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi được kiềm chế và đẩy lùi; việc triển khai xây dựng các công trình và giải ngân vốn đầu tư công đạt 64,5% kế hoạch; tiến độ thực hiện chỉ tiêu dân số tham gia BHYT đạt 96,52%NQ; việc thực hiện các chế độ chính sách người công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội, người nghèo, cận nghèo và an sinh xã hội được chú trọng quan tâm, thực hiện kịp thời, đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định; các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được thực hiện thường

người thi hành công vụ, 15 vụ Trộm cắp tài sản, 01 vụ Hủy hoại tài sản, 18 vụ Đánh bạc, 01 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản và 01 vụ Mua bán dâm.

¹⁹ gồm: 12 vụ, 21 đối tượng mua bán trái phép chất ma túy; 12 vụ, 21 đối tượng tàng trữ trái phép chất ma túy.

²⁰ trong đó: Khai thác, vận chuyển lâm sản trái phép 09 vụ 20 đối tượng; Cắt dấu lâm sản trái phép 12 vụ; 01 vụ 0 đối tượng tàng trữ lâm sản trái phép; Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự 01 vụ, 01 đối tượng; Mua bán pháo nổ 02 vụ, 04 đối tượng.

xuyên, rộng rãi trên các phương tiện thông tin truyền thông; tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội ổn định, an toàn giao thông được đảm bảo.

7. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Công tác tham mưu, phối hợp giải quyết công việc theo Quy chế làm việc của UBND huyện và chế độ báo cáo vẫn chưa được các phòng, đơn vị, các xã, thị trấn thực hiện đúng thời gian, đảm bảo chất lượng; công tác tham mưu xử lý, giải quyết công việc tồn đọng, phát sinh chưa thật sự chủ động, kịp thời và đảm bảo chất lượng đến kết quả cuối cùng; việc thực hiện kết luận, chỉ đạo được Huyện ủy, UBND huyện giao còn chậm, đặc biệt là các nội dung công việc lĩnh vực kinh tế.

Công tác triển khai bán đấu giá đất chậm; việc xây dựng kế hoạch đầu tư dự án Chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2020 của các xã chậm, chưa đảm bảo chất lượng, chưa nghiên cứu kỹ văn bản hướng dẫn; Công tác quản lý, bảo vệ rừng của các đơn vị chủ rừng còn nhiều tồn tại, yếu kém; số vụ phá rừng xảy ra nhiều, tập trung chủ yếu tại công ty lâm nghiệp Đức Hòa, Đăk N'tao; tiến độ cấp GCN QSD đất cho Nhân dân chưa đảm bảo; việc xử lý các vi phạm tồn đọng về san lấp mặt bằng, lấn chiếm đất lâm nghiệp, hành lang an toàn giao thông đường bộ dọc tuyến Quốc lộ 14 chưa dứt điểm.

UBND cấp xã chưa kiên quyết xử lý dứt điểm các vi phạm về đất đai, trật tự xây dựng, hành lang ATGT đường bộ (*không kịp thời phát hiện, xử lý dứt điểm từ đầu, để vụ việc kéo dài, khi vượt thẩm quyền mới báo cáo cấp trên xử lý; biệt là địa bàn xã Trường Xuân, Nâm N'Jang*); đơn thư khiếu nại còn nhiều, tăng 22,8% vụ việc so với cùng kỳ nước trước; việc xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại tố cáo còn nhiều thiếu sót về trình tự, thủ tục, thời hạn giải quyết và chưa dứt điểm, chậm báo cáo kết quả giải quyết về UBND huyện nắm bắt, theo dõi. Việc xác nhận của chính quyền xã về nguồn gốc sử dụng đất, thời điểm xây dựng nhà của người dân chưa chính xác, ảnh hưởng đến tiến độ đèn bù, giải phóng mặt bằng của một số dự án.

B. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 3 THÁNG CUỐI NĂM 2020

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2020; UBND huyện yêu cầu các phòng ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn Đức An tiếp tục bám sát và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chương trình số 01/CTr-UBND, ngày 02/01/2020 về công tác trọng tâm năm 2020; Kế hoạch số 04/KH-UBND, ngày 06/01/2020 của UBND huyện về thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-HĐND, ngày 26/12/2019 của HĐND huyện và Nghị quyết số 11-NQ/HU, ngày 27/12/2019 của Huyện ủy về nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội năm 2020; Quyết định phê duyệt chương trình công tác trọng tâm năm 2020 giao cơ quan, đơn vị minh phụ trách, quản lý thực hiện: *phát huy tinh thần, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương về xử lý giải quyết công việc thuộc các mặt, lĩnh vực phụ trách, quản lý; đồng thời tập trung triển khai đồng bộ một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:*

1. Lĩnh vực kinh tế

1.1 Sản xuất nông, lâm nghiệp

Hướng dẫn sản xuất vụ Thu Đông, triển khai kế hoạch sản xuất vụ Đông Xuân 2021; tiếp tục triển khai Đề án nông nghiệp công nghệ cao, tái cơ cấu ngành nông nghiệp, mỗi xã một sản phẩm; xây dựng Đề án nông nghiệp và đề án quản lý, bảo vệ phát triển rừng phòng hộ Quốc lộ 14. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra hồ đập, kênh mương và công tác quản lý điều tiết nước để phục vụ sản xuất. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm dịch động vật ra vào địa bàn huyện; tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng chống và giảm nhẹ thiên tai. Xây dựng kế hoạch sản xuất nông - lâm nghiệp năm 2021.

Triển khai kế hoạch giao rừng năm 2020; tăng cường hoạt động Đoàn kiểm tra thực hiện Chỉ thị 12/CT-TTg của huyện, xã; thường xuyên kiểm tra, truy quét các tụ điểm về phá rừng, khai thác, buôn bán, vận chuyển lâm sản trái phép. Kiểm tra, giám sát, đôn đốc các đơn vị chủ rừng thực hiện nghiêm các qui định về quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng. Tăng cường kiểm tra, ngăn chặn tái lấn, chiếm diện tích rừng bị phá, diện tích đã cưỡng chế, giải tỏa.

1.2 Công nghiệp - xây dựng, thương mại và dịch vụ

Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý trật tự xây dựng, hành lang ATGT và kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, xử lý nghiêm, dứt điểm các vi phạm theo quy định của pháp luật; tiếp tục hoàn thiện phương án chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh khai thác chợ xã.

Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp sản xuất và tiêu thụ sản phẩm hàng hóa, tập trung giải quyết các khó khăn của các dự án, đảm bảo khối lượng để giải ngân vốn đầu tư theo dự toán.

1.3 Công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản

Tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn; xử lý nghiêm các vi phạm lấn, chiếm đất; thực hiện tốt việc cấp GCN QSD đất theo Kế hoạch; thực hiện các chỉ tiêu sử dụng đất theo điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất năm 2020; lập quy hoạch sử dụng đất của huyện giai đoạn 2021-2030, báo cáo thống kê đất đai năm 2020. Tăng cường công tác quản lý môi trường, tài nguyên khoáng sản; phối hợp kiểm tra các doanh nghiệp khai thác khoáng sản trên địa bàn.

1.4 Quản lý tài chính, đầu tư phát triển và đèn bù - GPMB

Đảm bảo nguồn kinh phí chi thường xuyên của các đơn vị; đôn đốc thu thuế, phí, lệ phí; xử lý nợ đọng thuế; kiểm soát chặt chẽ việc chi tiêu của các đơn vị dự toán. Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán thu chi ngân sách và kế hoạch đầu tư năm 2021.

Đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình; quyết toán các công trình, dự án hoàn thành, đảm bảo giải ngân theo kế hoạch. Tăng cường công tác kiểm tra, nghiệm thu, giám sát chất lượng công trình, xử lý nghiêm các chủ đầu tư, các đơn vị thi công chậm trễ trong công tác quyết toán dự án hoàn thành. Giải quyết một số tồn tại trong công tác đèn bù, GPMB các công trình; hoàn thiện việc chi trả để bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công.

2. Lĩnh vực văn hoá - xã hội

2.1 Văn hoá, thông tin và truyền thông

Xây dựng Kế hoạch kiểm tra các dịch vụ văn hóa có điều kiện; thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” năm 2020. Báo cáo lựa chọn thí điểm phát triển du lịch cộng đồng, du lịch canh nông trên địa bàn huyện. Kiểm tra công tác triển khai đời sống văn hóa ở các xã, thị trấn; Tổ chức kiểm tra việc bình xét các danh hiệu văn hóa đối với thôn, bon, bản, tổ dân phố, đơn vị lực lượng vũ trang năm 2020.

Tập trung tuyên truyền các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các hoạt động về phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh diễn ra trên địa bàn. Tập trung tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao nhân các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị của dân tộc và địa phương. Nâng cao chất lượng, số lượng cũng như thời lượng các chương trình Phát thanh và Truyền hình, thực hiện tốt công tác tiếp sóng chương trình Phát thanh, Truyền hình của Đài Trung ương, Đài tỉnh, xây dựng và phát sóng các trang địa phương.

2.2 Giáo dục và đào tạo

Triển khai nhiệm vụ năm học 2020-2021. Chỉ đạo các trường học triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới từ năm học 2020- 2021; thực hiện tốt kế hoạch tuyển sinh năm học 2020-2021; Kiểm tra công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia; duy trì kết quả và triển khai công tác phổ cập giáo dục năm 2020; chuẩn bị tốt cơ sở vật chất phục vụ năm học mới; tổ chức các hoạt động thi đua dạy tốt - học tốt và sơ kết học kì I năm học 2020-2021.

2.3 Y tế, chăm sóc sức khoẻ và dân số

Thực hiện tốt công tác khám, điều trị bệnh cho người bệnh; tăng cường công tác quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh Covid- 19, dịch bạch hầu và các loại dịch bệnh truyền nhiễm khác. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chương trình mục tiêu về dân số - kế hoạch hóa gia đình. Đẩy nhanh tiến độ triển khai, thực hiện tốt chỉ tiêu các chương trình, công tác Y tế năm 2020.

2.4 Giảm nghèo và an sinh xã hội

Thực hiện tốt việc giải quyết các chế độ chính sách kịp thời, đảm bảo đúng quy định cho các đối tượng; hướng dẫn rà soát, đề nghị cấp phát thẻ bảo hiểm y tế năm 2021 cho các đối tượng được ngân sách Nhà nước hỗ trợ. Triển khai Kế hoạch rà soát và báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Chương trình giảm nghèo năm 2020. Báo cáo đánh giá công tác giải quyết việc làm, dạy nghề cho lao động nông thôn năm 2020.

Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới tính giai đoạn 2016-2020 và tầm nhìn đến năm 2030”; kiểm tra hoạt động vì sự tiến bộ của phu nữ năm 2020; tăng cường thực hiện các giải pháp phòng, chống tệ nạn mại dâm, ma túy; xây dựng xã, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn mại dâm, ma túy năm 2020.

2.5 Công tác cải cách hành chính

Tổ chức đánh giá, chấm điểm chỉ số cải cách hành chính các xã, thị trấn năm 2020. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và

trả kết quả cấp huyện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Kiểm tra công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn Đức An.

2.6 Công tác tổ chức, xây dựng chính quyền

Thực hiện tốt công tác quản lý, đào tạo, bồi dưỡng CB, CC, VC theo quy định; nâng bậc lương thường xuyên, trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung cho CB, CC, VC đợt 2/2020; xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm đối với các phòng, ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc năm 2020. Tổ chức đánh giá, phân loại chính quyền cơ sở năm 2020.

2.7 Công tác dân tộc và tôn giáo

Tổ chức triển khai thực hiện các chính sách dân tộc kịp thời, đúng đối tượng, đảm bảo công khai minh bạch (*chính sách hỗ trợ HSSV dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Quyết định số 1844/QĐ-UBND, ngày 24/10/2016 của UBND tỉnh; hỗ trợ lãi suất đối với hộ đồng bào DTTS tại chỗ giai đoạn 2015-2020 theo Quyết định số 17/2016/QĐ-UBND của UBND tỉnh; hỗ trợ lãi suất cho hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ theo Nghị quyết số 56/2016/NQ-HĐND của HĐND tỉnh*).

Thực hiện tốt công tác chỉ đạo đấu tranh, ngăn chặn đối với các tà đạo, hoạt động mê tín dị đoan; quản lý tốt các hoạt động trong dịp lễ Giáng sinh năm 2020 của đạo Công giáo và Tin lành; giải quyết tốt các nhu cầu sinh hoạt tôn giáo hợp pháp, thuần túy của chức sắc, chức việc, tín đồ và những vấn đề tôn giáo mới nảy sinh.

3. Công tác Quốc phòng - An ninh, Thanh tra, Tư pháp

3.1 Quốc phòng - An ninh

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; tổ chức huấn luyện cho cán bộ sỹ quan, QNCN, hạ sĩ quan, chiến sĩ theo kế hoạch, tiến trình biếu đã được phê duyệt; huấn luyện và kiểm tra các bài bắn theo kế hoạch; chỉ đạo các đơn vị cơ sở tổ chức huấn luyện cho lực lượng DQTV theo chương trình; giao chỉ tiêu tuyển quân năm 2021 cho các xã, thị trấn. Tổng kết nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương năm 2020 và triển khai nhiệm vụ năm 2021.

Tập trung công tác nắm tình hình, chủ động phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn âm mưu tuyên truyền, phát triển lực lượng cơ sở ngầm, kích động đồng bào dân tộc thiểu số biểu tình, bạo loạn, vượt biên trái phép; đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả trong công tác phòng ngừa xã hội từ cơ sở; tập trung đấu tranh quyết liệt với các loại tội phạm, các ổ nhóm tội phạm; tiếp tục xác minh, truy bắt và vận động đối tượng truy nã ra đầu thú. Nâng cao chất lượng công tác quản lý hành chính về an ninh trật tự; tăng cường công tác quản lý và kiểm tra các ngành nghề kinh doanh có điều kiện. Đẩy mạnh công tác tuần tra kiểm soát giao thông trên các tuyến trọng điểm về trật tự an toàn giao thông vào các giờ cao điểm; kiềm chế và giảm thấp nhất tai nạn giao thông xảy ra.

3.2 Công tác thanh tra

Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật; triển khai các đoàn thanh tra kinh tế - xã hội theo kế hoạch.

3.3 Công tác tư pháp

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; công tác quản lý, xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật; thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ chính trị (khóa X) về chiến lược cải cách Tư pháp đến năm 2020; kiểm tra việc ban hành văn bản tại UBND cấp xã.

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng- an ninh 9 tháng và nhiệm vụ, giải pháp 3 tháng cuối năm 2020 của UBND huyện Đăk Song./.

Nơi nhận:

- VP UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- Cục Thống kê;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- UB MTTQ VN huyện;
- Các tổ chức CT-XH huyện;
- Q. CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng ban, đơn vị liên quan;
- UBND các xã, thị trấn Đức An;
- Chánh, Phó CVP;
- Lưu: VT, VP(V).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng- an ninh 9 tháng
và nhiệm vụ, giải pháp 3 tháng cuối năm 2020

Thực hiện Công văn số 4369/UBND-KTTH, ngày 25/8/2020 của UBND tỉnh Đăk Nông về việc xây dựng báo cáo đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh 9 tháng năm 2020; Công văn số 10-CV/HU, ngày 26/8/2020 của Huyện ủy Đăk Song về gửi báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ 9 tháng năm 2020; Nghị quyết số 11-NQ/HU, ngày 27/12/2019 của Huyện ủy và Nghị quyết số 19/NQ-HĐND, ngày 25/12/2019 của HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

Căn cứ chương trình công tác năm 2020; ngày từ đầu năm, UBND huyện đã chủ động xây dựng tổng thể các chương trình, kế hoạch nhằm triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; giao chỉ tiêu kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 đến các phòng ban, đơn vị trực thuộc; phê duyệt chương trình công tác năm 2020 của các phòng ban, đơn vị theo thẩm quyền.

Trong 9 tháng năm 2020, trước bối cảnh nền kinh tế vĩ mô bị ảnh hưởng, tác động tiêu cực bởi đại dịch Covid - 19, tình hình hạn hán, thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp, khó lường. Thực hiện chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và xuất phát từ tình hình thực tiễn tại địa phương; UBND huyện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các phòng, cơ quan, đơn vị triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội song song với giải pháp phòng, chống dịch bệnh, thiên tai. Trên cơ sở số liệu 8 tháng, ước thực hiện 9 tháng, UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng và nhiệm vụ, giải pháp 3 tháng cuối năm 2020 như sau:

A. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 9 THÁNG NĂM 2020

I. Hoạt động chỉ đạo, điều hành

Tập thể lãnh đạo UBND huyện tham dự 110 cuộc họp, hội nghị do UBND tỉnh triệu tập và các sở, ngành mời; chủ trì và tham dự 209 cuộc họp tại huyện (tính đến ngày 31/8/2020). Triển khai nghiêm túc, kịp thời các văn bản, ý kiến chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh và các văn bản triển khai, đề nghị báo cáo của các sở, ngành, cụ thể:

UBND huyện tiếp nhận, xử lý 9.549 văn bản đến các loại, trong đó: VB của UBND tỉnh là 1.686 văn bản; VB của các sở ngành là 3.960 văn bản; VB của Huyện ủy, các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn 3.698 văn bản; VB mật (các loại) 205 văn bản.

Tổng hợp xử lý ban hành 8.063 văn bản các loại, trong đó: 1128 quyết định, 1.347 quyết định về đất đai, 3.988 công văn, 585 báo cáo, 93 tờ trình, 81

thông báo, 184 kế hoạch, 166 văn bản mật, 222 phiếu chuyển văn bản, 91 văn bản xử lý đơn, 168 phiếu chuyển đơn, 06 chương trình, 02 phương án, 01 hướng dẫn và 01 kết luận.

Chỉ đạo các phòng, cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn Đức An khắc phục những vấn đề còn tồn tại trong năm 2019 và triển khai đồng bộ các kế hoạch, nhiệm vụ năm 2020; tập trung xử lý công việc chuyên môn, bảo đảm thời hạn, chất lượng, nhất là công tác quản lý nhà nước trên các mặt, lĩnh vực phụ trách, giải quyết thủ tục hành chính và đơn thư khiếu nại, kiến nghị, tố cáo, phản ánh của công dân theo luật định. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ mừng xuân Canh Tý và các ngày lễ, sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh và địa phương; tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho các đối tượng chính sách có công, hộ nghèo và cấp phát gạo cứu đói dịp Tết Nguyên đán và cứu đói giáp hạt năm 2020.

Xử lý dứt điểm các vi phạm về đất đai, trật tự xây dựng, lấn chiếm hành lang ATGT, san lấp mặt bằng trái phép tồn đọng, phát sinh theo quy định của pháp luật. Triển khai Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND, ngày 26/12/2019 của UBND tỉnh về Ban hành Quy định trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thực hiện công tác cải cách hành chính; thực hiện chuyên đề năm 2020 về tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chiến lược bảo vệ biên giới Quốc gia; triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch Covid - 19, dịch bệnh Bạch hầu; triển khai thực hiện nhiệm vụ đối ngoại năm 2020; thực hiện Nghị định số 40/2020/NĐ-CP, ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong xây dựng chính quyền điện tử cấp huyện, xã; triển khai thực hiện Nghị quyết số 30/NQ-CP, ngày 12/3/2020 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế; tăng cường công tác phòng ngừa, ngăn chặn việc lợi dụng dịch bệnh để hoạt động mê tín dị đoan, trực lợi, vi phạm pháp luật trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2020; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, khu vực kinh tế tập thể, Hợp tác xã, người dân do ảnh hưởng của dịch Covid-19; tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Khắc phục những tồn tại, hạn chế và nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI); các nhiệm vụ liên quan đến kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020; đẩy mạnh giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; tăng cường trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính; triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp về phòng, chống AIDS, mại dâm, ma túy những tháng cuối năm 2020; xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2021; triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 10, khóa III. Triển khai thực hiện các Kết luận BTV Huyện ủy và các văn bản chỉ đạo, cho ý kiến của Thường trực Huyện ủy Đăk Song.

II. Kết quả phát triển

1. Tiết độ thực hiện các chỉ tiêu KT-XH chủ yếu ước thực hiện 9 tháng năm 2020 (thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-HĐND, ngày 26/12/2019 của HĐND huyện)

- Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm 8.868 ha/12.797 ha, đạt 69,3%NQ;
 - Tổng diện tích cây công nghiệp dài ngày 41.313 ha/41.314 ha, đạt 99,99%NQ;
 - Ước cấp mới 350ha/500ha giấy chứng nhận QSD đất, đạt 70%NQ;
 - Tổng thu ngân sách ước thực hiện 83tỷ/122,3 tỷ đồng, đạt 67,86%NQ;
 - Tổng chi ngân sách ước thực hiện 299tỷ/384,8 tỷ đồng, đạt 77,7%NQ;
 - Giá trị CN-TTCN và xây dựng ước đạt 1.270 tỷ/1.872 tỷ đồng, đạt 67,84%NQ;
 - Doanh thu bán lẻ hàng hoá ước đạt 1.250 tỷ/1.780 tỷ đồng, đạt 70,22%NQ;
 - Tỷ lệ cứng hóa GTNT là 76,89% (triển khai xây dựng được 5,4km, nâng tổng số Km được nhựa hóa lên 159,07 km/206,86 km), đạt 99,54%NQ;
 - Tỷ lệ nhựa hóa đường liên xã là 86,09% (triển khai xây dựng được 2,05km, nâng tổng số Km được nhựa hóa lên 99,72km/115,82km), đạt 97,38%NQ;
 - Duy trì kết quả huyện đạt phổ cập giáo dục - xóa mù chữ, đạt 100%NQ;
 - Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT đạt 101,8%NQ (có 510 học sinh đạt/516 học sinh dự thi, chiếm tỷ lệ 98,83%);
 - 99,24% số hộ được sử dụng điện lưới, đạt 100,04%NQ;
 - Giữ vững 09/09 xã, thị trấn đạt chuẩn Quốc gia về y tế, đạt 100%NQ;
 - Số trẻ được tiêm chủng mở rộng chiếm 71,3%, đạt 75,05%NQ;
 - Tỷ lệ trẻ dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng 17,32%, cao hơn 0,32% chỉ tiêu NQ đề ra;
 - Số người tham gia BHYT là 70.986 người/81.712khẩu, chiếm 86,87%, đạt 96,52%NQ;
 - 93% dân số được sử dụng nước hợp vệ sinh, đạt 100%NQ;
 - Trồng mới 13,2ha rừng/12ha, đạt 110%NQ;
- Đối với các chỉ tiêu còn lại đang triển khai thực hiện, tổ chức đánh giá kết quả vào cuối năm 2020.

2. Phát triển kinh tế

2.1 Nông, lâm nghiệp và nông thôn mới

Trồng trọt: vụ Đông Xuân 2020, toàn huyện gieo trồng được 1.378/1.346 ha, đạt 102,4%KH, tăng 125 ha so với cùng kỳ năm trước; vụ Hè thu là 7.490ha/7.386 ha, đạt 101,4%KH. Cây Cà phê, hồ tiêu đang trong giai đoạn phát triển quả, người dân đang tập trung chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại. Diện tích trồng mới cây dài ngày 648 ha (trong đó: cây Cà phê 473 ha, cây ăn quả 170ha, mắc ca 5 ha); diện tích cao su, hồ tiêu chuyển đổi qua cây trồng khác 120 ha; diện tích hồ tiêu chết đến ngày 30/8/2020 là 76,8 ha.

Chăn nuôi: tổng đàn trâu, bò hiện nay ước đạt 2.821 con; dê 3.180 con; lợn 39.214 con; gia cầm 284.800 con; gia súc, gia cầm phát triển ổn định, dịch bệnh không đáng kể; dự báo trong 3 tháng cuối năm tình hình phát triển chăn nuôi lợn trên địa bàn tiếp tục tăng.

Hoạt động khuyến nông, BVTV, Thủ y: thường xuyên thăm đồng, điều tra sự phát sinh, phát triển của sâu bệnh hại trên cây trồng; hướng dẫn người dân chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại, thu hoạch vụ Đông xuân, sản xuất vụ Hè thu. Kiểm tra định kỳ các cơ sở kinh doanh thuốc, phân bón, giống cây trồng trên địa bàn huyện. Duy trì 10 mô hình chăm sóc hồ tiêu bằng chế phẩm sinh học; hỗ trợ xây dựng chứng nhận VietGAP cho 40ha sầu riêng tại xã Thuận Hạnh. Triển khai công tác tiêm phòng vắc xin Đại chó (đã tổ chức tiêm 2.900 liều); khử trùng chuồng trại sau Tết Nguyên đán năm 2020, với 500 lít hóa chất; triển khai tiêm phòng vắc xin lở mồm long móng Trâu, Bò với 2.784 liều; triển khai các biện pháp phòng, chống dịch tả lợn Châu Phi tái phát (đã xử lý 4 ổ dịch tại thôn 10, xã Nam Bình và bon Bu Rwah, xã Đăk N'Drung, bon Dinh Plei xã Trường Xuân, tiêu hủy 45 con lợn, trọng lượng 962 kg); đẩy mạnh các biện pháp tái đàn, tăng đàn lợn an toàn sinh học. Tổ chức 12 lớp tập huấn phòng trừ sâu bệnh trên cây trồng, vật nuôi vụ Hè Thu; triển khai tháng tổng vệ sinh, tiêu độc khử trùng đợt II/2020 (kết quả đã phun 600 lít hóa chất).

Lâm nghiệp: từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/8/2020 kiểm tra, phát hiện và lập biên bản xử lý 213 vụ vi phạm, trong đó: Phá rừng 98 vụ, diện tích 21,0429 ha (gồm: Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao 26 vụ/4,1590 ha; Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa 61 vụ/14,7970 ha; Công ty Basalt Stone 03 vụ/0,2498 ha; UBND xã Năm N'Jang 02 vụ/0,9993 ha; UBND xã Trường Xuân 06 vụ/0,8378 ha); khai thác lâm sản trái phép 16 vụ, khối lượng 23,876 m³; vận chuyển lâm sản 27 vụ, khối lượng 43,323 m³; tàng trữ lâm sản: 71 vụ, khối lượng 185,738 m³; lấn chiếm đất lâm nghiệp: 01 vụ/0,17 ha; tổng số vụ vi phạm đã xử lý 183 vụ (*tồn chưa đến thời hiệu xử lý 30 vụ*); phương tiện tịch thu 09 chiếc (05 chiếc xe máy, 04 cưa máy); Lâm sản tịch thu: 256,785 m³ gỗ tròn, xẻ các loại; nộp ngân sách: 1.443.922.000 đồng.

Chỉ đạo tổ chức chốt chặn thuộc Công ty Thuận Tân, Trường Xuân giao về địa phương và diện tích rừng do Công ty Đức Hòa, Công ty Đăk N'Tao, Khu BTTN Nam Nung quản lý; hoàn thiện hồ sơ, thủ tục xử lý việc lấn, chiếm đất rừng sản xuất tại Công ty Lâu Đài; thực hiện đồng bộ các giải pháp ngăn chặn phá rừng nhỏ lẻ và khai thác, vận chuyển lâm sản trái phép, quản lý đất rừng bị phá; thực hiện các biện pháp cấp bách về phòng cháy, chữa cháy rừng. Báo cáo công tác cưỡng chế, giải tỏa của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đức Hòa.

Kế hoạch trồng rừng: đến nay đã triển khai trồng 13,2ha/12ha (xã Năm N'Jang 6,7 ha; xã Trường Xuân 6,5 ha), đạt 110% KH; trồng rừng tại Công ty CP Basalt Stone 14,3 ha/18,3 ha; Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa 30,449 ha/30 ha; Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao 6,202 ha; BQL rừng phòng hộ vành đai biên giới 2,0 ha. Công bố kết quả diễn biến rừng năm 2019; báo cáo thực trạng sản xuất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp. Báo cáo kết quả xử lý, ngăn chặn phá rừng, lấn chiếm đất rừng trên địa bàn huyện.

Nông thôn mới: báo cáo kết quả thực hiện CTMTQG XDNTM năm 2019; xây dựng kế hoạch thực hiện các tiêu chí nông thôn mới năm 2020; tổ chức công bố xã Nam Bình, Thuận Hạnh đạt chuẩn NTM năm 2019 vào tháng 6/2020. Kiểm tra, hướng dẫn xã Thuận Hạnh, Nam Bình và Nâm N'Jang rà soát danh mục công trình, nhiệm vụ xây dựng xã NTM nâng cao; khu dân cư kiểu mẫu, vườn mẫu, rẫy mẫu.

Đến nay xã Nâm N'Jang, Thuận Hạnh và Nam Bình giữ vững 19/19 tiêu chí; xã Đăk Hòa đạt 16/19 tiêu chí¹, xã Đăk Môl đạt 15/19 tiêu chí²; xã Thuận Hà đạt 15/19 tiêu chí³; xã Đăk N'Drung đạt 13/19 tiêu chí⁴; xã Trường Xuân cơ bản đạt 14/19 tiêu chí⁵.

2.2 Công nghiệp - xây dựng, thương mại và dịch vụ

Tổng giá trị sản xuất CN-XD ước đạt 67,84% NQ, tăng 12,59% so với cùng kỳ năm 2019. Trong đó: giá trị sản xuất Công nghiệp - TTCN ước đạt 507 tỷ đồng; giá trị xây dựng ước đạt 763 tỷ đồng (vốn đầu tư từ tư nhân ước đạt 684,71 tỷ đồng, vốn từ ngân sách nhà nước ước đạt 78,29 tỷ đồng).

Đã xây dựng được 5,4 km GTNT, 2,05km đường liên xã; nâng tổng số km nhựa hóa đường GTNT lên 159,07 km (đạt 99,54%NQ), nhựa hóa đường liên xã lên 99,72 km, đạt 97,38%NQ.

Cáp 47 giày phép xây dựng với diện tích sàn 123.047,72m²; tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng và quản lý kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn huyện; đôn đốc UBND các xã, thị trấn tổ chức cưỡng chế, giải tỏa các trường hợp san lấp mặt bằng, lấn chiếm hành lang an toàn giao thông đường bộ theo quy định của pháp luật; công bố, công khai đồ án quy hoạch chung thị trấn Đức An đến năm 2030.

Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật 11 công trình xây dựng⁶; điều chỉnh, bổ sung thiết kế bản vẽ thi công - tổng dự toán 03 công trình xây dựng⁷; phê duyệt 03 hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công - tổng dự toán điều chỉnh công trình xây dựng giao thông⁸; phê duyệt chủ trương đầu tư 08 công trình đường giao thông⁹; ban

¹ gồm: tiêu chí số 1, 3, 4, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 19.

² gồm: tiêu chí số 1, 3, 4, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 19.

³ gồm: tiêu chí số 1, 3, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19.

⁴ gồm: tiêu chí số 1, 3, 4, 7, 8, 9, 10, 12, 13, 14, 16, 17, 19.

⁵ gồm: tiêu chí số 1, 3, 4, 6, 7, 8, 9, 10, 12, 13, 14, 15, 16, 19.

⁶ gồm: Công trình: Trung tâm dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp, hạng mục: Sửa chữa nhà làm việc, nâng cấp công, tường rào, nhà lưu trữ thuốc, nhà để xe; Công trình: Sửa chữa, cải tạo nhà làm việc tạm UBND xã Nam Bình; Công trình: Nâng cấp, cải tạo bờ rào và sân nền công trình đèn thờ thôn Boong ring, xã Nâm N'Jang; Công trình: Nâng cấp, cải tạo nhà để xe trụ sở HĐND&UBND huyện; công trình: nâng cấp, cải tạo công, tường rào, sân bê rào, sân bê tông trụ sở làm việc Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông; Công trình: Nâng cấp, cải tạo công, tường rào, sân bê tông trụ sở làm việc phòng Văn hóa thông tin; Công trình: Sửa chữa trụ sở làm việc Đảng ủy, HĐND - UBND xã Thuận Hà; Công trình: Sửa chữa, nâng cấp Trường TH Lương Thế Vinh; Công trình: trường TH& THCS Bé Văn Đàn; Công trình: nhà vệ sinh Trạm Y tế xã Nam Bình; Công trình Nhà vệ sinh Trạm y tế xã Đăk N'Drung).

⁷ gồm: Công trình: Nâng cấp và cải tạo bờ rào và sân nền công trình đèn thờ thôn Boong Ring xã Nâm N'Jang; Công trình: Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND&UBND xã Đăk Mol; Công trình: Sửa chữa, nâng cấp trụ sở làm việc Huyện ủy Đăk Song; hạng mục: nhà làm việc 03 tầng, nhà hội trường và hàng rào.

⁸ gồm: Công trình: Nâng cấp đường từ QL 14 đi Bon Bu Bơ xã Trường Xuân; Công trình: Nâng cấp đường giao thông thôn Thuận Hưng - thôn Thuận Tịnh xã Thuận Hạnh; Công trình: Đường giao thông số 3, TT Đức An Nâng cấp và cải tạo bờ rào và sân nền công trình đèn thờ thôn Boong Ring xã Nâm N'Jang.

⁹ gồm: Dự án Sửa chữa cục bộ nền, mặt đường, hệ thống thoát nước đường giao thông thôn 6, xã Trường Xuân; Công tác: Bảo dưỡng thường xuyên đường huyện ĐH.28 và đường giao thông Đức An - Nâm N'Jang; Dự án:

hành 05 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả lĩnh vực giao thông đường bộ.

Phối hợp kiểm tra các dự án đầu tư nâng lượng mặt trời áp mái; kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về quản lý an toàn điện, hồ chứa thuỷ điện. Kiểm tra hoạt động thương mại - dịch vụ đối với các nhóm mặt hàng chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19 (kiểm tra 30 cơ sở, có 04 cơ sở vi phạm đã được xử lý, số tiền phạt là 7.100.000 đồng); triển khai ký cam kết với 302 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm đảm bảo an toàn theo quy định. Xây dựng, hoàn thiện phương án chuyển đổi chợ xã Nâm N'Jang, Đăk N'Drung, Nam Bình, Trường Xuân và Trung tâm thương mại huyện.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa ước đạt 70,22%KH, tăng 1,04% so với cùng kỳ năm 2019. Nhìn chung, tình hình cung ứng hàng hóa tiêu dùng thiết yếu trên địa bàn huyện ổn định, đáp ứng nhu cầu mua sắm của Nhân dân. Các doanh nghiệp hoạt động xuất nhập khẩu chịu nhiều ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19; tình hình giá cả các mặt hàng nông sản (tiêu, cà phê) giảm; hoạt động sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu trong lĩnh vực chế biến nông sản gặp nhiều khó khăn, thị trường tiêu thụ hàng hoá bị thu hẹp (không tìm kiếm được đơn hàng mới, nguyên liệu tồn kho, doanh nghiệp không đủ nguồn thu để chi trả các chi phí phát sinh). Công nhận sáng kiến cấp cơ sở đợt I/2020 cho 106 cá nhân là tác giả, đồng tác giả của 34 sáng kiến; hướng dẫn các phòng, đơn vị áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015.

2.3 Đầu tư xây dựng cơ bản

Tổng nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2020 là 113,6 tỷ đồng, ước thực hiện giải ngân đến hết tháng 9/2020 là 72,4 tỷ đồng, đạt 63,73% kế hoạch. Trong đó: nguồn vốn huyện quản lý 62,15 tỷ đồng; ước giải ngân 41,7 tỷ đồng, đạt 67%; nguồn vốn ngân sách tỉnh giao 10,45 tỷ đồng, ước giải ngân đến 3,5 tỷ đồng, đạt 34%; nguồn vốn ngân sách Trung ương 41 tỷ đồng, ước giải ngân 27,2 tỷ đồng đạt 66 %.

Nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2020 là 17,792 tỷ đồng, giải ngân được 1,557 tỷ đồng, đạt 8,75% kế hoạch. Trong đó: Chương trình xây dựng nông thôn mới là 15,998 tỷ đồng, giải ngân 1,557 tỷ đồng, đạt 9,73%; chương trình giảm nghèo bền vững 1,794 tỷ đồng, hiện đang hoàn thiện hồ sơ, khởi công công trình theo quy định.

Đến nay đã tổ chức khởi công 16/21 công trình mới, khối lượng thực hiện từ 10- 80% khối lượng (đối với 05 công trình còn lại: dừng thi công 01 công trình (nâng cấp đường giao thông thôn Thuận Hưng - Thuận Tình, xã Thuận Hạnh); 02 công trình nâng cấp sửa chữa: đang chấm thầu lựa chọn nhà thầu xây lắp; 02 công trình nhà vệ sinh: đang thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu); tiến độ thực hiện 28 công trình chuyền tiếp (đã quyết toán dự án hoàn thành 14 công trình; hoàn thành chưa quyết toán 05 công trình, hiện đang hoàn

Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường giao thông từ thị trấn Đức An đi xã Đăk N'Drung; Dự án: Nâng cấp, sửa chữa đường giao thông từ Trung tâm xã Thuận Hạnh đi Đồn 765 huyện Đăk Song; Dự án Cải tạo, sửa chữa đường giao thông từ trung tâm huyện đi bản Đầm Giò, xã Thuận Hà; Dự án Nâng cấp, sửa chữa đường giao thông liên xã Nam Bình - Thuận Hạnh (gđ2); Dự án Sửa chữa, nâng cấp đường QL 14C đi khu tái định cư xã Thuận Hà; Dự án Thay đổi biển báo, chỉ giới một số tuyến đường giao thông năm 2020..

thiên hồ sơ, quyết toán); đối với 09 công trình còn lại đang triển khai thực hiện, khối lượng đạt từ 85-100% khối lượng.

Kế hoạch bán đấu giá quyền sử dụng đất năm 2020 là 04 khu đất, nguồn thu dự kiến là 33,678 tỷ đồng, kết quả đã bán đấu giá 01 khu đất Tô dân phố 4 thị trấn Đức An (thành công 23/38 lô) với số tiền 3,222 tỷ đồng đạt 9,56% KH; lũy kế ước đến hết tháng 9/2020 bán được 02 khu đất, số tiền dự kiến là 21,2 tỷ đồng, đạt 63%KH.

2.4 Tài chính, thu chi ngân sách

Thu ngân sách ước thực hiện trong tháng 9/2020 là 10 tỷ đồng; lũy kế ước thực hiện là 83 tỷ đồng, tăng 5,7% so với cùng kỳ năm 2019, đạt 67,86% dự toán HĐND huyện giao và đạt 73% dự toán tinh giao. Chi ngân sách ước thực hiện trong tháng 9/2020 là 26 tỷ đồng, lũy kế ước thực hiện là 299 tỷ đồng, đạt 77,7% dự toán giao. Nhìn chung công tác chi ngân sách đảm bảo tiến độ, đảm bảo kinh phí cho công tác phòng chống dịch Covid - 19 và chính sách an sinh xã hội; thực hiện tốt công tác giải ngân kế hoạch vốn đầu tư phát triển; hoàn thiện công tác tổng quyết toán ngân sách nhà nước năm 2019.

Báo cáo công tác quyết toán dự án hoàn thành năm 2019; kết quả thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW về tình hình thực hiện chế độ tự chủ của cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập năm 2019; Phê duyệt chủ trương đầu tư danh mục dự án thuộc nguồn vốn Chương trình MTQG năm 2020; báo cáo việc quản lý sử dụng vốn huy động trong dân cư và các nguồn vốn hợp pháp khác, để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phát triển KT-XH. Phân khai kế hoạch vốn đầu tư danh mục công trình, dự án nhóm C quy mô nhỏ thuộc nguồn vốn Chương trình MTQG năm 2020; công khai thuyết minh quyết toán ngân sách huyện năm 2019.

Báo cáo đánh giá tình hình phát triển KT- XH 05 năm 2016- 2020 và kế hoạch phát triển KT- XH giai đoạn 2021- 2025; báo cáo định kỳ thực hiện phòng, chống dịch bệnh và hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; Chương trình hành động thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH giai đoạn 2021- 2025; Báo cáo tình hình thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020; cấp 270 giấy phép đăng ký kinh doanh hộ cá thể.

3. Về phát triển văn hóa - xã hội

3.1 Văn hóa, thông tin và truyền thông

Thực hiện tốt việc tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các ngày lễ, sự kiện của đất nước, tỉnh, huyện đến mọi tầng lớp Nhân dân; Báo cáo công tác bảo vệ và vận hành các diểm đến của Công viên địa chất Đăk Nông; chiến lược văn hóa đối ngoại năm 2019 và kế hoạch năm 2020; đăng ký và tổ chức thực hiện các danh hiệu văn hóa năm 2020; xây dựng và triển khai Kế hoạch Ứng phó thảm họa trong các lễ hội, sự kiện thể thao lớn, điểm du lịch; Kế hoạch ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước năm 2020; kế hoạch công tác thông tin đối ngoại năm 2020; công tác gia đình và phòng chống bạo lực gia đình năm 2020. Công nhận xã Thuận Hạnh, Nam Bình, Nâm N'Jang đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới năm 2019; công nhận 101 thôn,

bon, bản, tổ dân phố đạt danh hiệu “thôn, bon, bản, tổ dân phố văn hóa” năm 2019; công nhận 08 thôn, bon, bản, tổ dân phố văn hóa tiêu biểu 05 năm liên tục (2015 - 2019); báo cáo tình hình triển khai thực hiện đề án phát triển sản phẩm du lịch, xây dựng mô hình du lịch cộng đồng (Homestay) gắn với công viên địa chất núi lửa Krông Nô năm 2020, định hướng đến năm 2030.

Đánh giá, tổng kết thi hành luật giao dịch điện tử trên địa bàn huyện; Báo cáo đánh giá 05 năm thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động các cơ quan nhà nước, giai đoạn 2016 - 2020. Báo cáo kết quả thực hiện các quyết định của Thủ tướng Chính phủ liên quan đến phong trào “Toàn đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” có hiệu lực đến năm 2020. Rà soát, số hóa hệ thống cơ sở dữ liệu trong các cơ quan Nhà nước. Báo cáo tiến độ thực hiện các tiêu chí văn hóa về xây dựng Nông thôn mới xã Thuận Hà; cung cấp số liệu về mức độ sẵn sàng cho phát triển ứng dụng công nghệ thông tin năm 2020; báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Chiến lược Văn hóa đối ngoại giai đoạn 2015-2020 và phương hướng giai đoạn 2021-2025.

Thực hiện tốt các chương trình tuyên truyền theo các chủ đề như: tuyên nghĩa vụ quân sự, tuyên truyền Đại hội Đảng các cấp, phòng chống dịch bệnh bạch hầu, dịch bệnh Covid -19, kinh doanh đa cấp và hiến máu nhân đạo. Xây dựng 75 chương trình thời sự phát thanh và 38 chương trình thời sự truyền hình; 03 chương trình phát thanh, 03 chương trình ca nhạc và 02 chương trình Truyền hình mừng xuân Canh Tý 2020; thực hiện 15 trang địa phương truyền hình phát trên sóng Đài tỉnh; xây dựng 72 chuyên mục¹⁰; 07 phóng sự¹¹. Thực hiện tốt việc tiếp phát sóng FM của Đài Tiếng nói Việt Nam và Đài PTTH tỉnh; chương trình truyền hình VTV1 và Đài tỉnh theo quy định.

3.2 Giáo dục và đào tạo

Hoàn thành việc công nhận 05 trường học đạt chuẩn quốc gia (trường mầm non Hoa Sen, trường tiểu học Kim Đồng và Nguyễn Viết Xuân, trường THCS Trần Phú và Nguyễn Du). Tổ chức tổng kết Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện năm học 2019-2020, kết quả có 73/75 giáo viên mầm non, 46/49 giáo viên tiểu học được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp huyện; Tổ chức thi chọn học sinh giỏi cấp THCS, kết quả có 287/479 học sinh đạt giải, gồm: 10 giải Nhất, 49 giải Nhì, 92 giải Ba và 136 giải Khuyến khích. Chỉ đạo các đơn vị trường học tổ chức lao động vệ sinh khuôn viên trường, lớp và các thiết bị dạy học; thực hiện khử khuẩn, tiêu độc khử trùng theo hướng dẫn của ngành y tế. Hướng dẫn các đơn vị trường học giản nội dung chương trình các môn học, học kì II năm học 2019 - 2020, thực hiện dạy học trực tuyến trên internet trong thời gian học sinh nghỉ học phòng, chống dịch; thực hiện tốt chương trình học kì II, năm học 2019-2020; tổ chức lễ bế giảng năm học 2019 -2020, bàn giao học sinh về địa phương dịp nghỉ hè năm 2020; hướng dẫn công tác tuyển sinh năm học 2020-2021; tổ chức khai giảng và triển khai nhiệm vụ năm học 2020-2021. Duy trì và

¹⁰ với các chủ đề như: an toàn giao thông, Thuế và cuộc sống; Khoa học Kỹ thuật với Nhà nông, dân số và sức khỏe và cải cách hành chính.

¹¹ về Đại hội thi đua yêu nước; xã Nam Bình, Thuận Hạnh đạt chuẩn Nông thôn mới; Đại hội điểm tổ chức cơ sở đảng, 05 năm thực hiện Nghị quyết ĐH đảng bộ huyện lần thứ IV, nhiệm kỳ 2015- 2020 và công tác dân vận hướng về cơ sở, Sơ kết chi thị 05 về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh.

triển khai hoàn thành kế hoạch xây dựng trường chuẩn Quốc gia; hoàn thành hồ sơ phổ cập giáo dục – xóa mù chữ cấp huyện; sơ kết học kỳ I, năm học 2020-2021.

3.3 Y tế và chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Tổ chức khám chữa bệnh cho 74.932 lượt người (trong đó: tại Trung tâm Y tế là 51.185 lượt, tại Trạm Y tế xã 23.747 lượt); lũy kế ước thực hiện 9 tháng năm 2020 là 85.953 lượt người, đạt 65,78% KH (tại Trung tâm Y tế là 58.417 lượt, tại Trạm Y tế cấp xã 27.536 lượt), tăng 22.092 lượt so với cùng kỳ năm trước. Chất lượng khám, điều trị bệnh ngày càng đáp ứng tốt nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho người bệnh, giảm tải cho tuyến trên. Tổ chức kiểm tra ATTP dịp Tết Nguyên đán Canh Tý và Lễ hội Xuân 2020; kiểm tra liên ngành hành nghề y, dược tư nhân; xây dựng và triển khai kế hoạch công tác Y, dược và mỹ phẩm tư nhân năm 2020.

Triển khai đồng bộ, kịp thời các nhiệm vụ, giải pháp về phòng chống dịch Covid - 19, dịch bệnh bạch hầu; đến nay chưa ghi nhận trường hợp nào bị nhiễm; phun hóa chất khử khuẩn tại các trường học, nhà trẻ, nhóm trẻ với số lượng 49kg hóa chất; thành lập 01 khu khám, cách ly theo dõi điều trị đối với bệnh nhân nghi nhiễm Covid-19 tại Trung tâm Y tế huyện để sẵn sàng cách ly, điều trị; xây dựng 01 khu cách ly tập trung tại trường TH Nguyễn Chí Thanh, xã Đăk Hòa.

Quản lý, giám sát ATTP tại các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm có nguy cơ cao trên địa bàn, các bếp ăn tập thể; đã tiến hành kiểm tra 67 cơ sở, nhắc nhở 05 cơ sở, xử phạt 02 cơ sở vi phạm hành chính với số tiền 2.000.000 đồng; Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với các cơ sở hành nghề y, dược, kinh doanh mỹ phẩm, spa trên địa bàn (đã kiểm tra 60 cơ sở, nhắc nhở 40 cơ sở) nhằm quản lý chặt chẽ chất lượng và giá cả các mặt hàng thuốc, dịch vụ y tế trên địa bàn. Ghi nhận 157 ca bệnh truyền nhiễm¹², các bệnh truyền nhiễm khác tương đối ổn định. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, xử lý và khống chế không để dịch bệnh lây lan trên diện rộng.

3.4 Công tác chính sách xã hội

Chi trả trợ cấp định kỳ tháng cho 15.038 lượt các đối tượng chính sách người có công, bảo trợ xã hội và triển khai thực hiện các chế độ chính sách đảm bảo kịp thời, đúng quy định. Tổ chức các hoạt động thăm hỏi, tặng quà cho các đối tượng chính sách người có công và thân nhân, bảo trợ xã hội và hộ nghèo, cận nghèo, nạn nhân chất độc da cam và người khuyết tật dịp Tết Nguyên đán Canh Tý 2020, với tổng số tiền là 2.427.100.000 đồng. Chi trả hỗ trợ cho 366 đối tượng Chính sách người có công với cách mạng, 1.069 đối tượng bảo trợ xã hội, 10.326 người nghèo, cận nghèo và 394 các đối tượng khác bị ảnh hưởng dịch Covid-19 với tổng số tiền 10.215.450.000 đồng.

Đề nghị Sở Lao động TB&XH giải quyết chế độ cho 23 đối tượng chính sách có công. Ban hành 189 quyết định hưởng bảo trợ xã hội hằng tháng; 96 quyết định thối hưởng trợ cấp hằng tháng; mua, cấp 21.195 kg gạo cứu đói cho

¹² gồm: sốt xuất huyết 19 ca; Lao phổi 16 ca; sốt rét 02 ca; viêm gan vi rút B 05 ca; viêm gan vi rút C 01 ca; tay chân miệng 33 ca; Quai bị 05 ca; thủy đậu 56; Tiêu chảy 11 ca; lỵ trực trùng 08 ca; Dại 01 ca.

397 hộ với 1.413 khẩu thiếu đói dịp Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020; mua, cấp 24.654 kg gạo cứu đói cho 312 hộ với 1.174 khẩu thiếu đói dịp giáp hạt đầu năm 2020; cấp 28.185 kg gạo cứu đói do Chính phủ hỗ trợ đợt 2; phê duyệt 706 hộ thoát nghèo năm 2020.

Ban hành Kế hoạch đặt hàng và giao nhiệm vụ đào tạo nghề năm 2020; phân bổ 23 chỉ tiêu xuất khẩu lao động năm 2020; xây dựng kế hoạch và chỉ tiêu giải quyết việc làm năm 2020; triển khai tới các công ty, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid - 19; Báo cáo công tác Bảo vệ chăm sóc trẻ em năm 2019 và kế hoạch năm 2020. Cấp phát 3.5740 thẻ BHYT cho hộ nghèo; 2.854 thẻ BHYT hộ cận nghèo; 1.300 thẻ BHYT bảo trợ xã hội và 13.256 thẻ BHYT trẻ em. Rà soát, báo cáo lao động Việt Nam làm việc ở nước ngoài trở về địa phương trách dịch Covid-19; rà soát người lao động thuộc diện được hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 42/NQ-CP, ngày 09/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid- 19; báo cáo kết quả đánh giá thực hiện Quyết định số 234/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; hướng dẫn các xã, thị trấn triển khai thực hiện công tác Bình đẳng giới năm 2020.

4. Về quản lý đất đai, cải cách hành chính và nội chính

4.1 Quản lý đất đai và bảo vệ môi trường

Kiểm tra, hướng dẫn UBND các xã, thị trấn xử lý vi phạm trong lĩnh vực đất đai và trật tự xây dựng, hành lang an toàn giao thông đường bộ; trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 huyện Đăk Song; báo cáo tiến độ kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019.

Triển khai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 489 hộ, với tổng diện tích là 305,44ha, đạt 61%KH; lũy kế ước đến ngày 30/9/2020 là 350 ha, đạt 70%KH; do ảnh hưởng của dịch Covid- 19, ước thực hiện cả năm 2020 là 450 ha, đạt 90%NQ; cấp đổi cấp lại cho 221 trường hợp; chuyển mục đích sử dụng từ đất nông nghiệp sang đất ở cho 180 trường hợp; từ đất trồng cây hàng năm sang đất trồng cây lâu năm cho 39 trường hợp; gia hạn sử dụng đất cho 17 trường hợp trường hợp. Công bố công khai Quyết định số 615/QĐ-UBND, ngày 05/5/2020 của UBND tỉnh về phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 huyện Đăk Song; tăng cường công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và xử lý các trường hợp vi phạm đấu nối, lấn chiếm hành lang an toàn giao thông đường bộ.

Về thực hiện Kế hoạch 437/KH-UBND: cấp GCN QSD cho 36 trường hợp với diện tích 19,69 ha; nâng tổng số diện tích cấp trước và sau kế hoạch lên 3.156,72 ha/3.848,2ha, đạt 82,03%KH.

Cấp 14 giấy xác nhận Kế hoạch bảo vệ môi trường; kiểm tra, giám sát công tác vệ sinh môi trường, thu gom rác thải của các đơn vị cung ứng dịch vụ; rà soát, đánh giá hiện trạng các bãi chôn lấp, xử lý rác thải; xây dựng Kế hoạch bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Nước thế giới, Ngày khí tượng thế giới năm 2020; Chỉ đạo quản lý khói lượng than bùn còn lại tại xã Đăk Hòa; báo cáo việc thiết lập đường dây nóng tiếp nhận và xử lý thông tin phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về ô nhiễm

môi trường; phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra các doanh nghiệp khai thác khoáng sản.

4.2 Cải cách hành chính và giải quyết TTHC

Xây dựng và tổ chức triển khai các kế hoạch: cải cách hành chính năm 2020; hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2020; nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) năm 2020; kiểm tra công tác CCHC năm 2020; triển khai kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành; báo cáo tổng kết Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011-2020 và xây dựng phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 2020-2030; phối hợp lắp đặt cụm pa nô tuyên truyền dịch vụ công trực tuyến; triển khai thực hiện giải quyết Thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Trang thông tin điện tử của huyện (daksong.daknong.gov.vn) hoạt động ổn định, thường xuyên cập nhật, đăng tải các tin bài, hoạt động nổi bật phản ánh tình hình phát triển kinh tế - xã hội, các nội dung liên quan đến cải cách hành chính.

Từ ngày 02/01/2020 đến ngày 31/8/2020, trên địa bàn huyện tiếp nhận 16.751 hồ sơ¹³; đã giải quyết 15.257 hồ sơ, trong đó 15.223 hồ sơ đúng hạn, 34 hồ sơ trễ hẹn (thuộc lĩnh vực công an, hộ tịch, tư pháp, bảo trợ xã hội, chứng thực, khiếu nại tố cáo do UBND xã Thuận Hà, Thuận Hạnh, Trường Xuân, Nâm N'Jang, Đăk N'Drung, Nam Bình, Đăk Hòa và thị trấn Đức An thực hiện); số hồ sơ đang giải quyết 258 hồ sơ, trong đó: trong hạn 256 hồ sơ, 02 hồ sơ quá hạn (thuộc lĩnh vực hộ tịch do UBND xã Nam Bình, Đăk Mool thực hiện); đang tạm dừng 257 hồ sơ (chờ công dân thực hiện nghĩa vụ tài chính), hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết trả lại cho công dân 965 hồ sơ, hồ sơ đã hủy 14 hồ sơ.

4.3 Tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền

Điều động, bổ nhiệm mới 28 cán bộ quản lý ngành giáo dục; điều động 25 nhân viên, viên chức giáo dục sau sáp nhập các đơn vị trường học; đồng ý cho 01 công chức xã nghỉ việc theo nguyện vọng; giải quyết buộc thôi việc đối với 03 công chức xã. Báo chất lượng cán bộ, công chức, viên chức năm 2019; chuyển đổi vị trí công tác đối với 18 viên chức Kế toán các trường học; tuyển dụng 58 viên chức, nhân viên giáo dục trung tuyển; báo cáo rà soát các trường hợp có sai phạm trong công tác tuyển dụng; điều động, bổ nhiệm và bổ nhiệm mới 07 công chức, viên chức. Báo cáo kiểm điểm tập thể, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất và xây dựng các công trình của ông Nguyễn Ngọc Bắc tại thôn 10, xã Nâm N'Jang. Công bố kết quả đánh giá phân loại tổ chức và hoạt động của UBND cấp xã năm 2019; đánh giá phân loại Chủ tịch UBND cấp xã năm 2019; Báo cáo số lượng cán bộ công chức cấp xã; báo cáo kết quả sáp xếp tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và hợp đồng lao động giai đoạn 2015-2020. Tiếp nhận không qua thi tuyển 01 viên chức về công tác tại Phòng Giáo dục và Đào tạo; rà soát, báo cáo chỉ tiêu biên chế Hội; phê chuẩn kết quả bầu bổ sung chức vụ PCT UBND xã Đăk N'Drung khóa XI nhiệm kỳ 2016-2021; phê chuẩn kết quả miễn nhiệm và bầu bổ sung chức vụ PCT UBND xã Trường Xuân

¹³ trong đó: tồn trước chuyển qua 373 hồ sơ; tiếp nhận mới 16.378 hồ sơ.

nhiệm kỳ 2016-2021; triển khai kế hoạch quản lý nhà nước về công tác thanh niên năm 2020; làm việc với UBND huyện Đăk Mil về chuyển giao 70 hộ dân, 309 nhân khẩu có hộ khẩu thường trú tại xã Đăk Môl, thuộc địa giới hành chính xã Đăk Săk về huyện Đăk Mil quản lý; chuyển xếp ngạch lương mới cho cán bộ, công chức cấp xã theo quy định.

Báo cáo rà soát các trường hợp có sai phạm trong công tác tuyển dụng; ban hành Quyết định quy định các tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng năm đối với đơn vị sự nghiệp công lập; báo cáo số lượng người làm việc tại các trường học năm học 2019-2020 và nhu cầu người làm việc năm học 2020-2021; đăng ký nhu cầu tuyển dụng công chức năm 2020. Phê chuẩn kết quả miễn nhiệm và bầu bổ sung chức vụ PCT HĐND xã Nâm N'Jang, nhiệm kỳ 2016-2021; miễn nhiệm và bầu bổ sung chức vụ Chủ tịch UBND xã Đăk Mol, nhiệm kỳ 2016-2021; miễn nhiệm chức vụ PCT UBND xã Thuận Hà, nhiệm kỳ 2016-2020; điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu tuyển dụng công chức cấp xã năm 2020; báo cáo tổng kết Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2012-2020; triển khai công tác tập huấn văn thư lưu trữ năm 2020.

Tặng danh hiệu thi đua và giấy khen cho 233 cá nhân và 48 tập thể lao động tiên tiến, 11 chiến sỹ thi đua cơ sở năm 2019. Đề nghị Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh trình UBND tỉnh tặng bằng khen cho 02 tập thể và 03 cá nhân có thành tích xuất sắc trong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới Quốc gia trong tình hình mới” giai đoạn 2015-2020. Tặng giấy khen cho: 05 tập thể, 05 cá nhân có thành tích xuất sắc trong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới” giai đoạn 2015-2020; 02 tập thể, 10 cá nhân có thành tích xuất sắc trong đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm đảm bảo an ninh, trật tự Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020. Tặng giấy khen 20 tập thể, 73 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống dịch Covid 19. Đề nghị UBND tỉnh tặng bằng khen 07 tập thể, 05 cá nhân trong công tác phòng, chống dịch Covid 19. Đề nghị Sở Nội vụ xét, đề nghị Bộ Nội vụ tặng kỷ niệm chương cho 01 cá nhân vì sự nghiệp Văn thư lưu trữ.

Tặng giấy khen cho: 15 tập thể và 35 cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Đăk Nông chung sức xây dựng nông thôn mới”; 04 tập thể và 04 cá nhân có thành tích trong công tác phòng, chống dịch Covid 19; 24 tập thể và 60 cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2015-2020; đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 03 tập thể, 11 cá nhân có thành tích phong trào thi đua yêu nước, giai đoạn 2015-2020.

4.4 Công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng

Ban hành 07 Kết luận thanh tra, gồm: thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách, việc thu chi các khoản phí, lệ phí và thu huy động đóng góp tại UBND xã Đăk Môl; việc đầu tư xây dựng công trình đầu tư, sửa chữa đường thôn 4 đi bon B Lân xã Đăk Môl; việc quản lý, sử dụng ngân sách; việc thu chi các khoản đóng góp của phụ huynh học sinh tại trường THCS Lý Thường Kiệt, xã Đăk N'Drung; việc quản lý, sử dụng ngân sách; việc thu chi các khoản phí, lệ phí và huy động đóng góp tại UBND xã Đăk N'Drung; việc chấp hành pháp luật trong

quản lý đất đai và việc thực hiện thủ tục hành chính về đất đai tại UBND xã Thuận Hà; việc chấp hành pháp luật trong quản lý đất đai và trật tự xây dựng tại UBND xã Nâm N'Jang; việc thực hiện các quy định của pháp luật về Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo tại UBND xã Trường Xuân. Thanh tra việc hỗ trợ hạn hán năm 2016 theo Quyết định số 506/QĐ-UBND, ngày 01/4/2016 của UBND tỉnh tại UBND xã Đăk Hòa. Tổng số đơn vị được thanh tra 07; số đơn vị có sai phạm: 02 đơn vị; thu hồi nộp ngân sách nhà nước 52.880.000 đồng.

4.5 Công tác tiếp dân, xử lý khiếu nại, tố cáo

Tiến hành 111 lượt với 143 người đến khiếu nại, tố cáo, tăng 14,4% lượt so với cùng kỳ năm trước (trong đó: tiếp thường xuyên: 108 lượt với 129 người; lãnh đạo huyện tiếp định kỳ và đột xuất: 03 lượt với 14 người). Nội dung chủ yếu là tố cáo hành vi chiếm đoạt tài sản, lấn chiếm rừng phòng hộ Quốc lộ 14, kiến nghị việc đền bù giải phóng mặt bằng liên quan đến công trình đường vành đai phía Đông, việc giữ lại lèu quán rừng phòng hộ Quốc lộ 14, thi công công thoát nước Quốc lộ 14, kiến nghị việc thi hành án tài sản của công dân và tranh chấp đất đai. Căn cứ vào nội dung vụ việc, Ban Tiếp công dân huyện đã hướng dẫn công dân gửi đơn đến đúng cơ quan có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tiếp nhận 224 đơn với 188 vụ việc¹⁴, tăng 22,8% vụ việc so với cùng kỳ nước trước. Nội dung chủ yếu là kiến nghị giải quyết việc đền bù giải phóng mặt bằng, việc cưỡng chế tài sản và thi công công xá đường Quốc lộ 14. Căn cứ vào nội dung đơn, cơ quan chuyên môn đã xử lý, giải quyết theo quy định của pháp luật¹⁵. Nhìn chung công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở cấp xã chưa chủ động. Việc giải quyết còn mang tính sự vụ, công tác dự báo còn nhiều hạn chế; việc phối hợp xử lý khiếu kiện đông người, phức tạp ở một số xã, thị trấn chưa chặt chẽ; công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại tố cáo còn nhiều sai sót về trình tự, thủ tục, thời hạn giải quyết.

4.6 Công tác tư pháp

Xây dựng và triển khai Kế hoạch: công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2020; phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; số hóa dữ liệu hộ tịch năm 2020; tổ chức thành công Đại hội Hội Luật gia huyện nhiệm kỳ 2019-2024.

¹⁴ gồm: 10 đơn/09 vụ khiếu nại, 13 đơn/08 vụ tố cáo, 177 đơn với 155 vụ kiến nghị, 19 đơn/ 12 vụ phản ánh, 05 đơn/ 04 vụ tranh chấp.

¹⁵ Kết quả giải quyết: đơn khiếu nại 10 đơn/09 vụ, gồm: đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện 03 đơn/02 vụ (giải quyết xong 01 vụ, còn 01 vụ đang giải quyết); đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND các xã, thị trấn 02 đơn/ 02 vụ (đã giải quyết xong); đơn thuộc thẩm quyền của các cơ quan khác 05 đơn/ 05 vụ (đã giải quyết xong). Đơn tố cáo 13 đơn/08 vụ, gồm: đơn thuộc thẩm quyền của các cơ quan khác 11 đơn/ 06 vụ (đã giải quyết xong); đơn không đủ điều kiện thụ lý 02 đơn/ 02 vụ. Đơn kiến nghị: 177 đơn/155 vụ, gồm: đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện 75 đơn/60 vụ (đã giải quyết xong 149 vụ, đang giải quyết 06 vụ); đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND các xã, thị trấn 47 đơn/43 vụ (đã giải quyết xong 34 vụ, đang giải quyết 09 vụ); đơn thuộc thẩm quyền của các cơ quan khác: 54 đơn/52 vụ. Đơn phản ánh: 19 đơn/12 vụ, gồm: đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện 14 đơn/ 08 vụ (đã giải quyết xong 07 vụ, đang giải quyết 01 vụ); đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND các xã, thị trấn 05 đơn/04 vụ, đã giải quyết xong. Đơn tranh chấp: 05 đơn/04 vụ, gồm: đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND các xã, thị trấn 04 đơn/ 03 vụ; đơn thuộc thẩm quyền của các cơ quan khác 01 đơn/ 01 vụ.

Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2020” năm 2020; báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong phòng chống Covid-19; kết quả thực hiện tiêu chí Tiếp cận pháp luật trong Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2019 đối với xã Thuận Hạnh, Nam Bình. Triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020; thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng xếp hạng chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật. Báo cáo tình hình thi hành pháp luật về bảo vệ môi trường; triển khai Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ Hội Nông dân cơ sở; kiểm tra tình hình thi hành pháp luật năm 2020.

Cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc 19 trường hợp; kết hôn có yếu tố nước ngoài 01 trường hợp. Công tác hòa giải ở cơ sở: tổng số vụ thụ lý 95 vụ, tăng 9,2% số vụ so với cùng kỳ năm trước; trong đó: số vụ về hôn nhân và gia đình 30 vụ; số vụ về đất đai 38 vụ; số vụ việc khác 27 vụ. Hòa giải thành 84 vụ việc, chiếm 88%; hòa giải không thành 07 vụ việc, chiếm 7,3%, chuyển cơ quan cấp trên 04 vụ, chiếm 4,7%. Đăng ký khai sinh cho 1.182 trường hợp (nam 593; nữ 589); đăng ký khai tử cho 180 trường hợp (nam 88; nữ: 92); đăng ký kết hôn cho 271 trường hợp (trong đó: kết hôn lần đầu 266 trường hợp; kết hôn lần 2 là 05 trường hợp).

4.7 Công tác dân tộc, tôn giáo

Tổ chức gặp mặt, tặng quà 26 người uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số nhân dịp Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020, mỗi suất quà trị giá 500.000 đồng/người; cấp phát tiền Tết cho 497 hộ nghèo đồng bào DTTS với tổng số tiền là 149.100.000 đồng. Cấp phát 10.913 thẻ BHYT khám chữa bệnh cho đối tượng dân tộc thiểu số; Phê duyệt danh sách 193 hộ gia đình đồng bào DTTS tại chỗ theo Quyết định số 17/2016/QĐ-UBND của UBND tỉnh được hỗ trợ lãi suất, với tổng số tiền 831 triệu đồng.

Tiếp nhận, hỗ trợ kinh phí học tập cho sinh viên DTTS thuộc diện hộ nghèo năm 2019 với số tiền là 1.500.000 đồng; ban hành 160 quyết định hỗ trợ hộ nghèo đồng bào DTTS được hỗ trợ lãi suất theo Nghị quyết số 56/2016/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, với số tiền 224.060.860 đồng. Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chương trình 135 giai đoạn 2016-2020 và phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 2021-2025; báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số” giai đoạn 2015-2020. Nhìn chung, việc tổ chức thực hiện các chính sách dân tộc đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

Hướng dẫn UBND các xã, thị trấn, các cơ quan liên quan quản lý các hoạt động dịp lễ Hẹ nguyên, lễ Thượng nguyên và dịp Tết Nguyên đán 2020 của đạo Phật; các cơ sở tôn giáo tăng cường phòng, chống dịch Covid - 19. Báo cáo kiểm điểm trách nhiệm do đẻ kéo dài, chậm xử lý hộ ông Nguyễn Đình Mỹ dung tượng trái phép trên đất nông nghiệp.

Tổ chức thăm hỏi, tặng quà một số cơ sở tôn giáo của đạo Phật nhân dịp lễ Phật đản, phật lịch 2564-DL 2000, lễ Vu lan 2020; triển khai UBND các xã, thị trấn, các đơn vị liên quan thực hiện việc ngăn chặn, giải quyết dứt điểm việc xâ

dựng nhà “trá hình” với ý đồ “biến gia thành tự” dàn họp thúc hóa thành cơ sở tôn giáo; cho ý kiến về việc thành lập chùa Đắc Pháp thôn 9, xã Nâm N’Jang; kiểm tra, xử lý việc tụ tập sinh hoạt tà đạo Hoàng Thiên Long tại bon N’Jang Bơ, xã Trường Xuân; đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung của Giáo hội phúc âm ngũ tuần. Nhìn chung tinh hình hoạt động của các tôn giáo diễn ra bình thường, tuân thủ các quy định của pháp luật và nội dung đăng ký với chính quyền.

5. Về đảm bảo quốc phòng, an ninh

5.1 Công tác quốc phòng

Duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban tác chiến, phân đội trực chiến bảo đảm an toàn cho cơ quan, đơn vị. Tổng kết nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương năm 2019 và triển khai nhiệm vụ năm 2020; xây dựng thao trường chiến thuật tại thôn 8, xã Thuận Hà; xây dựng công sự trận địa tại khu sơ tán, khu căn cứ chiến đấu mô phỏng phục vụ luyện tập chuyển trạng thái SSCĐ năm 2020; xây dựng và triển khai kế hoạch tập huấn cho cán bộ trung đội trưởng Dân quân, tiểu đội trưởng, khẩu đội trưởng, thôn đội trưởng năm 2020; tổ chức lễ giao nhận quân năm 2020, với quân số là 116 thanh niên (trong đó: nghĩa vụ CAND 16 thanh niên, quân sự 100 thanh niên), đảm bảo 100% chi tiêu giao; đăng ký và báo cáo công tác tuyển sinh quân sự năm 2020; chỉ đạo các xã, thị trấn đăng ký nghĩa vụ quân sự và huấn luyện DQTV năm 2020. Xây dựng và triển khai kế hoạch phòng thủ dân sự, kế hoạch sử dụng lực lượng vũ trang trong ứng phó các thảm họa; báo cáo kết quả thực hiện công tác giáo dục quốc phòng an ninh năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020; tổ chức huấn luyện DQTV năm 2020; ban hành kế hoạch tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ năm 2021; giao chi tiêu thanh niên nhập ngũ năm 2021 cho các xã, thị trấn; tổ chức huấn luyện các nội dung theo kế hoạch.

5.2 An ninh trật tự, an toàn xã hội

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định; an ninh nông thôn, tôn giáo tiềm ẩn nhiều yếu tố gây mất ổn định, nổi lên là các vụ tranh chấp, lấn chiếm, dựng các công trình trái phép dọc Quốc lộ 14. Hoạt động của các loại tội phạm có chiều hướng tăng, phổ biến là tội phạm giết người, trộm cắp tài sản, ma túy, đánh bạc và các hành vi vi phạm pháp luật lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng, cụ thể:

- *Tội phạm và vi phạm pháp luật về TTXH:* Xảy ra 46 vụ¹⁶, 171 đối tượng, tăng 18 vụ so với cùng kỳ năm 2019. Hậu quả làm 02 người chết, 02 người bị thương, cháy 01 căn nhà trị giá khoảng 200 triệu đồng, 12 xe mô tô, 03 điện thoại di động, 147 kg cáp treo, 01 kìm cộng lực, 01 bộ sập gỗ bằng lăng 02 tấm kích thước mỗi tấm 3,2m x 01m, 01 bồn nước inox 1000 lít. Đã điều tra làm rõ 44/46 vụ, 171 đối tượng đạt tỷ lệ 95,6%; thu hồi 185.720.000 đồng và nhiều tài sản có giá trị.

¹⁶ gồm: 02 vụ Giết người, 01 vụ Đe dọa giết người, 02 vụ Cố ý gây thương tích, 02 vụ Hiếp dâm người dưới 16 tuổi, 01 vụ dâm ô với người dưới 16 tuổi, 01 vụ Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, 01 vụ Chống người thi hành công vụ, 15 vụ Trộm cắp tài sản, 01 vụ Hủy hoại tài sản, 18 vụ Đánh bạc, 01 vụ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và 01 vụ Mua bán dâm.

- *Tội phạm ma túy*: Phát hiện và triệt phá 24 vụ, 42 đối tượng¹⁷, tăng 14 vụ so với cùng kỳ năm 2019. Tang vật thu giữ: 13,8262g Heroin, 4,317g Methamphetamine, 9,0342g Càn sa, 04 xe máy, 15 điện thoại di động, 01 khẩu súng quân dụng và tổng số tiền 21 triệu đồng.

- *Tội phạm về kinh tế, chức vụ, tội phạm tham nhũng*: Phát hiện, bắt giữ 25 vụ, 25 đối tượng¹⁸; tang vật thu giữ: 04 xe cày, 06 xe máy và trên 85m³ gỗ các loại, 7,92kg pháo nổ, số tiền 2.000.000 đồng và một số tài liệu khác.

- *Tội phạm về môi trường*: Phát hiện 07 vụ, 16 đối tượng hủy hoại, lấn chiếm đất rừng, gây thiệt hại 32.196m² rừng.

- *Cháy nổ*: Xảy ra 01 vụ, tăng 01 vụ so với cùng kỳ năm 2019, không có thiệt hại về người, tài sản thiệt hại ước tính khoảng 1 tỷ đồng.

- *Tình hình TTATGT*: xảy ra 03 vụ tai nạn giao thông (tăng 02 vụ so với cùng kỳ năm 2019), làm 04 người chết (tăng 03 người chết); tài sản thiệt hại khoảng 17 triệu đồng; nguyên nhân tai nạn được xác định do người điều khiển phương tiện đi không đúng phần đường. Tổ chức tuần tra, kiểm soát giao thông 671 lượt, lập biên bản 2.907 trường hợp vi phạm; xử phạt 2.619 trường hợp, nộp Kho bạc Nhà nước 562.465.000 đồng.

6. Nhận xét, đánh giá

Trong 9 tháng năm 2020, UBND huyện đã tập trung chỉ đạo, triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu cơ bản đảm bảo tiến độ; tổng diện tích gieo trồng các loại cây ngắn ngày vụ Đông Xuân 2019-2020 đạt 102,4% kế hoạch, tăng 125 ha so với cùng kỳ trước; sản xuất vụ Hè thu đạt 101,4%KH. Công tác phòng, chống cháy rừng được đảm bảo an toàn; hoạt động thương mại tăng trưởng khá, hàng hóa đa dạng, giá cả ổn định; dự toán chi ngân sách được đảm bảo ngay từ đầu năm; thu ngân sách ước đạt 67% dự toán. Công tác phòng chống dịch Covid- 19, bạch hầu được kiểm soát chặt chẽ, đồng bộ; dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi được kiềm chế và đẩy lùi; việc triển khai xây dựng các công trình và giải ngân vốn đầu tư công đạt 63,73% kế hoạch; tiến độ thực hiện chi tiêu dân số tham gia BHYT đạt 96,52%NQ; việc thực hiện các chế độ chính sách người công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội, người nghèo, cận nghèo và an sinh xã hội được chú trọng quan tâm, thực hiện kịp thời, đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định; các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được thực hiện thường xuyên, rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng; tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội ổn định, an toàn giao thông được đảm bảo.

7. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Công tác tham mưu, phối hợp giải quyết công việc theo Quy chế làm việc của UBND huyện và chế độ báo cáo vẫn chưa được các phòng, đơn vị, các xã, thị trấn thực hiện đúng thời gian, đảm bảo chất lượng; công tác tham mưu xử lý,

¹⁷ gồm: 12 vụ, 21 đối tượng mua bán trái phép chất ma túy; 12 vụ, 21 đối tượng tàng trữ trái phép chất ma túy.

¹⁸ trong đó: Khai thác, vận chuyển lâm sản trái phép 09 vụ 20 đối tượng; Cắt dấu lâm sản trái phép 12 vụ; 01 vụ 0 đối tượng tàng trữ lâm sản trái phép; Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự 01 vụ, 01 đối tượng; Mua bán pháo nổ 02 vụ, 04 đối tượng.

giải quyết công việc tồn đọng, phát sinh chưa thật sự chủ động, kịp thời và đảm bảo chất lượng đến kết quả cuối cùng; việc thực hiện kết luận, chỉ đạo được Huyện ủy, UBND huyện giao còn chậm, đặc biệt là các nội dung công việc thuộc lĩnh vực kinh tế.

Công tác triển khai bán đấu giá đất chậm; việc xây dựng kế hoạch đầu tư dự án Chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2020 của các xã chậm, chưa đảm bảo chất lượng, chưa nghiên cứu kỹ văn bản hướng dẫn; Công tác quản lý, bảo vệ rừng của các đơn vị chủ rừng còn nhiều tồn tại, yếu kém; số vụ phá rừng xảy ra nhiều, tập trung chủ yếu tại công ty lâm nghiệp Đức Hòa, Đăk N'tao; tiến độ cấp GCN QSD đất cho Nhân dân chưa đảm bảo; việc xử lý các vi phạm tồn đọng về san lấp mặt bằng, lấn chiếm đất lâm nghiệp, hành lang an toàn giao thông đường bộ dọc tuyến Quốc lộ 14 chưa dứt điểm.

UBND cấp xã chưa kiên quyết xử lý dứt điểm các vi phạm về đất đai, trật tự xây dựng, hành lang ATGT đường bộ (*không kịp thời phát hiện, xử lý dứt điểm từ đầu, để vụ việc kéo dài, khi vượt thẩm quyền mới báo cáo cấp trên xử lý; biệt là địa bàn xã Trường Xuân, Nâm N'Jang*); đơn thư khiếu nại còn nhiều, tăng 22,8% vụ việc so với cùng kỳ nước trước; việc xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại tố cáo còn nhiều thiếu sót về trình tự, thủ tục, thời hạn giải quyết và chưa dứt điểm, chậm báo cáo kết quả giải quyết về UBND huyện nắm bắt, theo dõi. Việc xác nhận của chính quyền xã về nguồn gốc sử dụng đất, thời điểm xây dựng nhà của người dân chưa chính xác, ảnh hưởng đến tiến độ đèn bù, giải phóng mặt bằng của một số dự án.

B. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 3 THÁNG CUỐI NĂM 2020

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2020; UBND huyện yêu cầu các phòng ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn Đức An tiếp tục bám sát và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chương trình số 01/CTr-UBND, ngày 02/01/2020 về công tác trọng tâm năm 2020; Kế hoạch số 04/KH-UBND, ngày 06/01/2020 của UBND huyện về thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-HĐND, ngày 26/12/2019 của HĐND huyện và Nghị quyết số 11-NQ/HU, ngày 27/12/2019 của Huyện ủy về nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội năm 2020; Quyết định phê duyệt chương trình công tác trọng tâm năm 2020 giao cơ quan, đơn vị mình phụ trách, quản lý thực hiện; phát huy tinh thần, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương về xử lý giải quyết công việc thuộc các mặt, lĩnh vực phụ trách, quản lý; đồng thời tập trung triển khai đồng bộ một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Lĩnh vực kinh tế

1.1 Sản xuất nông, lâm nghiệp

Hướng dẫn sản xuất vụ Thu Đông, triển khai kế hoạch sản xuất vụ Đông Xuân 2021; tiếp tục triển khai Đề án nông nghiệp công nghệ cao, tái cơ cấu ngành nông nghiệp, mỗi xã một sản phẩm; xây dựng Đề án nông nghiệp và đề án quản lý, bảo vệ phát triển rừng phòng hộ Quốc lộ 14. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra hồ đập, kênh mương và công tác quản lý điều tiết nước để phục vụ sản xuất. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm dịch động vật ra vào địa bàn huyện;

tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng chống và giảm nhẹ thiên tai. Xây dựng kế hoạch sản xuất nông - lâm nghiệp năm 2021.

Triển khai kế hoạch giao rừng năm 2020; tăng cường hoạt động Đoàn kiểm tra thực hiện Chỉ thị 12/CT-TTg của huyện, xã; thường xuyên kiểm tra, truy quét các tụ điểm về phá rừng, khai thác, buôn bán, vận chuyển lâm sản trái phép. Kiểm tra, giám sát, đôn đốc các đơn vị chủ rừng thực hiện nghiêm các qui định về quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng. Tăng cường kiểm tra, ngăn chặn tái lấn, chiếm diện tích rừng bị phá, diện tích đã cưỡng chế, giải tỏa.

1.2 Công nghiệp - xây dựng, thương mại và dịch vụ

Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý trật tự xây dựng, hành lang ATGT và kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, xử lý nghiêm, dứt điểm các vi phạm theo quy định của pháp luật; tiếp tục hoàn thiện phương án chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh khai thác chợ xã.

Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp sản xuất và tiêu thụ sản phẩm hàng hóa, tập trung giải quyết các khó khăn của các dự án, đảm bảo khối lượng để giải ngân vốn đầu tư theo dự toán.

1.3 Công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản

Tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn; xử lý nghiêm các vi phạm lấn, chiếm đất; thực hiện tốt việc cấp GCN QSD đất theo Kế hoạch; thực hiện các chỉ tiêu sử dụng đất theo điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất năm 2020; lập quy hoạch sử dụng đất của huyện giai đoạn 2021-2030, báo cáo thống kê đất đai năm 2020. Tăng cường công tác quản lý môi trường, tài nguyên khoáng sản; phối hợp kiểm tra các doanh nghiệp khai thác khoáng sản trên địa bàn.

1.4 Quản lý tài chính, đầu tư phát triển và đền bù - GPMB

Đảm bảo nguồn kinh phí chi thường xuyên của các đơn vị; đôn đốc thu thuế, phí, lệ phí; xử lý nợ đọng thuế; kiểm soát chặt chẽ việc chi tiêu của các đơn vị dự toán. Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán thu chi ngân sách và kế hoạch đầu tư năm 2021.

Đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình; quyết toán các công trình, dự án hoàn thành, đảm bảo giải ngân theo kế hoạch. Tăng cường công tác kiểm tra, nghiệm thu, giám sát chất lượng công trình, xử lý nghiêm các chủ đầu tư, các đơn vị thi công chậm trễ trong công tác quyết toán dự án hoàn thành. Giải quyết một số tồn tại trong công tác đền bù, GPMB các công trình; hoàn thiện việc chi trả để bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

2.1 Văn hóa, thông tin và truyền thông

Xây dựng Kế hoạch kiểm tra các dịch vụ văn hóa có điều kiện; thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” năm 2020. Báo cáo lựa chọn thí điểm phát triển du lịch cộng đồng, du lịch canh nông trên địa bàn huyện. Kiểm tra công tác triển khai đời sống văn hóa ở các xã, thị trấn; Tổ chức kiểm tra việc bình xét các danh hiệu văn hóa đối với thôn, bon, bản, tổ dân phố, đơn vị lực lượng vũ trang năm 2020.

Tập trung tuyên truyền các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các hoạt động về phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh diễn ra trên địa bàn. Tập trung tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao nhân các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị của dân tộc và địa phương. Nâng cao chất lượng, số lượng cũng như thời lượng các chương trình Phát thanh và Truyền hình, thực hiện tốt công tác tiếp sóng chương trình Phát thanh, Truyền hình của Đài Trung ương, Đài tỉnh, xây dựng và phát sóng các trang địa phương.

2.2 Giáo dục và đào tạo

Triển khai nhiệm vụ năm học 2020-2021. Chỉ đạo các trường học triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới từ năm học 2020- 2021; thực hiện tốt kế hoạch tuyển sinh năm học 2020-2021; Kiểm tra công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia; duy trì kết quả và triển khai công tác phổ cập giáo dục năm 2020; chuẩn bị tốt cơ sở vật chất phục vụ năm học mới; tổ chức các hoạt động thi đua dạy tốt - học tốt và sơ kết học kì I năm học 2020-2021.

2.3 Y tế, chăm sóc sức khoẻ và dân số

Thực hiện tốt công tác khám, điều trị bệnh cho người bệnh; tăng cường công tác quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh Covid- 19, dịch bạch hầu và các loại dịch bệnh truyền nhiễm khác. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chương trình mục tiêu về dân số - kế hoạch hóa gia đình. Đẩy nhanh tiến độ triển khai, thực hiện tốt chỉ tiêu các chương trình, công tác Y tế năm 2020.

2.4 Giảm nghèo và an sinh xã hội

Thực hiện tốt việc giải quyết các chế độ chính sách kịp thời, đảm bảo đúng quy định cho các đối tượng; hướng dẫn rà soát, đề nghị cấp phát thẻ bảo hiểm y tế năm 2021 cho các đối tượng được ngân sách Nhà nước hỗ trợ. Triển khai Kế hoạch rà soát và báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Chương trình giảm nghèo năm 2020. Báo cáo đánh giá công tác giải quyết việc làm, dạy nghề cho lao động nông thôn năm 2020.

Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới tính giai đoạn 2016-2020 và tầm nhìn đến năm 2030”; kiểm tra hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ năm 2020; tăng cường thực hiện các giải pháp phòng, chống tệ nạn mại dâm, ma túy; xây dựng xã, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn mại dâm, ma túy năm 2020.

2.5 Công tác cải cách hành chính

Tổ chức đánh giá, chấm điểm chỉ số cải cách hành chính các xã, thị trấn năm 2020. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Kiểm tra công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn Đức An.

2.6 Công tác tổ chức, xây dựng chính quyền

Thực hiện tốt công tác quản lý, đào tạo, bồi dưỡng CB, CC, VC theo quy định; nâng bậc lương thường xuyên, trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung cho CB, CC, VC đợt 2/2020; xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ

hàng năm đối với các phòng, ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc năm 2020. Tổ chức đánh giá, phân loại chính quyền cơ sở năm 2020.

2.7 Công tác dân tộc và tôn giáo

Tổ chức triển khai thực hiện các chính sách dân tộc kịp thời, đúng đồi tương, đảm bảo công khai minh bạch (*chính sách hỗ trợ HSSV dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Quyết định số 1844/QĐ-UBND, ngày 24/10/2016 của UBND tỉnh; hỗ trợ lãi suất đối với hộ đồng bào DTTS tại chỗ giai đoạn 2015-2020 theo Quyết định số 17/2016/QĐ-UBND của UBND tỉnh; hỗ trợ lãi suất cho hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ theo Nghị quyết số 56/2016/NQ-HĐND của HĐND tỉnh*).

Thực hiện tốt công tác chỉ đạo đấu tranh, ngăn chặn đối với các tà đạo, hoạt động mê tín dị đoan; quản lý tốt các hoạt động trong dịp lễ Giáng sinh năm 2020 của đạo Công giáo và Tin lành; giải quyết tốt các nhu cầu sinh hoạt tôn giáo hợp pháp, thuần túy của chức sắc, chức việc, tín đồ và những vấn đề tôn giáo mới nảy sinh.

3. Công tác Quốc phòng - An ninh, Thanh tra, Tư pháp

3.1 Quốc phòng - An ninh

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; tổ chức huấn luyện cho cán bộ sỹ quan, QNCN, hạ sĩ quan, chiến sĩ theo kế hoạch, tiến trình biêu đã được phê duyệt; huấn luyện và kiểm tra các bài bắn theo kế hoạch; chỉ đạo các đơn vị cơ sở tổ chức huấn luyện cho lực lượng DQTV theo chương trình; giao chỉ tiêu tuyển quân năm 2021 cho các xã, thị trấn. Tổng kết nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương năm 2020 và triển khai nhiệm vụ năm 2021.

Tập trung công tác nắm tình hình, chủ động phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn âm mưu tuyên truyền, phát triển lực lượng cơ sở ngầm, kích động đồng bào dân tộc thiểu số biếu tình, bạo loạn, vượt biên trái phép; đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả trong công tác phòng ngừa xã hội từ cơ sở; tập trung đấu tranh quyết liệt với các loại tội phạm, các ổ nhóm tội phạm; tiếp tục xác minh, truy bắt và vận động đối tượng truy nã ra đầu thú. Nâng cao chất lượng công tác quản lý hành chính về an ninh trật tự; tăng cường công tác quản lý và kiểm tra các ngành nghề kinh doanh có điều kiện. Đẩy mạnh công tác tuần tra kiểm soát giao thông trên các tuyến trọng điểm về trật tự an toàn giao thông vào các giờ cao điểm; kiềm chế và giảm thấp nhất tai nạn giao thông xảy ra.

3.2 Công tác thanh tra

Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật; triển khai các đoàn thanh tra kinh tế - xã hội theo kế hoạch.

3.3 Công tác tư pháp

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; công tác quản lý, xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật; thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ chính trị (khóa X) về chiến lược cải cách Tư pháp đến năm 2020; kiểm tra việc ban hành văn bản tại UBND cấp xã.

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng- an ninh 9 tháng và nhiệm vụ, giải pháp 3 tháng cuối năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Song./.

Nơi nhận:

- VP UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- Cục Thống kê;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- UB MTTQ VN huyện;
- Các tổ chức CT-XH huyện;
- Q. CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng ban, đơn vị liên quan;
- UBND các xã, thị trấn Đức An;
- Chánh, Phó CVP;
- Lưu: VT, VP(V).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



NGUYỄN NGỌC THÂN

han

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐĂK SONG
Số: /BC - UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Đăk Song, ngày tháng năm 2020

Dự thảo họp giao
ban tháng 10/2020

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ tháng 9 và triển khai nhiệm vụ tháng 10 năm 2020 (Số ước thực hiện đến ngày 30/9/2020)

I. Bối cảnh tình hình

Nhiệm vụ tài chính- ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2020 được thực hiện trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới và trong nước mặc dù có dấu hiệu phục hồi song vẫn tiềm ẩn nhiều khó khăn. Trong bối cảnh đó, thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Bộ Tài chính, Sở Tài chính đã tập trung triển khai các giải pháp về tài chính- NSNN; thống nhất trong ý chí và hành động, quyết liệt trong chỉ đạo điều hành nhằm hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ tài chính- NSNN năm 2019. Trong 9 tháng đầu năm 2020 đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận.

II. Tình hình triển khai chính sách trung ương, thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Huyện ủy, HĐND và UBND huyện

Dự toán thu – chi NSNN 9 tháng đầu năm 2020 được cán bộ và nhân dân huyện triển khai thực hiện trong điều kiện phát triển KTXH của huyện nói riêng và của tỉnh nói chung có nhiều khó khăn, tình hình SXKD các Doanh nghiệp trên địa bàn không thuận lợi do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19. Tuy nhiên với tình hình an ninh chính trị trên địa bàn ổn định bên cạnh đó được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, HĐND-UBND tỉnh, các Sở, ban ngành. Huyện ủy và sự giám sát của HĐND huyện, sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể cán bộ và nhân dân trên địa bàn, tình hình thực hiện nhiệm vụ thu – chi NSNN trong 9 tháng đầu năm 2020 đã đạt được nhiều kết quả khả quan.

III. Kết quả phát triển ngành, lĩnh vực ước thực hiện đến ngày 24/8/2020.

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển:

a. Phần thu:

Thực hiện Quyết định số 1989/QĐ-UBND, ngày 11/12/2019 của UBND tỉnh Đăk Nông; Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 26/12/2019 của HĐND huyện và Quyết định số 1887/QĐ-UBND, ngày 26/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Song về giao dự toán Thu – Chi NSNN năm 2020.

Tính đến ngày 30/9/2020 tổng thu ngân sách huyện đạt: 10.523 triệu đồng, lũy kế 85.369 triệu đồng, đạt 70% so với Nghị quyết HĐND huyện giao, và đạt 76% so với dự toán tỉnh giao.

Trong đó:

- Thu từ kinh tế quốc doanh thực hiện: 1.504 triệu đồng, đạt 16% kế hoạch huyện giao.

- Thu từ có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện: 21.760 triệu đồng, đạt 691% kế hoạch huyện giao.

- Thu từ khu vực công thương nghiệp – Ngoài Quốc doanh thực hiện: 25.547 triệu đồng, đạt 78% kế hoạch huyện giao.

- Thu thuế thu nhập cá nhân thực hiện: 9.698 triệu đồng, đạt 83% kế hoạch huyện giao.

- Thu lệ phí trước bạ thực hiện: 5.856 triệu đồng, đạt 46% kế hoạch huyện giao.

- Thu phí, lệ phí thực hiện: 2.875 triệu đồng, đạt 88% kế hoạch huyện giao.

- Các khoản thu về nhà, đất và khoáng sản thực hiện: 15.444 triệu đồng, đạt 35% kế hoạch huyện giao.

Trong đó: Thu tiền sử dụng đất thực hiện 13.853 triệu đồng, đạt 35% kế hoạch huyện giao.

- Thu khác Ngân sách thực hiện: 2.685 triệu đồng, đạt 44% kế hoạch huyện giao.

b. Phần chi:

Tổng số chi Ngân sách ước thực hiện đến ngày 30/9/2020 đạt: 25.875 triệu đồng, lũy kế: 301.389 triệu đồng đạt 76% so với dự toán huyện và HĐND huyện giao,

Trong đó:

1.1. Chi ngân sách huyện là: 253.544 triệu đồng (đạt 76% so với KH huyện giao):

- Chi Thường xuyên NS huyện là: 162.115 triệu đồng (đạt 64% so với KH huyện giao).

- Chi đầu tư NS huyện quản lý đến nay đã giải ngân: 45.349 triệu đồng (đạt 77% so với KH huyện giao đầu năm).

1.2. Chi Ngân sách xã là: 47.845 triệu đồng (đạt 76% so với KH huyện giao).

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

Bên cạnh những kết quả đã đạt được trên, công tác quản lý tài chính NS cũng còn tồn tại một số hạn chế khó khăn đó là:

- Một số khoản thu còn thấp, các khoản thu biện pháp tài chính theo quy định chưa được chú trọng đúng mức; thu tiền bán đấu giá đất còn chậm do thực hiện sắp xếp theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP và ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19; thu tiền sử dụng đất thấp do ảnh hưởng giá đất giai đoạn 2020-2025.

- Việc quản lý sử dụng ngân sách nhà nước ở một số xã, thị trấn chưa được chủ động, còn mang tính trông chờ vào ngân sách cấp trên, quản lý chi phí ở một số đơn vị chưa chặt chẽ.

- Công tác triển khai XDCB, công trình xây dựng mới còn chậm tuy nhiên giải ngân xây dựng cơ bản đạt tiến độ đề ra, thanh quyết toán vốn đầu tư xây dựng hoàn thành còn chậm và chưa dứt điểm. Công tác giải ngân vốn chương trình mục tiêu quốc gia còn chậm do một số đơn vị đang hoàn thiện hồ sơ

IV. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm tháng 10 năm 2020

- Rà soát các nguồn ngân sách, vốn đầu tư giải ngân chậm, không đạt tiến độ để kịp thời điều chỉnh bổ sung.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị thảo luận dự toán thu – chi NSNN năm 2021, phương án phân bổ NSNN năm 2021, chuẩn bị các tài liệu liên quan trình HĐND huyện phê chuẩn

- Chỉ đạo Chi cục Thuế khu vực Đăk Mil – Đăk Song đôn đốc thu thuế, phí, lệ phí; xử lý nợ đọng thuế để nộp ngân sách, chỉ đạo hoàn thiện các thủ tục bán đấu giá đất theo quy định.

- Tăng cường chỉ đạo các đơn vị được giao làm chủ đầu tư xây dựng các công trình triển khai xây dựng, giải ngân theo kế hoạch và thanh quyết toán vốn dứt điểm, đúng tiến độ.

- Giải ngân và quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản các công trình theo quy định.

Trên đây là một số công tác thực hiện trong tháng 9, và nhiệm vụ tháng 10 năm 2020 của UBND huyện Đăk Song./.

Nơi nhận:

- TT Huyện uỷ;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- LưuVT, TCKH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

BÁO CÁO THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020
KỲ BÁO CÁO THÁNG 9 NĂM 2020

DVT: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán giao 2020		Thực hiện trong tháng 9/2020 (trước thực hiện tối 30/9/2020)						Lũy kế từ đầu năm 2020						So sánh HDND tỉnh giao	So sánh HDND huyện giao		
		Tỉnh giao	HDND giao	Tổng số	Chia ra			Tổng số	Chia ra			NST W	NSDP	Chia ra					
					NSTW	NSDP	NS cấp tỉnh		NS cấp huyện	NS cấp tỉnh	NS cấp huyện			NS cấp xã					
A	B	1	2					3	4	5	6	7	8						
A	THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	113.000	122.300	10.523	281	10.242	3.978	5.915	617	85.369	2.452	82.917	32.163	43.771	6.983	76%	70%		
I	Thu nội địa	113.000	122.300	10.523	281	10.242	3.978	5.915	617	85.369	2.452	82.917	32.163	43.771	6.983	76%	70%		
1	Thu từ kinh tế quốc doanh	9.160	9.160	85	0	85	45	31	9	1.504	0	1.504	936	476	92	16%	16%		
2	Thu từ DN có vốn ĐTNN	3.150	3.150	4	0	4	2	1	1	21.760	0	21.760	10.820	8.697	2.243	691%	691%		
3	Thu từ khu vực ngoài quốc doanh	32.550	32.550	5.566		5.566	3.329	1.862	375	25.547	0	25.547	14.955	9.225	1.367	78%	78%		
4	Thuế thu nhập cá nhân	11.680	11.680	836		836	220	616		9.698		9.698	2.913	6.785		83%	83%		
5	Lệ phí trước bạ	12.600	12.600	628		628		432	196	5.856		5.856		3.920	1.936	46%	46%		
6	Thu phí, lệ phí	3.270	3.270	294	131	163	112	15	36	2.875	860	2.015	536	273	1.206	88%	88%		
7	Các khoản thu về nhà, đất và khoáng sản	34.490	43.790	2.923	0	2.923	268	2.923		15.444		15.444	1.565	13.853	26	45%	35%		
	Thu tiền sử dụng đất	30.000	39.300	2.923		2.923		2.923		13.853	0	13.853		13.853		46%	35%		
8	Thu khác ngân sách	6.100	6.100	187	150	37	2	35		2.685	1.592	1.093	438	542	113	44%	44%		
B	THU CHUYÊN GIAO NGÂN SÁCH			818	0	818	0	0	818	286.581	0	286.581	0	247.691	38.890				
1	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên			818	0	818	0	0	818	286.581	0	286.581	0	247.691	38.890				
	- Bổ sung cân đối			718	0	718			718	204.330		204.330		183.000	21.330				
	- Bổ sung có mục tiêu			100		100			100	82.251		82.251		64.691	17.560				
D	THU CHUYÊN NGUỒN									17.464		17.464		15.230	2.234				
	TỔNG SỐ (A đến D):	113.000	122.300	11.341	281	11.060	3.978	5.915	1.435	389.414	2.452	386.962	32.163	306.692	48.107				

BÁO CÁO CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2020
KỲ BÁO CÁO THÁNG 9 NĂM 2020

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung chi	HĐND giao			Thực hiện trong tháng 8/2020 (thực hiện đến hết ngày 24/8/2020)			Lũy kế từ đầu năm 2020			So sánh tỷ lệ %		
		Tổng	NS huyện	NS xã	Tổng	Chi NS cấp huyện	Chi NS xã	Tổng	Chi NS cấp huyện	Chi NS xã	Tổng	NS huyện	NS xã
A	B			2	4	5	6	4	5	6			
	Tổng cộng (Từ A tới F)	396.154	332.804	63.350	25.875	22.830	3.045	301.389	253.544	47.845	76	76	76
A	Chi cân đối	396.154	332.804	63.350	25.073	22.012	3.061	254.157	207.464	46.693	64	62	74
1	Chi đầu tư phát triển (bổ sung trong năm 11.354 triệu đồng)	65.585	59.145	6.440	3.422	3.422		45.349	45.349		69	77	
2	Chi Chương trình Mục tiêu quốc gia	14.739	14.739										
2	Chi thường xuyên	308.651	252.420	56.231	21.651	18.590	3.061	208.808	162.115	46.693	68	64	83
	Trong đó												
2.1	Chi quốc phòng, an ninh	5.554	2.824	2.730	887	438	449	9.488	3.010	6.478	171	107	237
2.2	Chi giáo dục, đào tạo và dạy nghề	171.077	170.717	360	13.883	13.883		111.983	111.983		65	66	
2.3	Chi Y tế và Dân số KHH GD	850	850		50	50		50	50		6	6	
2.4	Chi khoa học công nghệ	335	200	135									
2.5	Chi văn hoá thông tin	2.744	2.429	315	87	78	9	1.431	1.354	77	52	56	24
2.6	Chi phát thanh, truyền hình	1.986	1.833	153	105	90	15	1.144	1.096	48	58	60	31
2.7	Chi thể dục thể thao	679	409	270	6	6		423	237	186	62	58	69
2.8	Chi đảm bảo xã hội	7.565	7.195	370	928	910	18	9.163	9.025	138	121	125	37
2.9	Chi Suy nghiệp kinh tế	21.258	20.828	430	650	634	16	6.497	6.349	148	31	30	34
2.10	Chi sự nghiệp môi trường	1.810	1.525	285	9	9		147	147		8	10	
2.11	Chi Quản lý hành chính	85.799	35.566	50.233	4.816	2.332	2.484	57.408	26.746	30.662	67	75	61
2.13	Chi khác ngân sách	1.400	1.400		230	160	70	11.074	2.118	8.956	791	151	
C	Chi bổ sung ngân sách cấp dưới				818	818		38.890	38.890				
D	Tạm chi				-16		-16	8.342	7.190	1.152			

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn NSNN do huyện quản lý đến ngày 30-9-2020

Sau gần 9 tháng triển khai thực hiện kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn NSNN do huyện quản lý năm 2020, Ủy ban nhân dân huyện báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư phát triển đến ngày 30/9/2020 trên địa bàn huyện cụ thể như sau:

A. Tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư.

I. Tổng nguồn đầu tư XDCB bổ sung năm 2020 là: 112,4 tỷ đồng,

- Lũy kế đã giải ngân đến 30/9/2020 là 72,5 tỷ đồng, đạt 63%.

Trong đó:

1. Nguồn vốn huyện quản lý: 59,145 tỷ đồng (tính cả bổ sung, điều chỉnh 11,4 tỷ đồng)

- Lũy kế đã giải ngân đến 30/9/2020 là 39,8 tỷ đồng, đạt 67%.

2. Nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý: 53,265 tỷ đồng,

- Lũy kế đã giải ngân đến ngày 30/9/2020 là 32,706 tỷ đồng, đạt 61%.

II. Tổng nguồn CTMTQG bổ sung năm 2020: 17,792 tỷ đồng

- Chương trình xây dựng nông thôn mới: 15,998 tỷ đồng

+ Lũy kế đã giải ngân đến ngày 30/9/2020 là 5,0 tỷ đồng, đạt 31%.

- Chương trình giảm nghèo bền vững: 1,794 tỷ đồng

+ Lũy kế đã giải ngân đến ngày 30/9/2020 là 0 đồng

III. Điều chỉnh kế hoạch dự kiến đầu tư công năm 2020.

1. Bổ sung công trình trong kế hoạch năm 2020.

- Tờ trình số 15/TTr-UBND ngày 28/02/2020 của UBND huyện Đăk Song xin bổ sung công trình: Quy hoạch phân lô chi tiết khu đất tại tổ dân phố 6 thị trấn Đức An, huyện Đăk Song, hạng mục: San nền, đường giao thông, hệ thống thoát nước và hệ thống an toàn giao thông

- Tờ trình số 26/TTr-UBND ngày 14/5/2020 của UBND huyện Đăk Song xin bổ sung 3 công trình: Đường giao thông thị trấn Đức An đi xã Đăk N'Drung - giai đoạn 2; Cải tạo, sửa chữa trụ sở HĐND&UBND huyện Đăk Song, hạng mục: Nhà làm việc 3 tầng, nhà công vụ; Nâng cấp, sửa chữa đường giao thông từ trung tâm xã Thuận Hạnh đi Đồn 765 huyện Đăk Song;

Với tổng vốn của 3 công trình là: 9,450 tỷ đồng, trong đó: Vốn tỉnh bổ sung 9 tỷ đồng, vốn ngân sách huyện 0,45 tỷ đồng..

2. Bổ sung, điều chỉnh vốn trong kế hoạch năm 2020

- Bổ sung kế hoạch vốn năm 2020 với tổng số tiền 5.000.000.000 đồng, cho 4 công trình trên địa bàn bằng nguồn vốn phân cấp hỗ trợ phát triển đô thị năm 2020.

- Bổ sung vốn của 3 công trình là: 9,450 tỷ đồng, trong đó: Vốn tỉnh bổ sung 9 tỷ đồng, vốn ngân sách huyện 0,45 tỷ đồng.

- Điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2020 với tổng số tiền 375.400.000 đồng, cho 2 công trình.

IV. Đánh giá tình hình thực hiện.

- Được sự quan tâm chỉ đạo từ Huyện ủy, sự giám sát của Hội đồng nhân dân, công tác điều hành của Ủy ban nhân dân huyện đối với các chủ đầu tư quản lý dự án đã chấp hành quy định của pháp luật về đầu tư công. Đã tạo bước chuyển biến tích cực đáng ghi nhận trong đầu tư công trên địa bàn huyện như: Hiệu quả đầu tư được nâng lên rõ rệt, đã giải quyết tình trạng đầu tư dàn trải, đầu tư theo đúng nguyện vọng của người dân và đưa các dự án vào khai thác, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Từng bước nâng cao trình độ dân trí, đời sống tinh thần cho người dân ở các xã đặc biệt khó khăn; tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy các lĩnh vực khác phát triển, ổn định cuộc sống, an ninh chính trị, góp phần hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới theo quy định.

- Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được còn tồn tại những khó khăn như:

+ Việc quyết định bổ sung giao vốn đầu tư từ cấp trên chậm, nhiều lần, công tác giải phóng mặt bằng thi công còn vướng mắc dẫn đến việc giải ngân vốn Chương trình mục tiêu quốc gia chậm so với kế hoạch đầu tư.

+ Năng lực của một số đơn vị cấp xã làm chủ đầu tư còn hạn chế, chưa quan tâm đúng mức đối với công tác quản lý dự án và thanh, quyết toán, việc phân công và phối hợp với các đơn vị có liên quan tập trung xử lý dứt điểm các tồn tại quyết toán dự án hoàn thành chưa được thực hiện một cách triệt để và quyết liệt nhất, nên đến nay một số công trình quyết toán vi phạm thời gian quyết toán theo quy định.

+ Việc chấp hành chế độ thông tin báo cáo của UBND các xã làm chủ đầu tư về quản lý dự án, thanh toán, quyết toán chưa đảm bảo quy định gây khó khăn cho công tác quản lý cũng như việc tổng hợp, đôn đốc, theo dõi.

- Việc lưu trữ hồ sơ đầu tư tại các xã chưa đảm bảo khoa học, sắp xếp chưa theo đúng trình tự quy định.

D. Một số nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công cuối năm 2020 như sau:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, các văn bản hướng dẫn của Chính phủ, bộ, ngành Trung ương và địa phương trong lĩnh vực đầu tư công như Công văn số 5999/UBND-KTTH ngày 11/12/2019 của UBND tỉnh Đăk Nông về việc hướng dẫn phân bổ vốn và tăng cường quản lý vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước năm 2020;

2. Tiếp tục thực hiện công tác vận động, đèn bù hỗ trợ giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn huyện nhằm đảm bảo thông tuyến để tổ chức triển khai thi công đảm bảo tiến độ.

3. Tập trung công tác quyết toán, giải ngân vốn đối với các dự án đã quyết toán hoàn thành được bố trí vốn trong kế hoạch năm 2020 để tất toán công trình và các dự án có vốn chuyển nhiệm vụ chi năm 2019 sang năm 2020;

4. Tăng cường quản lý chất lượng, tiến độ thi công của từng dự án, lập kế hoạch chi tiết về tiến độ thực hiện, làm việc với các nhà thầu cam kết thực hiện đúng tiến độ với từng hạng mục dự án.

5. Thực hiện nghiêm túc công tác báo cáo kết quả đầu tư thanh toán, quyết toán vốn đầu tư định kỳ.

6. Hoàn thành báo cáo đánh giá quản lý vốn đầu tư 6 tháng đầu năm trình Hội đồng nhân dân huyện.

7. Hoàn thiện danh mục đầu tư năm 2021 trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, phê duyệt.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển từ nguồn NSNN do huyện quản lý tháng 9/2020 của UBND huyện Đăk Song./.

Noi nhận:

- Sở Tài chính;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Đăk Song, ngày 14 tháng 9 năm 2020

BÁO CÁO

Công tác thanh tra, công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư; giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện Đăk Song 9 tháng đầu năm 2020

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân:

Trong 9 tháng đầu năm 2020,

UBND các xã, thị trấn đã tiến hành tiếp 127 lượt với 136 người đến khiếu nại, tố cáo.

Tại trụ sở tiếp công dân của huyện đã tiến hành tiếp 113 lượt với 147 người đến khiếu nại, tố cáo (tăng 16% so với cùng kỳ năm trước). Trong đó:

- Tiếp thường xuyên: 110 lượt với 133 người;
- Lãnh đạo UBND huyện tiếp định kỳ và đột xuất: 03 lượt với 14 người;

Nội dung chủ yếu là tố cáo hành vi lấn chiếm rừng thông Cảnh quan Quốc lộ 14, kiến nghị về việc đền bù giải phóng mặt bằng liên quan đến công trình Đường Vành đai phía đông huyện, việc giữ lại lều quán rừng Cảnh quan Quốc lộ 14, việc thi công cống thoát nước đường Quốc lộ 14 ảnh hưởng đến đất đai và tài sản của người dân.

Căn cứ vào nội dung các vụ việc, Chỉ đạo Thanh tra huyện đã phối hợp với Ban tiếp công dân huyện hướng dẫn công dân gửi đơn đến đúng cơ quan có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

2. Tiếp nhận và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh:

a. Tiếp nhận:

Trong 9 tháng đầu năm 2020,

UBND xã, thị trấn đã tiếp nhận 110 đơn/110 vụ việc (02 đơn/02 vụ khiếu nại; 108 đơn/108 vụ kiến nghị, tranh chấp).

UBND huyện đã tiếp nhận 243 đơn với 206 vụ việc (tăng 38% so với cùng kỳ năm trước) gồm: 10 đơn/ 09 vụ khiếu nại, 13 đơn/ 08 vụ tố cáo, 194 đơn/ 171 vụ kiến nghị, 21 đơn/ 14 vụ phản ánh và 05 đơn/ 04 vụ tranh chấp.

b. Nội dung đơn gồm: Nội dung chủ yếu là khiếu nại quyết định hành chính, tố cáo hành vi lấn chiếm rừng thông Cảnh quan Quốc lộ 14, việc thi công cống thoát nước đường Quốc lộ 14 ảnh hưởng đến đất đai, kiến nghị việc đền bù giải phóng mặt bằng đường Vành đai phía đông huyện

c. Công tác xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo nhận được:

Căn cứ vào nội dung đơn, đã chỉ đạo Thanh tra huyện đã phối hợp với Ban tiếp công dân huyện trực tiếp chuyển đơn, tham mưu UBND huyện chuyển đơn và hướng dẫn công dân gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

* **Đơn khiếu nại: 10 đơn/ 09 vụ, đã giải quyết xong gồm:**

- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND huyện: 03 đơn/ 02 vụ, đã giải quyết xong.

- Đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND các xã, thị trấn: 02 đơn/ 02 vụ, đã giải quyết xong.

+ UBND xã Đăk Mol: Nguyễn Xuân Thành

+ UBND thị trấn Đức An: Hà Văn Bài

- Đơn thuộc thẩm quyền của các cơ quan khác: 05 đơn/ 05 vụ

* **Đơn tố cáo: 13 đơn/ 08 vụ việc, đã giải quyết xong gồm:**

- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND huyện: Không.

- Đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND các xã, thị trấn: không.

- Đơn thuộc thẩm quyền của các cơ quan khác: 11 đơn/ 06 vụ do Công an huyện, Chi cục thi hành án dân sự huyện, Ủy ban kiểm tra huyện ủy xem xét giải quyết;

- Đơn không đủ điều kiện giải quyết: 02 đơn/ 02 vụ, do người viết đơn không ký tên, địa chỉ không rõ ràng.

* **Đơn kiến nghị: 194 đơn/ 171 vụ việc, đang giải quyết 18 vụ, gồm**

- Đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện: 86 đơn/ 70 vụ, đã giải quyết xong 65 vụ, đang giải quyết 05 vụ;

- Đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND các xã, thị trấn: 52 đơn/ 48 vụ, đã giải quyết xong 40 vụ, đang giải quyết 8 vụ;

- Đơn thuộc thẩm quyền của các cơ quan khác: 55 đơn/ 53 vụ, đã giải quyết xong 48 vụ, đang giải quyết 5 vụ;

* **Đơn phản ánh: 21 đơn/14 vụ việc, đã giải quyết xong 12 vụ, đang giải quyết 02 vụ, gồm**

- Đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện: 14 đơn/08 vụ, đã giải quyết xong;

- Đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND các xã, thị trấn: 05 đơn/04 vụ, đã giải quyết xong;

- Đơn thuộc thẩm quyền của các cơ quan khác: 02 đơn/ 02 vụ, đang giải quyết;

* **Đơn tranh chấp: 05 đơn/ 04 vụ việc, đã giải quyết xong gồm.**

- Đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện: không;

- Đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND các xã, thị trấn: 04 đơn/ 03 vụ, đã giải quyết xong;

- Đơn thuộc thẩm quyền của các cơ quan khác: 01 đơn/ 01 vụ, Thanh tra huyện đã hướng dẫn công dân viết đơn gửi đến Tòa án nhân dân huyện để được giải quyết theo quy định.

3. Công tác giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền:

a. **Công tác giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền:** 03 đơn/ 02 vụ, đã giải quyết xong: Nguyễn Xuân Thành, kết quả khiếu nại sai.

b. Công tác giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền:

- Đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện: Không phát sinh.

c. **Công tác giải quyết đơn kiến nghị thuộc thẩm quyền:** 86 đơn/ 70 vụ, đã giải quyết xong 65 vụ, đang giải quyết 05 vụ;

d. **Công tác giải quyết đơn tranh chấp thuộc thẩm quyền:** không phát sinh.

e. **Công tác giải quyết đơn phản ánh thuộc thẩm quyền:** 14 đơn/08 vụ, đã giải quyết xong;

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo

a. Việc triển khai các cuộc thanh tra:

- Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra: 01 cuộc

- Số đơn vị được thanh tra, kiểm tra trách nhiệm: 01 đơn vị (UBND xã Trường Xuân)

- Tổng số cuộc kết thúc thanh tra, kiểm tra: 01 cuộc

b. Kết quả thanh tra, kiểm tra:

- Số đơn vị có vi phạm/số đơn vị được thanh tra, kiểm tra:

- Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra:

+ UBND xã không lập sổ tiếp công dân để công dân được tiếp ký tên xác nhận là thực hiện không đúng quy định tại Điều 16 Thông tư số 06/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định về quy trình tiếp công dân.

+ Việc tiếp công dân của Chủ tịch xã thực hiện chưa đúng với quy định của Điều 15 Luật Tiếp công dân năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

+ Một số vụ việc UBND xã không ban hành thông báo thụ lý đơn và Thông báo hòa giải thành, quyết định đình chỉ giải quyết vụ việc khi công dân có đơn xin rút nội dung khiếu kiện là thực hiện không đúng theo quy định của Luật Khiếu nại và các quy định khác có liên quan.

+ UBND xã chưa thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ báo cáo định kỳ hàng

tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm về công tác tiếp công dân, tiếp nhận xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo là thực hiện không đúng quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân; Thông tư số 03/2013/TT-TTCP ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng và Quyết định số 418/QĐ-UBND ngày 01/4/2014 của UBND huyện Đăk Song

- Kiến nghị: kiểm điểm rút kinh nghiệm.
- Kết quả thực hiện các kiến nghị:

5. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

II. ĐÁNH GIÁ VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Nguyên nhân phát sinh khiếu nại, tố cáo hiện nay:

Nguyên nhân dẫn đến việc phát sinh khiếu nại, tố cáo là do nhận thức của một số người dân đối với pháp luật về khiếu nại, tố cáo chưa cao; Một số chính sách về đất đai thường xuyên thay đổi nên một số người có tình khiếu nại có lợi, gây nên sự mất công bằng trong việc chấp hành pháp luật.

2. Nhận xét đánh giá về kết quả tiếp công dân, xử lý đơn thư giải quyết khiếu nại, tố cáo

Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, nhưng các cơ quan chức năng trong huyện luôn quan tâm đến công tác tiếp công dân, cụ thể đã bố trí trụ sở tiếp dân ở địa điểm thuận tiện, trang thiết bị, cơ sở vật chất đảm bảo các điều kiện cần thiết để công dân đến trình bày khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được dễ dàng, thuận lợi. Quy định rõ thời gian tiếp công dân, lịch tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo.

Tuy nhiên, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở một số địa phương vẫn chưa thực sự chủ động, tích cực; việc giải quyết còn mang tính sự vụ, công tác quản lý Nhà nước dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo còn nhiều hạn chế; việc phối hợp xử lý khiếu kiện đồng người, phức tạp ở một số xã, thị trấn chưa chặt chẽ; công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại tố cáo còn nhiều sai sót về trình tự, thủ tục, thời hạn giải quyết.

3. Những hạn chế, yếu kém trong giải quyết khiếu nại, tố cáo và nguyên nhân hạn chế, yếu kém

- Công tác tiếp công dân ở một số đơn vị chưa thật sự hiệu quả, chưa gắn việc tiếp dân với giải quyết khiếu nại, tố cáo; việc bố trí cán bộ tiếp dân chưa đảm bảo về năng lực, trình độ nên hiệu quả tiếp dân còn hạn chế; thủ trưởng đơn vị chưa thực hiện thường xuyên lịch tiếp công dân định kỳ hoặc đột xuất theo quy định của Luật khiếu nại, Luật tố cáo; việc xử lý đơn thư chưa theo quy định của pháp luật.

- Một số đơn vị chưa coi trọng việc phối hợp với các đoàn thể quần chúng, chưa làm tốt việc hòa giải tranh chấp trong nội bộ nhân dân về khiếu kiện mới

phát sinh. Việc chấp hành quy định về trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại chưa đúng quy định.

- Nguyên nhân cơ bản là do việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo tuy có chuyển biến nhưng chưa cao. Vai trò của các cấp chính quyền, đoàn thể chính trị và các cơ quan chuyên môn chưa quan tâm đến công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động còn nặng về biện pháp hành chính nên kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo hiệu quả còn hạn chế. Mặt khác sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong triển khai còn thiếu đồng bộ, mang tính hình thức, hiệu quả phối hợp không cao.

4. Một số vướng mắc hiện nay

- Trong thực tế, có nhiều vụ khiếu nại đã được Chủ tịch UBND tỉnh đã giải quyết lần hai có hiệu lực pháp luật, nhưng công dân vẫn có đơn tiếp tục khiếu nại đến cơ quan Nhà nước ở Trung ương, địa phương và cơ quan báo chí. Do sự phối hợp chưa chặt chẽ nên thường xử lý chuyển đơn hoặc hướng dẫn công dân gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền tạo nên sự hiểu lầm cho người khiếu nại để kéo dài vụ việc, đây là vấn đề vướng mắc khi xử lý những vụ việc đã có quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật.

- Việc xử lý các trường hợp lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để kích động, lôi kéo, làm mất trật tự công cộng và tố cáo sai chua được xử lý nghiêm minh. Nguyên nhân do pháp luật chưa có chế tài quy định cụ thể để xử lý vấn đề này.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 3 THÁNG CUỐI NĂM 2020:

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Sử dụng thường xuyên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về giải quyết khiếu nại, tố cáo do Thanh tra Chính phủ xây dựng.

- Triển khai thực hiện Chỉ thị số 14-CT/HU ngày 14/12/2016 của Huyện ủy Đăk Song về tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện;

- Chỉ đạo Thanh tra huyện triển khai các đoàn thanh tra kinh tế - xã hội đã được Chủ tịch UBND huyện phê duyệt;

- Chỉ đạo các đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra, xác minh các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND huyện còn tồn đọng và mới phát sinh;

- Chỉ đạo UBND các xã và thị trấn Đức An thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật;

- Chỉ đạo Ban tiếp công dân phối hợp các phòng, ban trực thuộc tiếp tục duy trì tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;

- Triển khai các công tác khác.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

- Tiếp tục quán triệt sâu rộng tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật Tiếp công dân;
- Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, việc tuyên truyền giáo dục phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, có chiều sâu;
- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh nâng cao trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan Nhà nước trong giải quyết khiếu nại, tố cáo, kết hợp với rà soát, chỉ đạo hướng dẫn giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài. Quá trình thanh tra, kiểm tra cần phối hợp với Ủy ban kiểm tra để xem xét trách nhiệm những nơi làm không đúng.

Trên đây là kết quả công tác thanh tra, công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư; giải quyết khiếu nại, tố cáo 9 tháng đầu năm 2020 và nhiệm vụ công tác 3 tháng cuối năm 2020, UBND huyện Đăk Song báo cáo Thanh tra tỉnh tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông biết để có ý kiến chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh Đăk Nông;
- Thường trực Huyện ủy;
- CT, Các PCT UBND huyện;
- Vụ HDND&UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu VT.

Q. CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Phò

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TÓ CÁO 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2020
(số liệu tính từ ngày 15/12/2019 đến 14/9/2020)

Đơn vị	Tiếp nhận					Phân loại đơn khiếu nại, tố cáo (số đơn)																Đơn khác (kiến nghị, phản ánh, đơn nặc danh)	Kết quả xử lý đơn khiếu nại, tố cáo				Ghi chú					
	Đơn số đơn	Đơn tiếp nhận trong kỳ		Đơn ký trước chuyển sang		Đơn đủ điều kiện xử lý	Theo nội dung										Theo thẩm quyền giải quyết			Theo trình tự giải quyết												
		Đơn có nhiều người đứng tên		Đơn có một người đứng tên			Đơn có nhiều người đứng tên		Đơn có một người đứng tên		Khiếu nại				Tố cáo				Của các cơ quan hành chính các cấp	Của cơ quan tư pháp các cấp	Của cơ quan Đảng	Chưa được giải quyết	Đã được giải quyết lần đầu	Đã được giải quyết nhiều lần								
		Tổng	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn có một người đứng tên	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn có một người đứng tên	Tổng	Liên quan đến đất đai	Về nhà, tài sản	Về chính sách, chế độ CC, VC	Lĩnh vực CT, VH, XH khác	Lĩnh vực tư pháp	về Đảng	Tổng	Lĩnh vực hành chính	Lĩnh vực tư pháp	Tham nhũng	Về Đảng	Lĩnh vực khác	Của các cơ quan hành chính các cấp	Của cơ quan tư pháp các cấp	Của cơ quan Đảng	Chưa được giải quyết	Đã được giải quyết lần đầu	Đã được giải quyết nhiều lần							
MS	5	2	3	4	5	6	7=8+9+10+11	8	9	10	11	12	13	14=15+16+17+18+19	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32
huyện Đăk Song	243	8	235			241	10	1	0	4	0	5		11	0	6	0	3	2	5	13	3	0	21	0	220	0	0	2	2	0	
Tổng	243	8	235	0	0	241	10	1	0	4	0	5	0	11	0	6	0	3	2	5	13	3	0	21	0	220	0	0	2	2	0	0



ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG

Biểu số 2a

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2020
(số liệu tính từ ngày 15/12/2019 đến 14/9/2020)

Đơn vị	Tiếp thường xuyên								Tiếp định kỳ và đột xuất của Lãnh đạo								Nội dung tiếp công dân (số vụ việc)								Kết quả qua tiếp dân (số vụ việc)	Ghi chú						
	Lượt	Người	Vụ việc		Đoàn đông người		Lượt	Người	Vụ việc		Đoàn đông người		Vụ việc	Khiếu nại				Lĩnh vực hành chính	Lĩnh vực tư pháp	Lĩnh vực CT,VH, XH khác	Lĩnh vực hành chính	Tố cáo		Phản ánh, kiến nghị, khác	Chưa được giải quyết	Đã được giải quyết		Ghi chú				
			Cũ	Mới phát sinh	Số đoàn	Người			Cũ	Mới phát sinh	Số đoàn	Người		Về tranh chấp, đòi đất cũ, đền bù, giải tỏa...	Về chính sách	Về nhà, tài sản	Về chế độ CC,VC					Tham nhũng										
			Lượt	Người	Cũ	Mới phát sinh	Lượt	Người	Cũ	Mới phát sinh	Số đoàn	Người	Cũ	Về tranh chấp, đòi đất cũ, đền bù, giải tỏa...	Về chính sách	Về nhà, tài sản	Về chế độ CC,VC	Lĩnh vực hành chính	Lĩnh vực tư pháp	Lĩnh vực CT,VH, XH khác	Lĩnh vực hành chính	Tham nhũng	Phản ánh, kiến nghị, khác	Chưa được giải quyết	Chưa có QĐ giải quyết	Đã có bàn án của Tòa						
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	
huyện Đăk Song	113	147	0	113	2	12		2	3	14	0	3	1	6	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	113	0	0	0	0		
Tổng	113	147	0	113	2	12	0	2	3	14	0	3	1	6	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	113	0	0	0	0	



Số: /BC-VP

Đăk Song, ngày tháng năm 2020

Tài liệu họp giao ban 9
tháng năm 2020

BÁO CÁO

Tổng hợp nhiệm vụ UBND huyện giao các phòng, đơn vị còn tồn đọng, đang triển khai thực hiện

Căn cứ Quyết định số 1129/QĐ-UBND, ngày 26/10/2016 của UBND huyện về việc ban hành Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao;

Thực hiện kết luận, chỉ đạo của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện tại các Thông báo kết luận cuộc họp giao ban tuần, tháng, gồm: 02/TB-UBND, ngày 14/01/2020; 06/TB-UBND, ngày 11/02/2020; 11/TB-UBND, ngày 26/02/2020; 24/TB-UBND, ngày 18/3/2020, 31/TB-UBND, ngày 22/4/2020, số 18/TB-UBND, ngày 09/3/2020, 36/TB-UBND, ngày 08/5/2020; 47/TB-UBND, ngày 05/6/2020; 72/TB-UBND, ngày 29/7/2020; 76/TB-UBND, ngày 17/8/2020; 80/TB-UBND, ngày 28/8/2020; 88/TB-UBND, ngày 15/9/2020.

Văn phòng cập nhật, báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ do UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao các phòng ban, đơn vị đến nay còn tồn đọng, đang thực hiện như sau:

1. Phòng Nông nghiệp và PTNT: còn 03 nhiệm vụ đang triển khai, chưa hoàn thành, cụ thể:

- Giải quyết dứt điểm việc thi công công trình Đề quay, xã Đăk N'Drung: đun vị đang thực hiện mời thầu thi công, đơn vị tư vấn để tiến hành xác định khối lượng thực hiện.

- Phối hợp với UBND xã Đăk Mol hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục sửa chữa, nâng cấp chống lụt bão cánh đồng thôn Hà Nam Bình xã Đăk Mol, chủ động phối hợp phòng TC-KH ưu tiên bố trí công trình đầu tư công năm 2022.

- Khẩn trương rà soát, giải quyết dứt điểm chứng từ, hồ sơ thanh quyết toán kinh phí đã cấp thực hiện công tác cưỡng chế, giải tỏa các trường hợp lấn chiếm dọc Quốc lộ 14 năm 2014; hoàn thành trong tháng 11/2020.

2. Hạt Kiểm lâm: còn 04 nhiệm vụ tồn đọng đang triển khai, chưa hoàn thành, cụ thể:

- Phối hợp các phòng, ban chuyên môn, UBND các xã nghiên cứu, tham mưu UBND huyện đẩy nhanh tiến độ giao đất, giao rừng cho các hộ dân quản lý. Đặc biệt tập trung vào công tác giao đất, giao rừng dọc Quốc lộ 14 trên địa bàn 02 xã: Nâm N'Jang, Trường Xuân. Hiện nay các xã chưa gửi hồ sơ xin giao đất, giao rừng.

- Đề xuất kinh phí chi trả công tác quản lý bảo vệ rừng đối với các hộ giao khoán bảo vệ rừng, gửi Phòng Tài chính – Kế hoạch tham mưu UBND xử lý.

Hiện nay, Hạt kiểm lâm đang rà soát, đối chiếu những đối tượng được hỗ trợ kinh phí thực hiện các chính sách về quản lý, bảo vệ rừng đúng theo quy định.

- Phối hợp các xã rà soát, kiểm tra, đo đạc đối với 82 ha diện tích rừng tỉnh giao địa phương thực hiện công tác giao đất, giao rừng.

- Phối hợp Công an huyện điều tra, xử lý việc hủy hoại rừng thông tại xã Đăk N'Drung và xây dựng kế hoạch trồng rừng, khắc phục hậu quả trong năm 2021. Đã lập 02 biên bản vi phạm hành chính, với tổng diện tích thiệt hại 3.487m². Hiện nay, Hạt Kiểm lâm đang phối hợp Công an huyện điều tra, xác minh đối tượng vi phạm, xử lý theo quy định. Đã phối hợp UBND xã Đăk N'Drung xây dựng kế hoạch trồng dặm, trồng bổ sung vào các vị trí đã bị chặt hạ vào kế hoạch trồng rừng năm 2021.

3. Phòng Kinh tế và Hạ tầng: còn 04 nhiệm vụ đang triển khai thực hiện, cụ thể:

- Về việc tập trung tham mưu hoàn thành công tác chuyển đổi mô hình kinh doanh, quản lý, khai thác chợ:

+ Đối với chợ thị trấn Đức An: Đã hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định kế hoạch phê duyệt, lựa chọn nhà thầu, hiện đang xây dựng dự thảo hồ sơ mời thầu

+ Chuyển đổi chợ xã Nâm N'Jang, Đăk N'Drung, Trường Xuân: Đang xây dựng phương án chuyển đổi chợ.

+ Chợ xã Nam Bình: Đã hoàn thiện dự thảo phương án chuyển đổi chợ xã Nam Bình, hiện đang lấy ý kiến của các thành viên ban chuyển đổi chợ cấp huyện.

- Đôn đốc thị trấn Đức An xử lý dứt điểm việc múc đất, san lấp mặt bằng đối với hộ ông Nguyễn Văn Tám: phòng đang phối hợp UBND thị trấn, Chi cục quản lý đường bộ III.5 kiểm tra, xác lập biên bản hoàn thành khắc phục hậu quả.

- Đối với Cầu thôn 10, xã Trường Xuân: Đã làm việc trực tiếp với UBND xã Trường Xuân về sử dụng 04 đầm sắt để xây dựng cầu tạm, phòng đề nghị xã họp dân để huy động vốn đóng góp sửa chữa cầu.

- Hỗ trợ, hướng dẫn UBND xã Đăk N'Drung cắm bờ sung mốc lô giới trên tuyến Tỉnh lộ 6 (tại khu vực ngã 3, ngã 4 người dân thường xuyên buôn bán, lấn chiếm hàng lang ATGT gây cản trở, tiềm ẩn tai nạn giao thông và mất vệ sinh môi trường) theo kiến nghị của UBND xã.

4. Ban Quản lý dự án và PTQĐ: còn 09 nhiệm vụ đang triển khai thực hiện, cụ thể:

- Công tác GPMB đối với công trình Đường vành đai phía Đông:

Kết quả tình hình triển khai thực hiện chi tiết như sau:

+ Đối với địa bàn xã Nam Bình: Đã chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ GPMB 78/83/91 hộ với số tiền 4,561 tỷ đồng, còn 5/83/91 hộ (4,5 triệu đồng) do đi làm ăn xa nên chưa về địa phương để nhận tiền.

+ Đối với địa bàn thị trấn Đức An: Đã chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ GPMB 135/143/148 hộ với số tiền 11,963/12,119 tỷ đồng, còn 08/143/148 hộ (với số tiền 156 triệu đồng) chưa chi trả do có 3 hộ đi làm ăn xa, 5 hộ chưa đồng ý giá bồi thường.

+ Đối với 10 hộ đầu tuyến giáp QL14 chưa được phê duyệt phương án, Ban QLDA&PTQĐ đã tham mưu UBND huyện tờ trình đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường xác định giá đất cụ thể đối với 10 hộ/20 thửa đất do Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh lập (Tờ trình số 72/TTr-UBND ngày 18/8/2020).

- **Hoàn tất thủ tục hồ sơ, thủ tục tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công mới của công trình Xây dựng hạ tầng quy hoạch khu dân cư TDP 6 thị trấn Đức An:** đơn vị đang hoàn thiện hồ sơ để thanh quyết toán công trình, và làm thủ tục lựa chọn nhà thầu mới.

- **Tham mưu phương án GPMB đường điện nông thôn tại xã Thuận Hà:** Đã trình Phòng Tài chính thẩm định dự toán đo đạc, chi phí tổ chức bồi thường GPMB (Tờ trình số 146/TTr-BQL ngày 19/5/2020). Tuy nhiên Phòng Tài chính- Kế hoạch chưa thống nhất với dự toán chi tiết kinh phí tổ chức bồi thường GPMB, sơ đồ chi tiết từng lô đất (Công văn 272/TCKH-TH ngày 22/6/2020). Ngày 25/6/2020 Ban QLDA&PTQĐ đã bổ sung hồ sơ (Công văn 229/CV-BQL ngày 25/6/2020). Đến nay Phòng Tài chính-Kế hoạch đề nghị cung cấp hồ sơ về bố trí nguồn vốn công trình để thẩm định.

- **Bán đấu giá đất thương mại tại thôn 10, xã Nâm N'Jang:** đã được UBND huyện phê duyệt phương án bán đấu giá QSĐĐ (quyết định 1586/QĐ-UBND ngày 31/10/2019); phê duyệt thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất Thương mại và dịch vụ (tại quyết định số 1374/QĐ-UBND ngày 06/12/2019). Hiện đang chờ UBND xã Nâm N'Jang hoàn thành thủ tục trình cấp thẩm quyền điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất và chuyển mục đích 1 phần đất rừng sản xuất (do xã quản lý) thành đất đường giao thông.

- **Giải phóng mặt bằng đường giao liên xã Nam Bình -Thuận Hạnh:** Đã thông báo công khai phương án bồi thường GPMB công trình đối với 04/6 hộ dân (Thông báo số 111/TB-BQL ngày 13/8/2020), trong đó có 3 hộ đồng ý với phương án đã công khai, 01 hộ đang phối hợp với địa phương để vận động; còn 02/6 hộ dân (đã có thông báo thu hồi đất) hiện đang hoàn thiện hồ sơ để công khai phương án đợt 02.

- **Công tác giải phóng mặt bằng công trình Nhà Văn hóa xã Thuận Hà:** Ban QLDA&PTQĐ đã công khai phương án bồi thường GPMT (thông báo 97/TB-BQL, ngày 08/7/2020). Tuy nhiên ông Trần Văn Huân không đồng ý với giá trị bồi thường về đất được áp theo đơn giá nhà nước. Đã trình Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định phương án xác định giá đất cụ thể để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Nhà văn hóa xã Thuận Hà (326/TTr-STNMT ngày 08/9/2020). Ngày 23/9/2020 Sở Tài chính đã kiểm tra thực tế khu đất, hiện nay chưa có kết quả trả lời.

- **Rà soát các công trình đang đầu tư xây dựng, giải quyết khó khăn, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ, giải ngân kế hoạch vốn và thanh quyết toán vốn đầu tư:** Tổng kế hoạch vốn được giao năm 2020 là 112,41 tỷ đồng; đến ngày 18/9/2020 đã giải ngân được 72,5 tỷ đồng, đạt 64% kế hoạch. Nhìn chung, đến thời điểm báo cáo, tỷ lệ giải ngân còn thấp so với kế hoạch do các nguyên nhân sau:

+ Đối với nguồn ngân sách huyện quản lý: Hiện Ban QLDA&PTQĐ đang còn nợ khối lượng nhà thầu thi công nhưng do chưa có tiền trên hệ thống

Tabmis chưa có tiền nên đơn vị chưa thể giải ngân hết kế hoạch vốn giao. Ngoài ra, nguồn vốn sự nghiệp đầu tư (6,0 tỷ đồng) cho 02 công trình sửa chữa (đang lựa chọn nhà thầu) mới phân bổ vào tháng 7/2020 nên chưa thể giải ngân được.

+ Đối với nguồn ngân sách tỉnh quản lý: Ngân sách Trung ương được điều chuyển vốn vào cuối tháng 8 do đó đơn vị chưa kịp giải ngân (quyết định 1231/QĐ-UBND ngày 18/8/2020; Nguồn vốn WB được UBND tỉnh có quyết định giao vốn thông báo sau đó chưa kịp giải ngân kế hoạch vốn (quyết định 1210/QĐ-UBND ngày 13/8/2020).

- **Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng chốt dân quân xã Thuận Hạnh:** Đã trình Sở TN&MT thu hồi đất (*Tờ trình số 71/TTr-UBND ngày 17/8/2020*). Ngày 16/9/2020 Ban QLDA&PTQĐ cùng với Sở Tài nguyên và Môi trường; Ban chỉ huy quân sự huyện đi kiểm tra thực tế khu đất và đã thống nhất việc thu hồi đất, hiện đang chờ Sở TN&MT tham mưu UBND tỉnh phê duyệt quyết định thu hồi đất.

- **Hoàn thiện hồ sơ đầu tư xây dựng Đường giao thông thôn 7 xã Đăk N'Drung.**

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch: còn 02 nhiệm vụ đang triển khai thực hiện, cụ thể:

- Tham mưu bố trí kinh phí hỗ trợ xã Nam Bình trả nợ tạm ứng ngân sách.
- Tham mưu xây dựng kế hoạch trung hạn năm 2021 ngân sách địa phương trình Hội đồng nhân dân huyện phê duyệt.

6. Phòng Giáo dục và Đào tạo: còn 01 nhiệm vụ đang triển khai thực hiện, cụ thể:

- Hoàn thiện hồ sơ, thủ tục khắc phục sửa chữa bể bơi trường tiểu học Chu Văn An.

7. Phòng Nội vụ: còn 02 nhiệm vụ đang triển khai thực hiện, cụ thể:

- Thẩm định hồ sơ khen thưởng đối với học sinh và giáo viên đạt giải cuộc thi sáng tạo dành cho thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Đăk Nông.

- Hướng dẫn Hội Chữ thập đỏ hoàn thiện hồ sơ để thành lập Ban vận động Hội nạn nhân chất độc da cam: sau khi đơn vị hoàn thiện hồ sơ, sẽ tham mưu Quyết định công nhận theo quy định.

8. Công an huyện: còn 01 nhiệm vụ đang triển khai thực hiện, cụ thể:

- Điều tra xử lý các đối tượng hủy hoại rừng thông tại xã Đăk N'Drung; hiện đang phối hợp Hạt kiểm lâm, UBND xã Đăk N'Drung điều tra, xác minh đối tượng vi phạm.

Trên đây là tổng hợp, báo cáo nhiệm vụ UBND huyện giao các phòng, đơn vị đến nay còn tồn đọng, đang triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, đơn vị liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, VP.

CHÁNH VĂN PHÒNG

Đăk Song, ngày 28 tháng 9 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả tổng hợp, theo dõi các nhiệm vụ do UBND huyện, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện giao trong tháng 9 và 9 tháng đầu năm 2020

Thực hiện chức năng tham mưu tổng hợp, văn phòng HĐND&UBND huyện tổng hợp các nhiệm vụ do UBND huyện, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện giao cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện trong tháng 9 và 9 tháng đầu năm, cụ thể như sau:

I. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ do UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao tháng 9 và 9 tháng đầu năm 2020:

1. Tổng số nhiệm vụ giao các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn Đức An trong tháng 9/2020 (tính đến ngày 25/9/2020) gồm 349 nhiệm vụ: đã thực hiện (đúng hạn) 178 nhiệm vụ, đang thực hiện 155 nhiệm vụ, quá hạn 16 nhiệm vụ (*đã hoàn thành: 10n/vụ, chưa hoàn thành 06 n/vụ*), (*lũy kế từ ngày 01/01/2020 đến 25/9/2020 là 4.344 nhiệm vụ: đã thực hiện 3.777 nhiệm vụ, đang thực hiện 351 nhiệm vụ, quá hạn 216 nhiệm vụ (đã hoàn thành: 209 n/vụ, chưa hoàn thành: 07 n/v)*) (cụ thể có bảng thống kê văn bản kèm theo).

2. Kết quả đạt được: Nhìn chung, các phòng ban, đơn vị đã triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện, các Phó Chủ tịch UBND huyện. Công tác tự kiểm tra, rà soát các văn bản chỉ đạo của UBND huyện được thực hiện hàng tuần, hàng tháng, không để tồn đọng công việc được giao.

3. Tồn tại, hạn chế: một số văn bản giao nhiệm vụ, trong quá trình thực hiện phải phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, nên tiến độ thực hiện chậm so với quy định. Ngoài ra, một số văn bản giao nhiệm vụ, nhưng là để áp dụng thực hiện, nên các phòng ban, đơn vị không báo cáo bằng văn bản.

4. Tự đánh giá về mức độ hoàn thành trong việc triển khai thực hiện: hoàn thành tốt các văn bản chỉ đạo của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện, các Phó Chủ tịch UBND huyện.

II. Đề xuất, kiến nghị

Đối với văn bản giao nhiệm vụ có thời hạn cụ thể, kính đề nghị UBND huyện xem xét, điều chỉnh thời hạn báo cáo hợp lý để thực hiện đạt kết quả.

Trên đây là báo cáo kết quả tự kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, VP.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Huỳnh Tân Tuấn

Ký bởi: Văn phòng Hội đồng
nhân dân - Ủy ban nhân
dân
Email:
hdub.daksong@daknong.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Đắk Nông
Thời gian ký: 28/9/2020
1:53:36 PM

BÁO CÁO TỔNG HỢP VĂN BẢN QUÁ HẠN THÁNG 9 VÀ 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

Văn bản quá hạn xử lý

7

Đăk Song, Ngày 29 tháng 09 năm 2020

Số	Ký hiệu văn bản thực hiện	Nơi gửi đến	Tháng VB đến	Nội dung trích yếu	Ký hiệu văn bản chỉ đạo của UBND huyện	Cá nhân, cơ quan, tổ chức thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Tiến độ thực hiện	Ghi chú	VB Tuần
1	520/BC-SNN, ngày 31/8/2020	Sở Nông nghiệp và PTNT		V/v Triển khai thực hiện nội dung kiến nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT	4008/UBND-VP, ngày 01/9/2020	Phòng Nông nghiệp và PTNT	10/9/2020		Quá hạn	VB tuần 36
2				V/v tạm dừng công tác tổ chức cưỡng chế các trường hợp lấn chiếm đất rừng dọc Quốc lộ 14	3991/UBND-VP, ngày 01/9/2020	Phòng Nội vụ	20/9/2020		Quá hạn	VB tuần 37
3	1410/SNV-CCHC, ngày 14/9/2020	Sở Nội vụ		V/v góp ý dự thảo báo cáo tổng kết chương trình PTNT tỉnh Đăk Nông giai đoạn 2012 - 2020	4234/UBND-VP, ngày 15/9/2020	Phòng Nội vụ	23/9/2020		Quá hạn	VB tuần 38
4	1828/SGTVT-KT&KCHT, ngày 11/9/2020	Sở Giao thông vận tải		V/v kiểm tra, rà soát và báo cáo tình hình quản lý phạm vi đất dành cho thoát nước công trình đường bộ	số 4211/UBND-VP, ngày 14/9/2020	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	22/9/2020		Quá hạn	VB tuần 38

5	142/CV-ATGT, ngày 14/9/2020	Ban An toàn giao thông tỉnh		V/v báo cáo kết quả 02 năm thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg, ngày 23/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện các giải pháp cấp bách bảo đảm trật tự, an toàn trong hoạt động vận tải đường bộ	số 4237/UBND-VP, ngày 15/9/2020	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	19/9/2020		Quá hạn	VB tuần 38
6	1886/SGVT-TTS, ngày 16/9/2020 của Sở Giao thông vận tải	Sở Giao thông vận tải		V/v phối hợp báo cáo kết quả tổ chức ra quân lập lại trật tự lòng, lề đường, hành lang an toàn giao thông các tuyến đường bộ	số 4308/UBND-VP, ngày 17/9/2020	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	18/9/2020		Quá hạn	VB tuần 39
7	550/ĐNO-TTGSNH, ngày 25/8/2020	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh		V/v báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 547/KH-UBND, ngày 10/10/2017 của UBND tỉnh	Số 3955/UBND-VP, ngày 28/8/2020	Phòng Tài chính - Kế hoạch	31/8/2020	401/TCKH-TH, ngày 09/9/2020	Quá hạn	VB tuần 35

Đăk Nông, ngày 28 tháng 9 năm 2020

BÁO CÁO
Công tác tiếp nhận và hoàn trả kết quả 9 tháng
(từ 02/1/2020 đến 25/9/2020)

Thực hiện Chương trình công tác năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Song về việc báo cáo chuyên đề phục vụ Hội nghị giao ban tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và năm.

Bộ phận Tiếp nhận và hoàn trả kết quả huyện báo cáo công tác tiếp nhận và hoàn trả kết quả 9 tháng (từ ngày 2/01/2020 đến ngày 25/9/2020) như sau:

1.Trong 9 tháng từ ngày 2/1/2020 đến ngày 25/9/2020, Bộ phận tiếp nhận và hoàn trả kết quả huyện, UBND các xã và thị trấn đã tiếp nhận:

Từ ngày 02/1/2020 đến ngày 25/9/2020, Bộ phận tiếp nhận và hoàn trả kết quả huyện, các xã, thị trấn đã tiếp nhận: tồn trước 373 hồ sơ; tiếp nhận mới 18211 hồ sơ; đã giải quyết 16919 hồ sơ, trong đó 16880 hồ sơ đúng hạn, 39 hồ sơ trễ hạn (lĩnh vực hộ tịch, khiếu nại tố cáo, bảo trợ xã hội, công an, chứng thực, tư pháp); đang giải quyết 337 hồ sơ, trong hẹn 337 hồ sơ, 0 hồ sơ quá hạn; đang tạm dừng 252 hồ sơ (chờ công dân thực hiện nghĩa vụ tài chính), hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết trả lại cho công dân 1062 hồ sơ, hồ sơ đã hủy 14 hồ sơ. Trong đó:

Bộ phận Tiếp nhận và hoàn trả kết quả huyện: tồn trước 167 hồ sơ; tiếp nhận mới 7700 hồ sơ; đã giải quyết 7104 hồ sơ, trong đó 7104 hồ sơ đúng hạn, 0 hồ sơ trễ hạn; đang giải quyết 155 hồ sơ, trong hẹn 155 hồ sơ, 0 hồ sơ quá hạn; đang tạm dừng 139 hồ sơ (chờ công dân thực hiện nghĩa vụ tài chính), hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết trả lại cho công dân 467 hồ sơ, hồ sơ đã hủy 02 hồ sơ.

Ủy ban nhân dân thị trấn Đức An: tồn trước 36 hồ sơ; tiếp nhận mới 1450 hồ sơ; đã giải quyết 1384 hồ sơ, trong đó 1381 hồ sơ đúng hạn, 03 hồ sơ trễ hạn (lĩnh vực tư pháp); đang giải quyết 4 hồ sơ, trong hẹn 4 hồ sơ, 0 hồ sơ quá hạn; đang tạm dừng 16 hồ sơ (chờ công dân thực hiện nghĩa vụ tài chính), hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết trả lại cho công dân 77 hồ sơ, hồ sơ đã hủy 05 hồ sơ.

Ủy ban nhân dân xã Nam Bình: tồn trước 29 hồ sơ; tiếp nhận mới 1638 hồ sơ; đã giải quyết 1573 hồ sơ, trong đó 1566 hồ sơ đúng hạn, 07 hồ sơ trễ hạn (lĩnh vực hộ tịch); đang giải quyết 19 hồ sơ, trong hẹn 19 hồ sơ, 0 hồ sơ quá hạn; đang tạm dừng 21 hồ sơ (chờ công dân thực hiện nghĩa vụ tài chính), hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết trả lại cho công dân 54 hồ sơ, hồ sơ đã hủy 0 hồ sơ.

Ủy ban nhân dân xã N'Jang: tồn trước 22 hồ sơ; tiếp nhận mới 741 hồ sơ; đã giải quyết 660 hồ sơ, trong đó 656 hồ sơ đúng hạn, 04 hồ sơ trễ hạn (hộ tịch, bảo trợ xã hội); đang giải quyết 22 hồ sơ, trong hẹn 22 hồ sơ, 0 hồ sơ quá hạn; đang tạm dừng 19 hồ sơ (chờ công dân thực hiện nghĩa vụ tài chính), hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết trả lại cho công dân 61 hồ sơ, hồ sơ đã hủy 01 hồ sơ.

Ủy ban nhân dân xã Thuận Hà: tồn trước 21 hồ sơ; tiếp nhận mới 805 hồ sơ; đã giải quyết 779 hồ sơ, trong đó 770 hồ sơ đúng hạn, 09 hồ sơ trễ hạn (lĩnh vực công an, hộ tịch, tư pháp); đang giải quyết 20 hồ sơ, trong hẹn 20 hồ sơ, 0 hồ sơ quá hạn ; đang tạm dừng 06 hồ sơ (chờ công dân thực hiện nghĩa vụ tài chính), hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết trả lại cho công dân 21 hồ sơ, hồ sơ đã hủy 0 hồ sơ.

Ủy ban nhân dân xã Thuận Hạnh: tồn trước 30 hồ sơ; tiếp nhận mới 1030 hồ sơ; đã giải quyết 920 hồ sơ, trong đó 918 hồ sơ đúng hạn, 02 hồ sơ trễ hạn (lĩnh vực bảo trợ xã hội); đang giải quyết 40 hồ sơ, trong hẹn 40 hồ sơ, 0 hồ sơ quá hạn ; đang tạm dừng 14 hồ sơ (chờ công dân thực hiện nghĩa vụ tài chính), hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết trả lại cho công dân 84 hồ sơ, hồ sơ đã hủy 02 hồ sơ.

Ủy ban nhân dân xã Trường Xuân: tồn trước 15 hồ sơ; tiếp nhận mới 1710 hồ sơ; đã giải quyết 1563 hồ sơ, trong đó 1552 hồ sơ đúng hạn, 11 hồ sơ trễ hạn (lĩnh vực khiếu nại tố cáo, chứng thực, công an, bảo trợ xã hội); đang giải quyết 23 hồ sơ, trong hẹn 23 hồ sơ, 0 hồ sơ quá hạn; đang tạm dừng 20 hồ sơ (chờ công dân thực hiện nghĩa vụ tài chính), hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết trả lại cho công dân 119 hồ sơ, hồ sơ đã hủy 0 hồ sơ.

Ủy ban nhân dân xã Đăk Hòa: tồn trước 22 hồ sơ; tiếp nhận mới 719 hồ sơ; đã giải quyết 681 hồ sơ, trong đó 680 hồ sơ đúng hạn, 01 hồ sơ trễ hạn (lĩnh vực hộ tịch); đang giải quyết 11 hồ sơ, trong hẹn 11 hồ sơ, 0 hồ sơ quá hạn; đang tạm dừng 2 hồ sơ (chờ công dân thực hiện nghĩa vụ tài chính), hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết trả lại cho công dân 46 hồ sơ, hồ sơ đã hủy 01 hồ sơ.

Ủy ban nhân dân xã Đăk Mol: tồn trước 11 hồ sơ; tiếp nhận mới 883 hồ sơ; đã giải quyết 832 hồ sơ, trong đó 831 hồ sơ đúng hạn, 01 hồ sơ trễ hạn (lĩnh

vực hộ tịch); đang giải quyết 20 hồ sơ, trong hẹn 20 hồ sơ, 0 hồ sơ quá hạn; đang tạm dừng 4 hồ sơ (chờ công dân thực hiện nghĩa vụ tài chính), hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết trả lại cho công dân 37 hồ sơ, hồ sơ đã hủy 01 hồ sơ.

Ủy ban nhân dân xã Đăk N'Drung: tồn trước 20 hồ sơ; tiếp nhận mới 1535 hồ sơ; đã giải quyết 1423 hồ sơ, trong đó 1422 hồ sơ đúng hẹn, 01 hồ sơ trễ hẹn (khiếu nại tố cáo); đang giải quyết 24 hồ sơ, trong hẹn 24 hồ sơ, 0 hồ sơ quá hạn; đang tạm dừng 10 hồ sơ (chờ công dân thực hiện nghĩa vụ tài chính), hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết trả lại cho công dân 96 hồ sơ, hồ sơ đã hủy 02 hồ sơ.

(có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo)

2. Kiến nghị

Đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan trong giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và hoàn trả kết quả thực hiện việc giải quyết hồ sơ đúng quy định, xử lý hồ sơ trên hệ thống phần mềm một cửa điện tử đúng thời gian quy định, tránh tình trạng hồ sơ giải quyết đúng thời hạn nhưng không thao tác trên phần mềm dẫn đến hồ sơ trễ hẹn.

Đề nghị Chủ tịch UBND các xã thị trấn có hồ sơ trễ hẹn chỉ đạo các cán bộ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính nêu trên kiểm tra nguyên nhân và khẩn trương tìm cách khắc phục tình trạng số lượng hồ sơ đã giải quyết trễ hẹn và hồ sơ đang giải quyết quá hạn. Đảm bảo thực hiện đúng quy định trong việc giải quyết thủ tục hành chính, sự tin tưởng của tổ chức, công dân, không làm ảnh hưởng đến kết quả giải quyết thủ tục hành chính của toàn huyện. Nghiêm túc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính, không để hồ sơ trễ hẹn và hồ sơ đang giải quyết quá hạn xảy ra trong thời gian tới.

Trang thông tin điện tử của đơn vị (daksong.daknong.gov.vn) hoạt động ổn định, thường xuyên đăng tải các bài viết, lịch tiếp công dân, kết quả giải quyết...

Trên đây là báo cáo công tác tiếp nhận và hoàn trả kết quả từ ngày 2/1/2020 đến ngày 25/9/2020 của Văn phòng HĐND&UBND (bộ phận tiếp nhận và hoàn trả kết quả) huyện Đăk Song./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Lãnh đạo VP;
- Phòng Nội Vụ;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT, VP.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Ký bởi: Văn phòng Hội đồng
nhân dân - Ủy ban nhân dân

Email:
hdbu.daksong@daknong.gov.vn

Cơ quan: Tỉnh Đăk Nông
Thời gian ký: 28/9/2020
8:53:33 AM

Huỳnh Tấn Tuấn

BÁO CÁO

Kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ ngày 02/01/2020 đến ngày 25/09/2020

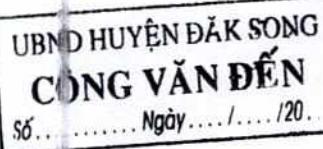
STT	Loại hồ sơ	Hồ sơ tiếp nhận			Hồ sơ đã giải quyết			Hồ sơ chưa giải quyết			Hồ sơ đang tạm dừng	Hồ sơ trả lại do không đủ điều kiện giải quyết	Hồ sơ đã hủy	Tỷ lệ giải quyết đúng hạn %	Tỷ lệ giải quyết quá hạn %	Ghi chú
		Tổng số hồ sơ	Tồn kỲ trước	Tiếp nhận trong kỳ	Tổng số hồ sơ	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số hồ sơ	Trong hạn	Quá hạn						
1	2	3=4+5	4	5	6=7+8	7	8	9=10+11	10	11	12	13	14	15=7/6	16=8/6	
1	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	208	3	205	194	194	0	5	5	0	0	9	0	100 %	0 %	
2	Người có công	7	2	5	3	3	0	0	0	0	0	4	0	100 %	0 %	
3	Hộ tịch	3552	27	3525	3431	3413	18	31	31	0	0	89	1	99.5 %	0.5 %	
4	Đất đai	4704	295	4409	3351	3351	0	249	249	0	249	847	8	100 %	0 %	
5	Khiếu nại & tố cáo	49	4	45	45	43	2	4	4	0	0	0	0	95.6 %	4.4 %	
6	Hoạt động xây dựng và hạ tầng đô thị	91	1	90	73	73	0	1	1	0	0	17	0	100 %	0 %	
7	Bảo trợ xã hội	370	24	346	327	323	4	21	21	0	3	15	4	98.8 %	1.2 %	
8	Lựa chọn nhà thầu	108	17	91	103	103	0	5	5	0	0	0	0	100 %	0 %	
9	Văn hóa cơ sở	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
10	Phòng chống tệ nạn xã hội	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
11	"Tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
12	Gia đình	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
13	Đăng ký biến pháp bảo đảm	4034	0	4034	3953	3953	0	14	14	0	0	67	0	100 %	0 %	
14	Công nghiệp tiêu dùng	1	0	1	1	1	0	0	0	0	0	0	0	100 %	0 %	
15	Hệ thống kỹ thuật	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	100 %	0 %	
16	Đấu thầu	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
17	Tôn giáo	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
18	Phổ biến giáo dục pháp luật	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
19	Y tế	3	0	3	1	1	0	1	1	0	0	0	0	0 %	0 %	
20	Thi đua khen thưởng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	100 %	0 %	
21	Thể dục thể thao	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
22	Nông nghiệp	14	0	14	13	13	0	1	1	0	0	0	0	100 %	0 %	
23	Dân tộc	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
24	Lưu thông hàng hóa trong nước	9	0	9	5	5	0	0	0	0	0	4	0	100 %	0 %	
25	Nuôi con nuôi	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
26	Bồi thường nhà nước	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
27	Xuất Bản	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
28	Quản lý quy hoạch	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
29	Công An	733	0	733	730	722	8	2	2	0	0	1	0	98.9 %	1.1 %	
30	Chứng thực	673	0	673	664	662	2	2	2	0	0	7	0	99.7 %	0.3 %	
31	Môi trường	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
32	Tài nguyên nước	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	

33	Lâm nghiệp	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %		
34	Thư viện	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %		
35	Trợ giúp pháp lý	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %		
36	Xây dựng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %		
37	Phát triển nông thôn	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %		
38	Tổ chức, biên chế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %		
39	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã (liên hiệp hợp tác xã)	6	0	6	6	6	0	0	0	0	0	0	100 %	0 %		
40	Giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và các cơ sở khác	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %		
41	Hòa giải cơ sở	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %		
42	Dầu khí	2	0	2	1	1	0	1	1	0	0	0	0 %	0 %		
43	Lao động - tiền lương	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	100 %	0 %		
44	Tư pháp	4020	0	4020	4018	4013	5	0	0	0	0	1	1	99.9 %	0.1 %	
TỔNG CỘNG		18584	373	18211	16919	16880	39	337	337	0	252	1062	14	99.8 %	0.2 %	

NGƯỜI LẬP

ĐĂK NÔNG, ngày tháng năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Đăk Song, ngày .28.. tháng 9 năm 2020



BÁO CÁO
Tình hình thực hiện nhiệm vụ 9 tháng năm 2020

I. Kết quả thực hiện các mặt công tác:

1. Công tác tổ chức, xây dựng lực lượng.

*** Công tác điều động, bổ nhiệm công chức Kiểm lâm.**

Chi cục Kiểm lâm Đăk Nông điều động ông Phan Ngọc Khoa, Phó hạt trưởng Hạt Kiểm lâm Krông Nô đến nhận công tác tại Hạt Kiểm lâm Đăk Song từ ngày 01/3/2020; điều động ông Phí Ngọc Thắng, Phó hạt trưởng Hạt Kiểm lâm huyện Cư Jút đến nhận công tác tại Hạt Kiểm lâm Đăk Song từ ngày 05/5/2020.

Tổng số CBCNV của Hạt Kiểm lâm Đăk Song là 19 người. Trong đó thuộc biên chế nhà nước: 18 người, hợp đồng: 01 người hợp đồng 68.

Trạm Kiểm lâm địa bàn: 02 trạm/12 đ/c (Trạm Kiểm lâm rừng phòng hộ cảnh quan Quốc lộ 14: 05 đ/c; Trạm Kiểm lâm địa bàn liên xã Đăk Hòa: 05 đ/c).

Tất cả 8/8 xã và 01 thị trấn đều có Kiểm lâm phụ trách địa bàn.

2. Công tác quản lý, bảo vệ rừng.

2.1. Công tác tham mưu, phối hợp.

Phối hợp với Công an huyện, Khu BTTN Nam Nung, UBND các xã Đăk Hòa, Đăk Mol, Nam Bình, Nâm N'Jang, Trường Xuân, Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa, Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao tổ chức chốt chặn tại diện tích rừng của 02 Công ty Thuận Tân và Trường Xuân giao về cho địa phương quản lý, diện tích rừng do Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa, Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao và Khu BTTN Nam Nung quản lý.

Tham mưu UBND huyện:

Thành lập Tổ công tác chốt chặn tại điểm nóng về phá rừng, khai thác, vận chuyển lâm sản trái pháp luật trên lâm phần Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa;

Thường xuyên duy trì hoạt động của Đoàn 12 để truy quét các điểm nóng về phá rừng, mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép để lập hồ sơ xử lý theo quy định của pháp luật;

Ban hành hành 31 Quyết định thu hồi, bãi bỏ Quyết định giao đất, giao rừng phòng hộ cảnh quan Quốc lộ 14 đối với nhóm hộ gia đình trên địa bàn xã Nâm N'Jang, Trường Xuân.

Kiện toàn BLN xã Đức Hòa, thành lập mới 03 BLN xã theo Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND gồm: Ban lâm nghiệp xã Thuận Hạnh, Trường Xuân, Nam Bình.

2.2. Công tác tuyên truyền:

Xác định công tác tuyên truyền là công việc thường xuyên, bền bỉ để vận động, thuyết phục nhân dân nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân trong công

tác quản lý, bảo vệ rừng bằng nhiều hình thức và nội dung khác nhau như: Phát tờ rơi, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng 44 lần trên 03 xã, ký cam kết với các hộ dân không phá rừng 244 bản, vận động nhân dân nhận khoán quản lý, bảo vệ rừng; họp dân tuyên truyền 02 lần với 150 lượt người tham gia.

Tuyên truyền lưu động: Hạt Kiểm lâm huyện Đăk Song đã chủ động thực hiện 01 đợt; phối hợp với Đội Kiểm lâm Cơ động Chi cục Kiểm lâm Đăk Nông thực hiện 01 đợt; Phối hợp cùng Chi cục Kiểm lâm vùng IV.

2.3. Công tác kiểm tra, giám sát:

Phối hợp với Công an huyện, Khu BTTN Nam Nung, UBND các xã Đăk Hòa, Đăk Mol, Nâm N'Jang, Trường Xuân, Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa, Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao tổ chức chốt chặn tại diện tích rừng của 02 Công ty Thuận Tân và Trường Xuân giao về cho địa phương quản lý, diện tích rừng do Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa, Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao và Khu BTTN Nam Nung quản lý.

2.4. Tình hình phá vi phạm Luật Lâm nghiệp:

a.Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 12/9/2020 phát hiện lập biên bản xử lý: 216 vụ vi phạm. Trong đó:

Phá rừng trái pháp luật: 98 vụ, diện tích: 21,0429 ha, cụ thể:

- Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao: 26 vụ/4,1590 ha. Trên địa bàn:
 - + Xã Nâm N'Jang: 26 vụ/4,1590 ha.
- Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa: 61 vụ/ 14,7970 ha. Trên địa bàn:
 - + Xã Đăk Môl: 29 vụ/8,2885 ha;
 - + Xã Đăk Hòa: 13 vụ/3,5165 ha;
 - + Xã Nam Bình: 19 vụ/2,9920 ha.
- Công ty Basaltstone: 03 vụ/0,2498 ha. Trên địa bàn:
 - + Xã Trường Xuân: 03 vụ/0,2498 ha.
- UBND xã Nâm N'Jang: 02 vụ/0,9993 ha.
- UBND xã Trường Xuân: 06 vụ/0,8378 ha.

Khai thác lâm sản trái phép: 17 vụ, khối lượng 25,209 m³, cụ thể:

- Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao: 11 vụ/9,095 m³. Trên địa bàn:
 - + Xã Nâm N'Jang 11 vụ/9,095 m³.
- Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa: 05 vụ/15,329 m³. Trên địa bàn:
 - + Xã Đăk Môl: 02 vụ/2,567 m³;
 - + Xã Nam Bình: 01 vụ/2,005 m³.

Vận chuyển lâm sản: 28 vụ, khối lượng 43,454 m³, cụ thể:

- Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao: 07 vụ/3,257 m³. Trên địa bàn:
 - + Xã Nâm N'Jang: 07 vụ/3,257 m³.
- Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa: 14 vụ/35,987 m³. Trên địa bàn:
 - + Xã Đăk Môl: 08 vụ/ 31,173 m³;
 - + Xã Đăk Hòa: 03 vụ/ 3,809 m³;
 - + Xã Nam Bình: 03 vụ/ 0,996 m³.
- UBND xã Nâm N'Jang 04 vụ/2,524 m³.
- UBND xã Trường Xuân 03 vụ/1,695 m³.

Tàng trữ lâm sản: 72 vụ, khối lượng 186,920 m³, cụ thể:

- Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao 06 vụ/6,378 m³. Trên địa bàn:

+ Xã Nâm N'Jang: 06 vụ/6,37 m³.

- Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đức Hòa 61 vụ/169,842 m³. Trên địa bàn:

+ Xã Đăk Môl: 46 vụ/112,110 m³;

+ Xã Đăk Hòa: 14 vụ/46,507 m³;

+ Xã Nam Bình: 01 vụ/1,225 m³.

- UBND xã Đăk Môl: 03 vụ/7,178 m³;

- UBND xã Nâm N'Jang: 02 vụ/3,522 m³.

Lán chiếm đất lâm nghiệp: 01 vụ/0,1700 ha, cụ thể:

- Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao 01 vụ/ 0,1700 ha. Trên địa bàn:

+ Xã Nâm N'Jang: 01 vụ/ 0,1700 ha

Tổng số vụ vi phạm đã xử lý 200 vụ, gồm:

- Lán chiếm chiếm đất lâm nghiệp: 01 vụ/0,1700 ha;

- Phá rừng trái pháp luật: 92 vụ/18,6019 ha;

- Khai thác rừng trái pháp luật: 14 vụ/23,091 m³;

- Vận chuyển lâm sản: 26 vụ/43,060 m³;

- Tàng trữ lâm sản 67 vụ/180,927 m³.

Tồn chưa đến thời hiệu xử lý: 16 vụ, gồm:

- Phá rừng trái pháp luật: 06 vụ/2,4410 ha;

- Tàng trữ lâm sản: 05 vụ/5,993 m³;

- Khai thác rừng trái pháp luật: 03 vụ/1,118 m³;

- Vận chuyển lâm sản: 02 vụ/0,394 m³.

Phương tiện tịch thu: 09 chiếc (05 chiếc xe máy, 04 cưa máy).

Lâm sản tịch thu: 282,618 m³ gỗ tròn, xẻ các loại.

Tổng các khoản thu: 1.549.172.000 đồng; trong đó:

- Tổng số tiền đã nộp ngân sách: 1.444.672.000 đồng;

- Tiền phạt chưa thu: 104.500.000 đồng.

b. Các điểm nóng phá rừng, khai thác, vận chuyển, mua bán lâm sản trái phép; Công tác xử lý các điểm nóng:

Các điểm nóng:

- Các điểm nóng phá rừng: Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa, Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao.

- Các điểm nóng khai thác, vận chuyển lâm sản trái pháp luật: Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao, Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa.

Công tác ngăn chặn xử lý vi phạm:

- Phối hợp Công an huyện và UBND các xã Nam Bình, Đăk Hòa, Đăk Môl, Nâm N'Jang chốt chặn, xử lý các hành vi phá rừng, khai thác, vận chuyển lâm sản trái pháp luật tại lâm phần của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đức Hòa, Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao.

Củng cố hồ sơ các vụ vi phạm, xử lý đúng thời gian và quy định của pháp luật hiện hành, đồng thời thông báo đến các chủ rừng để xây dựng kế hoạch trồng lại rừng khắc phục hậu quả trên diện tích rừng bị phá.

c. Giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo: không có đơn khiếu nại, tố cáo.

d. Tình hình chống người thi hành công vụ: không có.

2.5. Công tác bảo tồn thiên nhiên:

Trên địa bàn huyện Đăk Song có 02 cơ sở gây nuôi động vật có nguồn gốc hoang dã tại xã Trường Xuân: trại nuôi heo rừng lai của Công ty TNHH đầu tư phát triển nông nghiệp xanh Thái Huy, số lượng: 03 cá thể; hộ gia đình Trần Văn Bình thôn 6, xã Nâm N'Jang nuôi 02 cá thể Nai.

2.6. Công tác PCCCR:

Cơ bản các đơn vị chủ rừng thực hiện tốt công tác PCCCR. Triển khai thực hiện các phương án PCCCR đã được phê duyệt và Phương án huy động lực chữa cháy khi có cháy rừng; 9 tháng năm 2020 không xảy ra vụ cháy rừng nào.

Tuyên truyền, ký cam kết PCCCR với các hộ dân sống gần rừng.

Tổ chức tuần tra bảo vệ rừng tại khu vực rừng phòng hộ cảnh quan Quốc lộ 14. Kết hợp với cá nhân, tổ chức, hộ gia đình nhận khoán bảo vệ rừng tuần tra cháy rừng trong mùa khô.

Kiểm tra, đôn đốc các đơn vị chủ rừng thực hiện phương án quản lý bảo vệ rừng và phương án phòng cháy chữa cháy rừng mùa khô 2019-2020.

Hiện nay đang đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị xây dựng Phương án PCCCR 2020-2021.

2.7. Công tác sử dụng và phát triển rừng:

Chi đạo Kiểm lâm địa bàn đôn đốc các đơn vị chủ rừng tổ chức chăm sóc rừng trồng; Đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị chủ rừng, triển khai trồng dặm những cây bị chết và phát triển kém, thực hiện hiện chăm sóc, quản lý rừng trồng năm 2020 theo quy định:

* Kế hoạch giao 61,03 ha. Gồm:

+ Xã Nâm N'Jang: 6,20 ha;

+ Xã Trường Xuân: 6,53 ha;

+ Công ty CP SXCB Nông Sản Việt 18,3 ha;

+ Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa 30 ha.

* Diện tích trồng rừng đến ngày 12/9/2020 là 64,158ha. Trong đó:

+ Xã Nâm N'Jang: 6,7 ha;

+ Xã Trường Xuân 6,5 ha;

+ Công ty CP SXCB Nông Sản Việt 14,307 ha;

+ Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa 30,449 ha;

+ Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao 6,202 ha.

2.8. Công tác rà soát đất rừng bị lấn, chiếm, xây dựng các công trình, trồng các loại cây trái phép:

Phối hợp với các cơ quan chức năng rà soát, hoàn chỉnh các hồ sơ vi phạm đối với các hộ vi phạm lấn, chiếm đất rừng trái phép tại Công ty TMDV Lâu Đài và Công ty TNHH MTV Đức Hòa, bàn giao hồ sơ cho Phòng Tài nguyên và Môi trường để tham mưu cho UBND huyện xử lý theo quy định. Kết quả:

* Tại Công ty TMDV Lâu Đài:

Hạt Kiểm lâm phối hợp Công an huyện Đăk Song, Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã Nâm N'Jang, Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao làm việc với 20 đối tượng trong danh sách đối tượng nghi vấn vi phạm do Công an huyện Đăk Song cung cấp tại Báo cáo số 1175/BC ngày 22/11/2019. Đến nay, đã xác định được người vi phạm trên diện tích 119.429 m² đất rừng bị chiếm trái pháp luật, những người vi phạm đã nhận hành vi vi phạm của mình. Tuy nhiên, trong

quá trình làm việc với những người vi phạm, phát hiện diện tích đất bị chiếm, hiện trạng cây trồng, công trình xây dựng trên đất có sự biến động so với kết quả rà soát của Tổ công tác liên ngành 210.

Hạt Kiểm lâm đã Báo cáo số 104/BC-HKL, ngày 15/4/2020.

Tổng số vị trí vi phạm 23 vị trí/ 125.370 m² (12,5370 ha). Tổ rà soát đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực Đất đai, lập sơ đồ vị trí vi phạm toàn bộ 23 vị trí/ 125.370 m², trong đó:

- Xác định được người vi phạm: 19 người/ 19 vị trí/ 109.558 m²;
- Không xác định được người vi phạm: 04 vị trí/ 15.812 m².

*** Hiện trạng sử dụng đất:**

- Vật kiến trúc (*nhà tạm, lán trại, chuồng gà, ...*): 08 cái/ 176 m²;
- Hồ tiêu : 12.516 cây;
- Cà phê : 6.485 cây;
- Điều : 94 cây;
- Cây ăn quả các loại : 798 cây;
- Keo, Gòng : 290 cây;

*** Tại Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đức Hòa:**

Tổng số hồ sơ vi phạm 49 hồ sơ/136.349 m² (13,6349 ha). Tổ rà soát đã lập các biên bản làm việc, biên bản xác minh ghi nhận những thay đổi so với kết quả rà soát ban đầu để bổ sung vào hồ sơ xử lý.

a. Phân theo hiện trạng:

- Vật kiến trúc (*nhà tạm, lán trại, lều bạt, ...*): không;
- Cây công nghiệp : 8.935 cây/81.214 m²;
- Cây ăn quả các loại : 447 cây/6.597 m²;
- Cây rừng : 5.095 cây/10.578 m²;
- Đất trồng cây nông nghiệp ngắn ngày: 37.960 m².

b. Phân theo địa giới hành chính:

- **Xã Đăk Mol:** 05 hồ sơ/20.354 m² (2,0354 ha).
 - + Vật kiến trúc (*nhà tạm, lán trại, lều bạt, ...*): Không;
 - + Cây công nghiệp : 755 cây/20.354 m²;
 - + Cây ăn quả các loại : Không;
 - + Cây rừng : Không;
 - + Đất trồng cây nông nghiệp ngắn ngày: Không.
- **Xã Nam Bình:** 30 hồ sơ/75.531 m² (7,5531 ha).
 - + Vật kiến trúc (*nhà tạm, lán trại, lều bạt, ...*): Không;
 - + Cây công nghiệp : 6.430 cây/48.933 m²;
 - + Cây ăn quả các loại : 412 cây/6.597 m²;
 - + Cây rừng : 4.755 cây/10.578 m²;
 - + Đất trồng cây nông nghiệp ngắn ngày: 9.423 m².
- **Xã Đăk Hòa:** 14 hồ sơ/40.464 m² (4,0464 ha).
 - + Vật kiến trúc (*nhà tạm, lán trại, lều bạt, ...*): Không;
 - + Cây công nghiệp : 1.750 cây/11.937 m²;

- + Cây ăn quả các loại : 35 cây;
- + Cây rừng : 340 m²;
- + Đất trồng cây nông nghiệp ngăn ngày: 28.527 m².

*** Tại rừng phòng hộ Quốc lộ 14:**

Kết quả rà soát có 08 hộ gia đình tái lấn chiếm làm lều lán. Cụ thể:

- Tại xã Nâm N'Jang có 05 hộ lấn chiếm;
 - Tại xã Trường Xuân có 03 hộ lấn chiếm làm lều lán.
- Hiện nay UBND xã đang lập hồ sơ xử lý.

3. Công tác Hành chính - Tổng hợp:

3.1. Quản lý, sử dụng Ngân sách Nhà nước:

Thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước quy định.

3.2. Quản lý, sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển, thực hiện các dự án, công tác xây dựng cơ bản:

Thực hiện theo đúng quy định Nhà nước.

3.3. Theo dõi tài sản tịch thu sung quỹ Nhà nước:

Lâm sản tịch thu: 282,618 m³ gỗ tròn, xé các loại.

Trong 9 tháng năm 2020, đã nộp vào ngân sách Nhà nước: 1.444.672.000 đồng, tiền phạt vi phạm hành chính và tiền bán tang vật bị tịch thu.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

Trong thời gian qua, Hạt Kiểm lâm đã tập trung chỉ đạo và xây dựng các kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện các biện pháp quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng; đồng thời, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng và chính quyền địa phương các cấp tổ chức lực lượng chốt chặn, tuần tra, ngăn chặn và xử lý các vụ phá rừng; tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao ý thức trách nhiệm, chấp hành nghiêm các quy định của Nhà nước về bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng.

Tuy nhiên tình hình phá rừng, lấn chiếm đất rừng, khai thác, tàng trữ, vận chuyển lâm sản trái phép vẫn đang diễn biến phức tạp, có chiều hướng gia tăng so với cùng kỳ năm ngoái. Trong 9 tháng của năm 2020, trên địa bàn huyện xảy ra 216 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp được phát hiện và lập biên bản xử lý, số vụ phá rừng đến thời điểm này là 98 vụ/21,0429 ha (đã xử lý 92 vụ/18,6019 ha, chưa xử lý 6 vụ/2,4410 ha) với tổng diện tích 21,0429 ha, khai thác lâm sản trái phép 17 vụ, vận chuyển lâm sản trái phép 28 vụ, tàng trữ lâm sản trái phép 72 vụ; trong đó 9 tháng của năm 2019 tổng số vụ vi phạm phát hiện và lập biên bản 199 vụ (phá rừng trái phép 105 vụ; khai thác rừng trái phép 12 vụ; vận chuyển lâm sản trái phép 26 vụ; mua, bán, cất giữ lâm sản trái phép 51 vụ; chế biến lâm sản 02 vụ).

Mục đích phá rừng chủ yếu để lấy đất sản xuất, nguyên nhân một phần do nhu cầu diện tích đất canh tác; các đơn vị chủ rừng chưa thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng, trình độ quản lý còn hạn chế dẫn đến để xảy ra phá rừng nhưng chưa tổ chức lực lượng ngăn chặn kịp thời. Diện tích rừng bị phá chủ yếu tập trung tại Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đức Hòa 14,7970 ha, chiếm 70,3% diện tích phá rừng của toàn huyện.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 3 THÁNG CUỐI NĂM 2020:

Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng; hướng dẫn chủ rừng, chủ lâm sản thực hiện các quy định của Nhà nước về khai thác, lưu thông và kinh doanh lâm sản theo chức năng nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

Xây dựng phương án huy động lực lượng bảo vệ rừng, chữa cháy rừng; phương án phòng cháy, chữa cháy rừng trên diện tích do địa phương quản lý; đồng thời đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị chủ rừng xây dựng và thực hiện nghiêm túc Phương án, kế hoạch phòng cháy, chữa cháy rừng mùa khô 2020 - 2021, thực hiện tốt Công tác QLBVR, PCCCR.

Tập trung kiểm tra, xác minh làm rõ đối tượng phá rừng, lấn, chiếm đất rừng, các vụ việc chưa xác định được người vi phạm, đặc biệt các vụ phá rừng, lấn, chiếm đất rừng giáp nương rẫy của người dân.

Xây dựng kế hoạch mật phục, theo dõi, ngăn chặn các đối tượng dọn rẫy tại các vị trí mới phá; đặc biệt, phối hợp với Công an huyện tiến hành xác minh, điều tra, xác định đối tượng huỷ hoại rừng Thông tại xã Đăk N'Rung, xử lý theo quy định của pháp luật.

Tăng cường kiểm tra, đôn đốc các đơn vị chủ rừng thực hiện theo dõi, cập nhật diễn biến rừng và đất quy hoạch phát triển rừng năm 2020 theo quy định; Phối hợp các đơn vị chủ rừng, chính quyền địa phương tổ chức kiểm tra, xác minh, tổng hợp số liệu, hồ sơ đối với diện tích rừng, đất quy hoạch phát triển rừng biến động.

Triển khai kế hoạch giao rừng năm 2020 đã được UBND tỉnh Đăk Nông phê duyệt tại quyết định số 2079/QĐ-UBND, ngày 25/12/2019.

Phối hợp với các Cơ quan liên quan lập hồ sơ, tổ chức cưỡng chế giải tỏa đất rừng bị lấn chiếm.

Phối hợp với các đơn vị chủ rừng xác định các điểm nóng, thường xuyên xảy các vụ vi phạm để tuần tra, kiểm tra, ngăn chặn, tổ chức lực lượng chốt chặn nếu cần thiết.

Tổ chức lực lượng, phối hợp với Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa, Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao, Khu BTTN Nam Nung, Công an huyện và UBND các xã, thị trấn Đức An tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra để kịp thời ngăn chặn, bắt giữ các hành vi vi phạm phá rừng, khai thác, mua, bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật trên địa bàn.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ 9 tháng của năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ 3 tháng cuối năm năm 2020 của Hạt Kiểm lâm Đăk Song./.

Nơi nhận:

- Huyện ủy Đăk Song;
- UBND huyện Đăk Song;
- Phòng NN & PTNT;
- Lãnh đạo Hạt;
- Lưu VT, QLBVR.

**KT. HẠT TRƯỞNG
PHÓ HẠT TRƯỞNG**



Phan Ngọc Khoa

UBND HUYỆN ĐĂK SONG
PHÒNG TÀI NGUYÊN & MT
Số: 86 BC-TNMT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đăk Song, ngày 29 tháng 9 năm 2020

BÁO CÁO

Về tình hình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đến hết ngày 29/9/2020

Căn cứ Luật đất đai được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ - CP, ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều luật đất đai;

Căn cứ quyết định số 02/QĐ-UBND, ngày 06/01/2020 của UBND huyện Đăk Song về việc giao chỉ tiêu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân năm 2020;

Phòng Tài nguyên và Môi trường báo cáo tình hình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đến ngày 29/9/2020 như sau:

1. Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Tham mưu cho UBND huyện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 548 hộ gia đình với tổng diện tích là 346,02 ha đất trong đó có 2,17 ha đất ở; 343,85 ha đất nông nghiệp đạt 69,2 % so với Kế hoạch đề ra. (có bảng chi tiết kèm theo).

2. Về việc thực hiện kế hoạch 437.

Đã tham mưu cho UBND huyện cấp 38 hộ gia đình, cá nhân với tổng diện tích là 22,89 ha nâng tổng số diện tích cấp trước và sau kế hoạch, diện tích không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là (3159,92/3848,2) đạt 82,11 % so với kế hoạch. (có bảng chi tiết kèm theo).

3. Đánh giá tình hình thực hiện.

3.1. Những mặt tích cực đã đạt được

Nhìn chung việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về đất đai trong tháng thi phần lớn hồ sơ nhận và trả đúng thời hạn. Việc xử lý hồ sơ nhanh gọn và chính xác.

3.2. Những mặt còn hạn chế:

Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân cơ bản đảm bảo tiến độ theo chỉ tiêu, kế hoạch đề ra, tuy nhiên một số xã cấp được ít so với kế hoạch như: Xã Thuận Hà, xã Trường Xuân, xã Đăk N'Drung.

Việc thực hiện theo kế hoạch 437 còn chậm, chưa tập trung trong việc đăng ký, xét duyệt cấp đất theo Kế hoạch 437.

3.3. Phương hướng khắc phục:

- Đẩy nhanh tiến độ thẩm tra đối với những hồ sơ đã được các xã, thị trấn trình lên Phòng Tài nguyên và Môi trường.

- Đề nghị các xã, thị trấn Đức An đẩy nhanh tiến độ cấp GCNQSĐD theo Kế hoạch 437.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu cho UBND huyện tiếp tục đôn đốc UBND các xã, thị trấn Đức An trong việc tổ chức kê khai đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp với các xã, thị trấn Đức An đẩy nhanh việc xét duyệt hồ sơ đã đăng ký.

4. Phương hướng thực hiện nhiệm vụ tháng 10.

- Tham mưu UBND huyện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Kế hoạch đã đề ra.

- Tiếp tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Kế hoạch 437.

- Tiếp tục thực hiện công tác truy thu tiền sử dụng đất và tiền lệ phí trước bạ.

- Tiếp tục chỉ đạo Chi nhánh Văn phòng Đăng ký triển khai công tác đăng ký thuế chấp, xóa thuế chấp quyền sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất.

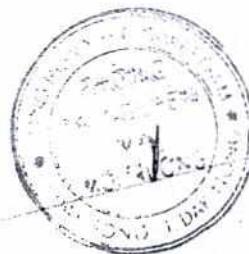
- Thực hiện các công tác khác do UBND huyện phân công.

Trên đây là báo cáo công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tháng 9/2020 và phương hướng nhiệm vụ tháng 10/2020 của phòng Tài nguyên và Môi trường./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Lưu TNMT.

KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Tặng Văn Giáp

Bảng tổng hợp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đến ngày 29 tháng 9 năm 2020

Kèm theo báo cáo số: 86/BC-TNMT, ngày 20 tháng 9 năm 2020 của phòng Tài nguyên và Môi trường

STT	Tên xã, thị trấn	Diện tích cấp được trong tháng 9	Lũy kế đến nay (ha)	Chỉ tiêu năm 2020 (ha)	Đạt tỷ lệ theo chỉ tiêu (%)
1	Thị trấn Đức An	0	12,46	10	124,6
2	Xã Nam Bình	15,47	54,68	50	109,4
3	Xã Thuận Hạnh	7,46	56,43	100	56,4
4	Xã Thuận Hà	5,61	37,11	100	37,1
5	Xã Nâm N'Jang	1,7	33,2	50	66,4
6	Xã Đăk Môl	0,78	18,76	10	187,6
7	Xã Đăk Hòa	1,75	51,62	50	103,2
8	Xã Trường Xuân	6,8	53,93	80	67,4
9	Xã Đăk N'Drung	0,95	27,83	50	55,7
Tổng		40,52	346,02	500	69,2

BÀNG TỔNG HỢP TIỀN ĐỘ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 437/KH - UBND CỦA UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
 (Kèm theo Báo cáo số 56/BC - TNMT, ngày 20 tháng 9 năm 2020 của phòng Tài nguyên và Môi trường)

STT	Tên đơn vị	Diện tích theo KH 437 (ha)	Tổng diện tích các xã, thị trấn sau khi rà soát thực tế. (Đất thuộc sông suối, đường giao thông, hành lang lưới điện.)	Trong đó				Trong đó								Đơn vị tính (ha).	
				Diện tích không phải kê khai.	Diện tích sau khi rà soát	Diện tích đã khai	Tổng diện tích đã ban hành quyết định cấp GCN (ha)	Diện tích đã cấp GCN từ ngày 01/01/2016 đến 30/12/2016 (ha)	Diện tích đã cấp GCN từ ngày 01/01/2017 đến 30/12/2017 (ha)	Diện tích đã cấp GCN từ ngày 01/01/2018 đến 30/12/2018 (ha)	Diện tích đã cấp GCN từ ngày 01/01/2019 đến 30/12/2019 (ha)	Diện tích đã cấp GNN từ ngày 01/1/2020 đến nay	Diện tích đã cấp trước khi Kế hoạch được xét duyệt	Diện tích cấp trong tháng 9	Diện tích không đủ điều kiện cấp QSD đất	Đạt tỷ lệ %	
(A)	(B)	1	2 = 3 + 4	3	4	5	6	7 = 8 + 9 + 10 + 11 + 12	8	9	10	11	12	13	14	15	15=((7+15) *100)/4
1	Xã Dăk Mol	268,45	268,45	53,01	215,44	10,93	0	204,51	19,41	97,14	74,3	12,93	0,73	0	0	0	94,92
2	Xã Dăk Hòa	223	223	0	223	5,5	0	217,48	171,59	24,38	18,11	0	0	3,4	0	5,52	100
3	Xã Nam Bình	532,47	545,47	120,47	425	27,43	119,77	280,02	51,21	124,28	37,59	10,25	0,39	56,3	0	15,8	69,6
4	Xã Thuận Hạnh	391,25	391,25	55,34	335,91	26,02	86,99	225,5	45,68	99,71	28,75	2,66	2,46	46,24	0,7	26,27	74,74
5	Xã Thuận Hà	710,6	495	101	394	157,03	11,27	242,98	57,4	49,41	32,35	44,85	2,78	56,19	0,6	56,3	75,08
6	Xã Nâm N'Jang	1271,17	936,11	120	816,11	325,79	24,72	482,66	126,5	92,96	90,47	46,29	4,66	122,78	0	0	59,26
7	Xã Dăk N'Drung	512,49	512,49	45,02	467,47	8,62	34,25	434,54	139,3	76,34	85,70	7,50	6,90	118,8	0,6	18,46	96,77
8	Xã Trường Xuân	1190,1	932,9	67,32	865,58	104,38	0	777,86	22,09	46,31	48,13	43,2	3,13	615	1,28	108,33	100
9	Thị Trấn Đức An	281,12	148,92	43,23	105,69	71,02	0	38,77	7,48	11,12	14,69	3,64	1,84	0	0	23,92	59,29
10	Tổng toàn huyện	5380,65	4453,59	605,39	3848,2	736,72	277	2905,32	640,66	621,65	430,09	171,32	22,89	1018,71	3,18	254,60	82,11